

Văn - Thiên - Hồng

**NHỮNG MẢNG**

**LỤC BÌNH TRÔI**



Cơ Sở Phát Hành: **LẠC HỒNG**

## 2 - NHỮNG MẪNG LỤC BÌNH TRÔI

### MỤC LỤC

Số TT	Truyện ngắn	Trang
01	Còn chút gì để nhớ .....	3
02	Thằng Sửu .....	19
03	Xẻo ông Rông .....	34
04	Con gà diều xốt .....	46
05	Cái nhau mèo .....	59
06	Mẹ tôi .....	72
07	Con gà ô lưỡi răn.....	79
08	Chiếc móng ngựa .....	91
09	Xuân tưởng nhớ .....	101
10	Lần cuối anh đi.....	117
11	Cu Tèo và con chó mực .....	129
12	Tình xưa nghĩa cũ .....	139
13	Chiếc móng cọp .....	151
14	Ông Chín Heo.....	161
15	Cây mai vàng .....	172
16	Những mẩu lục bình trôi .....	180

## CÒN CHỨT GÌ ĐỂ NHỚ

**L**ớp học những ngày cuối năm vô cùng nhộn nhịp, người lo tập dợt văn nghệ, kẻ lo báo chí, riêng việc học gần như chìm vào quên lãng.

Anh em hăng say bàn cãi cho tiệc tất niên, những ý kiến đóng góp đang thao thao bất tuyệt. Nào là cần thứ này, thứ nọ, rồi những ai lo phụ trách tiếp tân và mời những ai.

Câu chuyện đang hồi sôi động, bỗng dừng anh trưởng lớp đứng trước bảng đen cho tay lên miệng ra dấu im lặng.

Mọi người đang thắc mắc không biết chuyện gì, thì từ cửa lớp có giọng oanh vàng thỏ thẻ vọng vào.

- Dạ, chúng em kính chào thầy, chào quý anh.

- Chào các em.

- Dạ thưa thầy, chúng em thuộc ban báo chí trường Gia Long, nhân dịp xuân về tết đến có phát hành giai phẩm Xuân. Trước hết xin thầy ủng hộ và xin phép thầy cho quý anh mua báo Xuân, một chút gọi là kỷ niệm giữa hai trường Cao Thắng và Gia Long.

Bầu không khí đang phẳng lặng bỗng dừng nhộn nhịp hẳn lên. Anh em cứ nhìn các nữ sinh trong chiếc áo dài trắng thướt tha, nhìn anh trưởng lớp rồi tùm tùm cười và những tiếng xì xồ, bàn tán nhỏ to nơi xóm nhà lá. Kế đến là anh Mão, một con nhà giàu cũng là ông vua nghịch ngợm ngồi cuối lớp cất tiếng.

- Hôm nay các em đừng lo, có giáo sư tuổi trẻ tài cao sẽ ủng hộ hết mình.

#### 4 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

- Được, các em cứ bán báo tự nhiên, thầy sẽ mua ủng hộ sau.

Tôi đang ngơ ngàng nhìn ông thầy bất đắc dĩ, vừa thương hại vừa tội nghiệp, thì ông ta đã xuống cuối lớp ngồi bên anh Mão, họ nhỏ to một hồi và Mão đã chuyển tay cho một vật gì có vẻ bí mật lắm. Đang thắc mắc, không biết rồi đây họ sẽ giở trò quỷ quái gì thì một nữ sinh mang báo đến mời tôi.

- Mời anh mua ủng hộ, một chút gọi là quà Xuân.

- Tôi mua nhưng với một điều kiện.

- Điều kiện gì hả anh, có phải ký tên lưu niệm không?

- Ký tên là chuyện nhỏ, điều kiện là phải viết bài trong giai phẩm này thì ký mới có giá trị chứ.

- Có, em có viết bài nhưng dở lắm, khi đọc đừng chê nhé.

- Tôi tên là Hồng và xin lỗi bút hiệu em là gì?

- Khó nói lắm, nhưng anh hỏi thì em nói nhỏ cho riêng anh biết thôi. Bút hiệu em là Bóc-Nghịch.

- Trời đất, nhìn vóc dáng em rồi nghe đến bút hiệu thì biết ngay, đích thị con nhà...

- Biết gì hả anh và đích thị con nhà... là sao?

- Đích thị con nhà báo, vì trông xa tưởng mèo, khi gần hóa ra... cọp, hèn chi các bạn tôi thường bảo Gia Long là Giỡn Lửa có khác.

- Nói vậy chứ không phải vậy đâu anh, như tên anh là Hồng giống tên con gái nhưng trông anh chẳng giống con gái tí nào cả.

- Đời là vậy, thường hay trái ngược và đó cũng là chuyện bình thường mà em.

- À thì ra thế

Những ngày cuối năm đến với tôi thật là vui, nhưng niềm vui nhất là đếm từng ngày, chờ đến mồng bốn tết sẽ gặp Bích Ngọc trước rạp xi nê Đại Nam. Tôi mong sao mọi điều thuận lợi, chỉ lo đầu năm mà em không tới thì xúi quẩy cả năm.

## VĂN THIÊN HỒNG - 5

Nhưng than ôi! Mùa xuân hẹn hò của tôi lại đến không như ước muốn. Ngày đầu năm khói lửa dậy trời, khắp nơi tên bay đạn réo. Mừng hai tết tôi phải theo cha mẹ tản cư, vì nhà tôi thuộc khu vực Hàng Sanh đang là một chiến trường sôi động. Ngày mừng bốn tết Mậu Thân đến với tôi với trăm mối tơ vò, lần đầu tiên hẹn hò mà không đến được xem như mất liên lạc, trời đất bao la biết em nơi đâu mà tìm!

Những ngày dài tạm trú nơi nhà bà con, lòng buồn rười rượi, tôi đọc giai phẩm Xuân Gia Long, đọc đi đọc lại và thuộc lòng bài thơ lục bát của Bích Ngọc. Riêng những truyện, những đoản văn, bài nào thích thì tôi cho ngay đó là tác phẩm của Bích Ngọc. Tôi còn bôi tên tác giả và nắn nót viết hai chữ Bích Ngọc kế bên. Nhiều lúc thầm trách sao con gái ác thế, đã dám hẹn đi coi xi nê mà không cho biết nhà ở nơi nào, giờ mỗi người mỗi ngã, mới quen lần đầu đã trở thành cố nhân thì còn biết tìm nơi đâu!

\*

Sau mùa xuân khói lửa, tôi giả từ học đường, khoác lên mình chiếc áo nhà binh. Sau ba tháng vui cùng nhịp đếm với hồi còi nơi vòm trời Quang Trung nắng cháy. Tôi và các bạn cùng khóa được gọi ra Nha Trang, nơi miền biển xanh cát trắng, tiếp tục học quân sự.

Những ngày phép cuối tuần hay đi phố, khi ghé Tháp Bà chụp hình lưu niệm, lúc xuống Hòn Chồng nhìn sóng nước, hướng tầm mắt về phía trời xa để nhớ về những kỷ niệm xa xưa. Những hình ảnh thân quen lúc nào cũng có Bích Ngọc ngự trị trong tâm tư của chàng trai xa nhà.

Một hôm, đang ngồi bên ghềnh đá đọc lại bài thơ của cố nhân. Bất chợt, tim tôi gần như ngừng đập vì bóng dáng một người giống y Bích Ngọc cùng gia đình vừa bước xuống. Tôi như

## 6 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

người mất hồn, nhìn trần trối nhưng không biết có đúng là người xưa. Lòng dạn lòng sẽ đánh bạo đến hỏi thăm có phải là cố nhân không?

Chân đã bước đến thật gần nhưng lòng còn ngập ngừng chưa dám hỏi. Thì may quá, đứa em nhỏ đã hỏi dùm tôi.

- Chị Ngọc ơi! Em muốn chị dẫn em xuống gần mé nước để lượm mấy cái vỏ ốc về chơi nghe chị Ngọc?

- Làm gì mà vội vã vậy, chút nữa cũng được mà.

Chỉ nghe một chữ Ngọc, lòng tôi mừng không tả nổi, tôi bước nhanh tới nơi và hỏi ngay.

- Xin lỗi, cô có phải là Bích Ngọc, tác giả bài thơ “Mưa Chiều Quê Ngoại” không?

- Phải, nhưng anh là... ai? Sao lại biết bài thơ này?

- Tôi là người được Bóc-Nghịch ký tặng bài thơ này khi đến trường Cao Thắng bán báo mùa Xuân năm xưa.

- Ô, thì ra anh Hồng, khi xưa gặp anh trong bộ đồ xanh của trường Kỹ Thuật, không ngờ hôm nay gặp lại anh với quân phục vàng của sinh viên Sĩ quan Không Quân.

- Có lẽ quả đất tròn mình mới gặp lại nhau đây.

Ngọc quay sang gia đình và giới thiệu tôi với mẹ và các em của Ngọc.

- Đây là má em, còn đây là Long và Vũ hai đứa em.

- Dạ kính chào bác.

- Chào cậu, vậy là cậu biết cháu Ngọc hồi ở Sài Gòn à, tưởng ai xa lạ chứ quen biết nhau thì khi nào rảnh cậu đến nhà chơi. Từ ngày gia đình tôi dọn ra đây, người thân quen cũng không có bao nhiêu.

- Dạ cảm ơn bác, cháu ra đây thì tất cả đều xa lạ, nếu bác cho phép, cháu sẽ đến vào những dịp nghỉ phép cuối tuần.

- Chị Ngọc, chị Ngọc dẫn em xuống bãi bắt cua nha?

## VĂN THIÊN HỒNG - 7

- Không được đâu, chị sợ cua cắn đau lắm, em năn nỉ anh Hồng bắt cho.

- Nhưng mà chị cũng đi với em nữa chứ?

- Ừ, thì chị cũng đi với các em.

Suốt những tháng ngày còn lại nơi quân trường Nha Trang, cuối tuần đi phép tôi đều đến với Bích Ngọc. Nói hết bao nhiêu tâm sự đầy vơi từ ngày biết nhau, cho đến buổi hẹn đầu tiên mà không được gặp, Bích Ngọc cũng u buồn nhắc về những kỷ niệm ngày xưa dưới mái trường Gia Long yêu dấu.

- Em có biết không, định bụng rằng buổi hẹn đầu tiên sẽ có món quà đặc biệt tặng em. Anh đã nắn nót viết hàng chữ thật trù mển, ngay tựa đề truyện ngắn của anh viết trên giai phẩm Xuân Cao Thắng, chỉ chờ ngày gặp mặt là trao liền. Nhưng mà vô duyên cho nên món quà đặc biệt chưa đến tay người nhận.

- Bây giờ anh còn giữ nó không, hay vì không gặp và giận em mà xé tan nát vứt đi rồi?

- Đâu phải lỗi tại em, tại quê hương mình trong thời chiến tranh mà. Món quà đầu đời định tặng em, dù không tặng được, vẫn giữ nguyên vẹn làm kỷ niệm chớ sao lại phải xé nát làm gì. Hôm nay anh có mang theo...

- Thật sao anh? Nghe anh nói làm em cảm động vô cùng, nhưng sao anh lại chọn binh chủng Không Quân và ra đây để rồi mình gặp lại nhau vậy anh?

- Anh làm sao biết em ở đây, nhưng có lẽ mình có duyên nên còn gặp lại và vì duyên cho nên anh chọn Không Quân mới ra đây gặp em. Bằng không, nếu chọn các binh chủng khác có lẽ chỉ gặp em ở Cà Mau hay Ban Mê Thuột gì gì đó.

- Em ở Nha Trang mà sao lại gặp em ở mấy chỗ đó được.

- Thì gặp trong tưởng tượng vậy mà, nhưng sao bỗng đứng em lại về Nha Trang?

## 8 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

- Tại ba em là giáo chức xin đổi về dạy ở đây, Tết Mậu Thân nhà em cháy ra tro, vả lại Nha Trang là quê nội của em nữa.

- À thì ra vậy, do đó em mới làm bài thơ Chiều Mưa Quê Ngoại chứ gì?

- Cũng đúng một phần thôi, mà này anh Hồng ơi, anh còn nhớ lần đầu gặp các anh, khi về bọn em cứ thắc mắc sao ông giáo sư dạy các anh trẻ quá, lại ưa la cà xuống ngồi chung với các anh. Chưa hết, nhỏ bạn liếc xuống còn nhìn thấy dường như ông ta xuống đó vay tiền của cái anh gì ưa nói nhiều đó để mua báo nữa?

- Các cô tình quái thật, cái gì cũng không qua mắt được các cô.

- Con gái mà anh, thông minh nhất nhì nữ, sách sử xưa nay vẫn ghi chép đàng hoàng.

- Hay, thông minh nhất nhì nữ sách sử này ghi chép coi bộ trật đường rầy rồi em ơi, ông giáo sư mà các em... “Thưa thầy, bẩm thầy” là ông trưởng lớp của anh đó, làm to chưa nào!

- Thật vậy sao, anh không nói đùa với em chứ?

- Anh nói thật mà, hôm đó giáo sư vắng mặt, các anh đang họp bàn lo việc tổ chức tất niên thì đúng lúc các em đến.

- Các anh ác thật, mai mốt sẽ biết tay các em.

Thời gian học quân sự ở Nha Trang với tôi quá ngắn ngủi, ngày chia tay với Bích Ngọc cũng cận kề. Lần cuối đến già từ em, tôi sẽ nói tất cả những gì chất chứa trong tâm tư nhưng bấy lâu chưa dám nói.

Bích Ngọc đón tôi nơi cổng với nét u buồn, phút chia tay sao tránh khỏi nỗi sầu cách biệt. Tôi muốn an ủi em nhưng chưa nói nên lời thì không hiểu vì sao hôm nay ba của Ngọc đã bước ra ngồi đối diện.

- Dạ kính chào bác.



## VĂN THIÊN HỒNG - 9

- Chào cậu, tôi nghe cháu Ngọc nói hai hôm nữa cậu sẽ về lại Sài Gòn phải không?

- Dạ thưa phải, chương trình học của cháu còn dài, giai đoạn quân sự xong kế đến là sinh ngữ và phần chính là học lái máy bay.

- Cha cháu, coi bộ đường còn dài quá vậy. Hôm nay tôi có một việc muốn nói, đó là chuyện tình cảm của cậu và Ngọc. Như cậu biết, gia đình tôi theo đạo công giáo, Chúa đã che chở cho gia đình tôi thoát khỏi tai ách trong kỳ Tết Mậu Thân. Vì thế gia đình tôi đã dâng cho Chúa và hôm nay tôi muốn cậu đến nhà thờ rửa tội trước khi về Sài Gòn. Chương trình chúng tôi đã thu xếp xong rồi.

- Thưa bác, việc theo đạo cháu phải về xin phép ba má cháu. Xin lỗi bác cháu không dám quyết định việc này được.

- Nếu như vậy thì tôi cũng không ép, nhưng theo tôi việc tình cảm của Ngọc với cậu không dễ dàng đâu, vì con tôi không thể chung sống với người ngoại đạo.

Suốt buổi chiều nhìn Bích Ngọc buồn thiu, lòng tôi chua chát não nề. Bất chợt bắt gặp giọt lệ lăn dài trên má của Ngọc khiến tôi chịu không nổi. Nhiều lần tôi có ý định là đồng ý đại, rồi tới đâu hay đó.

Nhưng chợt nghĩ, khi về nhà sẽ ăn nói làm sao với ba tôi, vì cha mẹ xưa nay thờ cúng ông bà tổ tiên rất là tôn nghiêm. Riêng mẹ tôi, ngày rằm, mừng một ăn chay, niệm Phật đi lễ chùa. Càng nghĩ lòng càng băng khuâng như trăm mối tơ vò!

Sáng nay, trước khi đến đây với tràn đầy hứa hẹn và nghĩ rằng khi về Sài Gòn sẽ mang theo bao nhiêu thương nhớ mong chờ. Nhưng giờ chia tay lòng nghe cay đắng, xót xa và tình chúng mình mai sẽ về đâu!

## 10 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

Bước chân ra khỏi cổng, Bích Ngọc nhìn theo rưng rưng ngấn lệ. Lòng tôi cũng ngổn ngang trăm mối, chân cố bước mà tim chẳng muốn rời. Hình ảnh người yêu theo tôi suốt quãng đường về.

\*

Chiếc phi cơ C-119 hạ cánh xuống phi trường Tân Sơn Nhất, mọi người hâm hở về đoàn tụ gia đình sau bao tháng ngày xa cách. Riêng tôi, tâm tư trĩu nặng với nỗi buồn vô cơ. Một gói hành trang trên vai và với dáng đi thất thểu, tôi là người hành khách cuối cùng rời khỏi phi cơ.

Về tới nhà, đưa em thơ chạy ra mừng rỡ, hỏi han đủ điều nhưng tôi chỉ trả lời lầy lẹ. Tội nghiệp con bé cụt hứng tiu nghỉu đi vào nhà. Đã thế, nó còn bị má tôi rầy la, bảo rằng anh mầy đi xa về mệt, đừng có quấy rầy, thật ra có ai hiểu cho nỗi lòng của tôi trong giây phút này.

Nhìn đưa em thơ thui thủi ngồi nơi góc nhà, tôi tạm quên nỗi buồn thâm kín và bước tới bế xóc em tôi vào lòng. Ánh mắt thơ ngây, hiền dịu nhìn tôi với nụ cười hồn nhiên khiến lòng tôi vui đi những ray rứt, xót xa.

Bữa cơm chiều đoàn tụ vui vẻ cả nhà. Đáng lẽ tôi không nên đem việc xin rửa tội để cưới vợ trình bày với ba tôi, trong khi cả nhà đang rộn rã vui mừng sau mấy tháng dài xa cách. Tôi biết, điều này có thể làm cho ba tôi giận dữ và không khí gia đình có thể lạnh lùng như một đám tang.

Nhưng khổ nỗi, tâm tư tôi cứ bị dày vò, hình ảnh Bích Ngọc với dòng lệ lăn dài trên má. Lời nhắn nhủ của mẹ nàng còn văng vẳng bên tai “*Cháu cố gắng xin phép gia đình, nếu đồng ý viết thư cho bác hay. Nhớ ra với em, bác và em lúc nào cũng chờ mong tin vui...*”

Sau khi trình bày với ba má tôi xong, định ninh biết bao

## VĂN THIÊN HỒNG - 11

nhiều chuyện sẽ xảy ra. Nhưng điều làm tôi ngạc nhiên là ba tôi không giận, cũng không lớn tiếng như tôi nghĩ. Trái lại, ba tôi nhỏ nhẹ, nhắc khéo cho tôi mấy điều.

- Con bây giờ cũng đã lớn, nhiều khi cũng cần quyết định cho chính bản thân con. Tuy nhiên, việc lập gia đình rất hệ trọng cho cả cuộc đời. Nhà mình thờ cúng ông bà tổ tiên, hương khói sớm chiều. Nếu một mai vợ con biết điều thì chẳng nói gì. Ví bằng không, ngày cúng giỗ chẳng lẽ con không dẫn vợ, con về. Nhưng về, nhìn nhang khói lại khó chịu, rồi nhức đầu chóng mặt. Còn thức ăn dọn cúng không ăn được, không lẽ mỗi lần đám tiệc bà con vui vẻ, ăn uống no say thì vợ con của con mỗi đứa cầm một khúc bánh mì, coi sao được.

Thêm một điều nữa, là con trai độc nhất trong gia đình, ngày cha mẹ qua đời rước thầy về tụng kinh, cầu siêu thì con cháu đích tôn chỉ đứng xa xa nhìn vào. Mặc cho cha căng, chú kiết quỳ lạy niệm Phật, tụng kinh cầu dùm cho hương linh cha mẹ vãng sinh về cõi tịnh độ hay sao?

Những lời nói của ba tôi nhẹ nhàng nhưng khiến cho tôi đắn đo, suy nghĩ. Nhiều lúc muốn phát khùng, nhưng cuối cùng tôi đành để dòng đời trôi giạt về đâu cũng được và mặc cho duyên số đẩy đưa.

Một tuần nghỉ phép qua mau trong vô vị, tôi trở lại đời sống tập thể. Ngày ngày cấp sách đến trường, cố quên niềm đau và hy vọng ngày mai trên đường du học lòng tôi sẽ bớt nhớ thương.

*Khi yêu én nhận chung trời,  
Rẽ chia đôi ngả ai người tâm giao!  
Công-bằng Chúa ngự trên cao,  
Bác-ái Chúa nở lòng nào rẽ duyên!*

\*

## 12 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRỜI

Thời gian qua mau, trước ngày rời Hoa Kỳ trở về nước, tôi cố lặn lội tìm một món quà thật đặc biệt mang về tặng Bích Ngọc. Sơn phấn, gấm lụa và biết bao nhiêu thứ đắt giá nhưng với tôi và Bích Ngọc không có ý nghĩa gì. Cuối cùng tôi chọn một con búp bê lớn như đứa bé để tặng cho nàng, có lẽ đây là món quà tôi ưng ý nhất.

Về tới Sài Gòn, tôi đã nhận được thư của Bích Ngọc cho hay nếu không có gì trở ngại thì sẽ vào Sài Gòn và hẹn tôi sáng thứ bảy gặp nhau, cũng tại rạp Đại Nam. Được tin, tôi mừng vô hạn, nhưng nhớ tới hai chữ Đại Nam tôi ái ngại vô cùng, hy vọng lần này không như lần hẹn đầu tiên vào tết Mậu Thân.

Tôi đi đi, lại lại trước cửa rạp hát mà lòng bồn chồn, hồi hộp cứ nhìn đồng hồ mặc dù còn sớm gần cả giờ.

Thế rồi, một chiếc Taxi vừa ngừng bên kia đường, người con gái với mái tóc huyền xõa trên bờ vai, mặc chiếc áo thun màu hồng chính tôi đã gửi về trước đây thì không còn ai ngoài Bích Ngọc.

Tôi băng vội qua đường, một chiếc xe trở tới và thắng gấp. Tiếng bánh xe rít lên mặt đường rồi tiếng chửi thề của ông tài xế. Thì ra, khi nhìn thấy Bích Ngọc tôi đã quên tất cả. Cũng may, tai nạn không xảy ra, bằng không thì...!

- Kia anh, suýt nữa em đã khóc thét lên rồi, cảm ơn Chúa đã che chở cho anh.

Tôi ôm chầm lấy Bích Ngọc, tìm nàng đập liên hồi, không biết vì đang sợ cho tôi vừa thoát nạn hay vì rung động trong vòng tay nhau?

- Sao em vào được đây và cũng đúng lúc vậy?

- Thế mới tài chứ, thôi mình đi đâu nói chuyện tiện hơn, trong rạp hát quá ồn ào.

- Em có thể đi bao lâu, tới chiều được không?

## VĂN THIÊN HỒNG - 13

- Được, tới chiều tối không sao. Anh yên tâm, bây giờ em đang ở Sài Gòn.

Xế trưa chúng tôi đã đến Vũng Tàu, một đoạn đường dài trên xe Honda giữa trưa nắng cháy nhưng cả hai không thấy mệt.

Ngồi bên nhau, cùng uống chung một trái dừa xiêm với vị ngọt của quê hương, nhìn biển xanh sóng nước và trao nhau nụ hôn nồng cháy của bao tháng ngày xa vắng.

- Đạo này anh có vẻ bạo hơn trước đấy nhá, có lẽ các ông thầy Mỹ dạy anh học bay, còn các cô Mỹ dạy các anh yêu chứ gì?

- Làm gì có, xa quê hương nhớ người yêu chết được, với lại con trai Mít mình bằng cái kẹo, còn Mỹ cái to như cái tú lạng thì công gì nổi. Mà này em, sao em vào Sài Gòn được vậy?

- Bà đau nặng, em vào thăm và phụ với dì lo chăm sóc bà.

- Ba em không nghi ngờ em vào đây rồi gặp anh sao?

- Không, vì chỉ có em biết được anh về nước trong tuần này. Khi em quyết định vào đây thì cũng mong được gặp anh một lần vì không biết bệnh tình của bà ra sao. Nhưng nhờ Chúa che chở bà đã khỏe mạnh.

- Do đó em sẽ chăm sóc anh hôm nay chứ gì?

- Em sẽ chăm sóc anh hay ngược lại?

Bao tâm tư, những nỗi niềm trắc ẩn, hai đứa kể nhau nghe. Những cảm thông và thương nhớ để rồi có những phút giây muốn quỵện lấy nhau, cho nhịp đập đôi tim hòa cùng hơi thở.

Trời chiều đã ngả bóng non tây, chúng tôi phải rời Vũng Tàu mặc cho cảnh vật lùi lại sau lưng. Có lần xe đang ngon trơn thì Bích Ngọc cắn vào vai tôi bảo rằng muốn quay xe lại.

Tôi cứ nghĩ đã bỏ quên thứ gì cần trở lại để lấy, người tôi bây giờ như con ngựa và Bích Ngọc là anh nài nắm dây cương, bảo đi đâu thì đi đó.

## 14 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

- Em đã để quên cái kẹp tóc khi trưa anh tháo ra phải không?

- Không, em chẳng có quên gì cả. Phải chỉ giờ phút này mà quên được một thứ gì thì có lẽ đời sẽ đỡ khổ. Em chỉ muốn trở ra và ở luôn ngoài ấy. Nghĩ đến sáng mai phải lên máy bay về lại Nha Trang thì em không muốn chút nào.

Tôi nghe vai thấm ướt những giọt nước mắt ân tình phút chia tay. Hôm nay bên nhau, ngày mai mỗi người mỗi ngã. Biết bao giờ mới gặp lại nhau, hay mãi mãi hai đứa hai nơi!

Thêm một lần tiễn đưa với bao nhung nhớ với đây. Tan hợp, hợp tan, dòng đời cứ trôi như nước đổ nguồn không định hướng. Ôi, tình mình mai sẽ về đâu!

\*

Tôi đang thu dọn một ít hành trang, ngày mai lên đường trình diện đơn vị mới thì nhận được thư của Bích Ngọc, lòng mừng vô hạn và mở vội ra xem.

*Nha Trang ngày tháng năm...*

*Anh thương,*

*Về đến nơi là viết thư ngay cho anh, viết với tất cả tình cảm nồng nàn của em đối với anh cũng như tình của chúng mình cho nhau qua bao ngày tháng. Anh thương, em biết khi anh nhận được thư này thì anh sẽ buồn nhiều vì từ đây Bích Ngọc không còn là người yêu để anh mong đợi. Như anh biết, em đã cố gắng bằng mọi giá để được gặp anh lần cuối, dù ngăn ngại nhưng ít nhất còn một chút gì để nhớ. Vì, anh yêu ơi! Tháng sau em đã phải... sang ngang rồi. Tôn giáo đã ngăn cách chúng mình, em đành phải nghe lời mẹ cha cho tròn chữ hiếu, dù biết rằng trong tim em chỉ có hình bóng anh thôi! Anh có biết em đã khóc suốt chuyến bay trở lại Nha Trang vì biết rằng em đang xa anh... mãi mãi!*

... ..

*Anh thương, mai đây đường đời dù đôi ngã nhưng hình bóng anh vẫn không bao giờ nhạt phai. Anh thường nói: Nhân thế tình yêu đạo với đời, trái ngang, yêu lắm khổ thêm thôi... Duyên phận của chúng mình không may, yêu nhưng không tròn mộng ước thôi đành hẹn kiếp sau.*

*Xin chúc anh an bình trên bước đường bình nghiệp và sớm tìm được người yêu như mơ ước.*

*Trọn đời yêu anh*

*BN*

\*

Chúng tôi dọn về quận Cam, thủ đô tị nạn gần được một năm, nơi đây hội hè đình đám lu bù, nhất là vào dịp tết. Không khí Xuân ở đây có vẻ ấm áp và nhộn nhịp, khác với hơn hai chục năm sống nơi miền bắc, giá rét lạnh lùng.

Chiều nay, lần đầu tiên tôi và bà xã đi dự buổi họp mặt tất niên của các cựu nữ sinh Gia Long. Bà xã tôi thì hăm hở chờ mong gặp lại các thầy cô và bạn bè sau mấy chục năm xa cách. Riêng tôi, kể từ ngày sang Mỹ tới nay, vô tình đã trở thành rể Gia Long, nhưng không biết thuộc rể tốt hay xấu đây?

Vừa tới nơi, bà xã tôi đã gặp lại một số bạn cũ, tiếng cười rộn như pháo tết. Riêng tôi, may mắn bắt gặp một tên bạn cùng phi đoàn đang đứng cô đơn, phì phèo khói thuốc, chắc hẳn đây cũng là rể Gia Long chứ còn gì.

Xa quê hương ngộ cố tri, hai chúng tôi đấu láo nhau từ chuyện bay bổng xa xưa, nhắc lại những bạn bè thân quen đến cuộc sống xứ người. Mãi đến khi chương trình bắt đầu, bà xã mới ra kéo tôi vào ngồi chung bàn và giới thiệu cùng bạn bè.

## 16 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

- Đây là ông xã mình, còn đây là anh chị Phụng, Hương, Trâm... còn đây là Bích Ngọc. Anh biết không, Bích Ngọc là một cây viết của Gia Long, làm thơ số dách đó.

Mà nầy bồ Bích Ngọc ơi, ông xã mình cũng viết báo nữa, nhưng làm thơ thì toàn thơ chua không hấp dẫn tí nào.

- Dạ chào anh, hân hạnh được biết thi sĩ. Không biết anh làm thơ chua có khi nào viết về tình yêu ngang trái vì dị biệt tôn giáo không?

- Hân hạnh được gặp Bích Ngọc, dường như tôi có đọc những bài thơ rất dễ thương với bút hiệu Bích Ngọc viết trong các giai phẩm Xuân hồi xưa. Tôi thích nhất là những bài viết về chiều mưa, nhưng lâu lắm rồi tôi không thấy những bài thơ với bút hiệu Bích Ngọc!

- Dạ lâu lắm rồi tôi không viết. Văn chương thi phú gửi lại cho người tình từ khi cất bước sang ngang.

- Anh thấy không, con gái trước khi lấy chồng những thứ không cần thiết đều để lại cho người yêu. Còn anh, lấy em mấy chục năm mà còn mang theo những bài thơ chua, móc họng thiên hạ, chả du dương tí nào.

Mà nầy Bích Ngọc, sao không thấy ông xã bồ đi dự nhĩ, bộ ổng ngán đám con gái Gia Long quý quái nên ở nhà ngủ sướng hơn phải không?

- Có lẽ bồ mới đi dự lần đầu nên không biết hoàn cảnh của mình, thôi để mình kể hết cho bồ nghe.

- Ừ thì nói cho mình nghe đi, bạn bè cần biết về nhau để còn có dịp gần gũi và khi cần còn an ủi nhau chứ.

Nhìn ánh mắt Bích Ngọc long lanh với hai dòng lệ lăn dài trên má, lòng tôi se sắt. Hai mươi mấy năm qua cũng những giọt lệ nầy đã in sâu trong ký ức của tôi. Niềm đau dĩ vãng chưa phai, thế mà hôm nay trước mắt tôi, giọt lệ người xưa lại lăn dài trên



đôi má, làm sao tôi khỏi ngậm ngùi!

- Mình không có may mắn như bồ lấy chồng phi công, ra đi bằng máy bay. Mình lấy chồng là một nhà giáo biệt phái, thành ra sau khi mãn tù phải trốn đi bằng đường biển. Số kiếp bất hạnh cho nên gặp hải tặc hoành hành, chồng bị giết, xác thả trôi. Giờ chỉ còn một đứa con để mình bám víu sống lây lất cho trọn kiếp con người.

- Trời ơi! Sao hoàn cảnh Bích Ngọc đau thương quá vậy!

Tim tôi nghe giá buốt, ánh mắt thấy cay cay. Tôi đứng bật dậy bước ra khỏi bàn vì không muốn mọi người thấy những giọt nước mắt xót xa sắp lặn dài xuống má.

Em yêu ơi! Nếu ngày xưa anh cứ răn tuân theo lời của ba em thì có lẽ ngày nay đâu đến nỗi này. Tôi rửa mặt và lau vôi đi dòng lệ, có lẽ đây là những giọt nước mắt đầu đời khóc cho người yêu khi gặp mặt mà nói chẳng nên lời.

Vừa bước ra khỏi cửa restroom thì đúng lúc Bích Ngọc đi tới, tôi gọi khẽ hai tiếng Bích Ngọc, Bích Ngọc, và bước tới định ôm nàng vào lòng, nhưng Bích Ngọc đã đưa tay cản lại.

- Anh Hồng ơi, tất cả đã muộn rồi!

Nàng vôi vãi bước vào restroom. Tôi đang đứng chết lặng người thì bên tai có tiếng gọi của vợ tôi.

- Anh Hồng, anh Hồng... Thì ra anh đây rồi, tự nhiên anh bỏ đi làm em lo quá, anh có sao không?

- Không, anh thấy khó chịu chút thôi, có lẽ ngửi mùi nước hoa nhiều quá bị ngộp. Thôi em vào trong đi, anh ra ngoài hít gió trời một tí cho khỏe rồi anh trở vô.

Tôi bước đi dưới màn đêm u tịch, nhìn xa xa một vì sao lạc, rồi bất chợt ngâm khe khẽ bài thơ ngày cũ đã viết cho cuộc tình ngang trái.

18 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

*Nhân thế tình yêu đạo với đời  
Trái ngang yêu lắm khổ thêm thôi  
Từ bi Phật ở xa vạn dặm  
Bác ái Chúa còn rẽ lúa đôi...*

## THẰNG SỬU

**T**iếng gà vừa gáy rộ, ngoài trời bóng đêm vẫn còn phủ dày trên ngàn cây ngọn cỏ, Sửu đã thức giấc mở cửa chuồng và lùa bầy trâu ra đồng. Ngồi trên mình trâu, hướng tầm mắt về phía chân trời, vừng đông chưa ló dạng. Xa xa vì sao mai đã lên cao khỏi ngọn tre. Từng cơn gió sớm thổi về nghe lành lạnh, lòng chợt buồn cho số phận hẩm hiu của kẻ xa nhà.

Từ ngày rời bỏ xóm nghèo về đây ở đợ coi trâu cho nhà ông Cả Tám, ngày ngày làm bạn với mấy con trâu.

Tội nghiệp cho hai con nghé nhỏ xíu, những buổi sáng trâu mẹ mang ách đi cày thì trâu con cứ nghé ngọ chạy theo lảng xăng một bên, lâu lâu khát sữa dí đầu vào bụng mẹ. Nhưng thương thay, chưa được miếng sữa ngọt nào cho đỡ thèm đã bị quất cho một roi mây, phải lật đật dang ra, miệng kêu nghé ngọ, nghé ngọ...

Những lúc nhìn mấy con nghé, nghĩ đến thân phận mình có lẽ cũng giống nhau. Một đànng có mẹ bên cạnh cũng bị người ta đánh đòn, một đànng, mẹ ở xa, ngày ngày cũng bị người ta rầy la chửi mắng.

Nhớ lại tháng trước, mẹ già lặn lội từ xa xuống thăm con với trái sầu riêng đầu mùa.

- Con biết không, từ ngày cây sầu riêng con trồng sau nhà ra

## 20 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

trái, em con mỗi ngày đều ra dòm lên cây coi chín chưa để hái đem xuống cho con.

- Tội nghiệp cho thằng Dần và con Mẹo, con không có ở nhà chắc tụi nó nhớ con lắm hả má?

- Nhớ thì cũng nhớ nhiều, sáng nay đứa nào cũng đòi đi theo.

- Sao má không dẫn thằng Dần hay con Mẹo xuống thăm con? Con cũng nhớ tụi nó lắm.

- Má cũng muốn dẫn hai đứa nó theo, nhưng đường xa quá tụi nó đi sao thấu, còn đi xe thì nhiều tiền lắm. Sáng nay má phải dậy sớm từ năm giờ sáng đi bộ xuống đây.

- Sao má không đi xe ngựa ra Lái Thiêu rồi đi xe đò xuống đây cho đỡ mỏi cẳng?

- Má cũng muốn đi xe để xuống gặp mặt con thật sớm, nhưng mà...

- Con biết rồi, má đâu có đồng nào dính túi phải không?

Hai mẹ con nhìn nhau cười thông cảm và rồi nước mắt cũng lăn dài trên đôi má nhăn nheo của mẹ hiền.

- Con tách trái sầu riêng ra ăn đi con, nó chín nứt ra rồi.

- Sao má không ăn với con?

- Thôi con ăn đi, sáng nay má ăn cơm nguội no rồi.

- Vậy thì con ăn một nửa thôi, còn một nửa má đem về cho hai đứa em con.

- Con ăn hết đi cho đã thèm, mai mốt mấy trái còn lại em con nó ăn cũng được. Này con, hồi nãy má ghé nhà ông Tám, có hỏi xin tiền lúa con ở cho ông năm kế.

- Má đã lấy tiền rồi chưa?

- Đâu có dễ dàng vậy con, người ta hện ra giêng mới có.

- Nhưng má lấy tiền trước thì mình được có bao nhiêu đâu!

- Đành phải vậy chớ biết sao con! Má biết lấy tiền trước cũng giống như đi vay tiền lúa mùa.

## VĂN THIÊN HỒNG - 21

- Như vậy thì người ta trả cho mình bao nhiêu tiền một gia vậy má?

- Bây giờ mỗi gia người ta trả cho bốn mươi đồng, nhưng tới mùa lúa chín, mỗi gia có khi được giá tám chín chục đồng.

- Họ trả rẻ quá, không được phân nửa, phải chi mình có tiền đợi măn mùa mới lấy, phần dư để may quần áo tết cho má và hai em con dư sức phải không má?

- Mình nghèo phải chịu thiệt thòi, nhưng dù sao người ta cũng tốt là cho mình mượn tiền trước, chứ nhà nghèo không đất, không ruộng thì ai mà dám cho mình vay mượn.

Sửu rưng rưng nước mắt, thò tay vào lưng quần lần lần một hồi lôi ra gói giấy dầu cuộn tròn và đưa cho mẹ.

- Má cầm cái này đi xe về.

- Cái gì vậy con?

- Tiền của con.

- Con ở đợ coi trâu cho người ta làm gì có tiền? Ăn cắp của người ta thì không có gì tử nhục cho bằng con ơi!

- Con có ăn cắp tiền của ai đâu. Hôm trước con và thằng Bần đi coi trâu có bắt được một ổ cững ba con, nuôi vừa lớn, nhờ anh nó đem ra chợ chim ở Sài Gòn bán và chia hai, mỗi đứa được mười lăm đồng.

- Có tiền con không mua thứ gì hay sao?

- Con cất kỹ lâu rồi, mỗi lần lừa trâu qua sông là con phải cỡi quần quần lên đầu rồi mới lội theo, sợ tiền dất trong lưng quần bị ướt.

- Thôi con cất đi, để trong túi nhiều khi cần mua gì thì mua.

- Ở đây có ai bán gì mà mua, má lấy đi về xe. Nếu còn dư thì mua kẹo ú và kẹo gừng da trâu của chú chệt Hui đầu làng mình cho thằng Dân và con Mẹo, tụi nó thích lắm đó má.

## 22 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

- Má đi về mà có chút kẹo cho em con thì tụi nó mừng biết dường bao, nhất là biết được tiền của con bán cưỡng để dành.

Hai mẹ con đang mừng mừng, tủi tủi thì có tiếng la lối om sòm phía vườn nhà bà Năm.

- Mẹ tổ cha mấy thằng coi trâu, mắc dịch mắc toi, chết sông chết ruộng ở đâu mà để bầy trâu phá nát vườn cau, ăn sạch rẫy mía mới trồng.

- Trâu này của ông Cả Tám mà thằng Sửu coi chừng.

- Mồ tổ cha thằng Sửu chết đâu rồi, tao bắt được sẽ đánh què cẳng cho bỏ tật coi trâu không lo, chỉ lo đi bắt sáo bắt cưỡng.

- Chết rồi con ơi, mấy con trâu này coi đi phá người ta, giờ biết làm sao?

- Má đừng lo, thằng cha mười Cụt nó ghét nên la lối vậy thôi, ăn thua gì. Tại bữa trước nó xin con cưỡng, con không cho nên nó kiếm chuyện. Thôi má về đi, con phải chạy đi lo mấy con trâu ăn hại này.

Thoáng đó Sửu đã chạy khuất vào đám bần ven rạch.

Nhìn theo bóng con mà dạ mẹ xót xa, thất thểu chân bước đi mà nước mắt lưng tròng.

- Ê cái thằng chết bầm kia, coi trâu cái gì mà phá tan hoang vườn tược của tao vậy hả?

- Trâu tui mới ăn có mấy ngọn mía mà làm gì dữ vậy? Bộ hôm trước xin mấy con cưỡng tôi không cho nay trả thù hả?

- Thằng này ngon dữ đa, tao cột đầu mây vô gốc cau thử xem mây còn ngon không?

Nói chưa dứt câu, mười Cụt đã nhảy xổ tới chụp tóc thằng Sửu, nhưng nó tránh khỏi và chạy băng qua líp mía. Mười Cụt chẳng buông tha, cầm cây roi cày rượt theo quất vào người thằng Sửu.

## VĂN THIÊN HỒNG - 23

Tội nghiệp thằng nhỏ bị một roi mây vất ngang lưng đau thấu trời xanh và cũng vì vậy mà nó nổi cơn điên quay phất người lại.

- Làm gì mà đánh người ta dữ vậy, bộ ỷ có ruộng có đất rồi muốn đánh con người ta thì đánh sao?

- Phá cửa tao thì tao đánh, ai làm gì tao?

Nói chưa dứt câu, tên mười Cụt lại dơ roi lên đánh tiếp, thằng bé cắn răng chịu đòn và chụp lấy cây roi mây. Hai người, một lớn một nhỏ dằng co, khổ nỗi tên mười chỉ có một tay cố giữ cây roi, cuối cùng té nhào xuống mương cau.

- Trời ơi là trời, thằng Sửu nó đánh tôi, nó xô tôi xuống mương gãy cẳng rồi.

Hai đứa con của mười Cụt trong vườn chạy ra, đứa cầm chà bần, đứa vác nhánh mù u nhắm thằng Sửu mà đập tới tấp.

S Sửu chống đỡ và thụt lùi, nhưng trượt chân lọt xuống rẫy mía. Sửu đang xoay trở để chạy thoát thân, chưa leo được lên bờ thì có tiếng ai nạt lớn.

- Ê, hai thằng nhóc con, có dang ra không? Nhào tới là tao bắn mỗi thằng một cục đạn cu-li bẻ gáo bây giờ.

Thì ra thằng Bần đã chạy tới kịp, miệng nói và tay cầm ná thun giương lên nhắm vào hai đứa con mười Cụt. Hai thằng nhỏ nhát gan dang ra nhưng vẫn cự nự.

- Chuyện này mắc mớ gì mà xía vô?

- Có chứ sao không.

- Ê, cái thằng Bần này, muốn làm gì mà mà đòi bắn hai đứa con tao? Tụi bây coi trâu để phá vườn tược người tan hoang mà còn ngang tàng hả?

- Chú Mười à, chú người lớn mà nói chuyện gì kỳ cục vậy, hai thằng con chú nó lừa trâu thằng Sửu vô rẫy mía, cho nên nó mới ăn chớ bộ.

- Ai lừa mà mà nói bậy vậy?

## 24 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

- Hồi nãy tao và thằng Năm lác leo lên trên ngọn cây chòi mòi bên miếu Bà, nhìn thấy hết, nhưng tao chạy qua đây không kịp.

- À, thì ra cũng tại mấy thằng chết bầm này, tao không biết tụi bây ăn cái giống gì mà ngu ngốc đến nỗi này.

- Chú thấy chưa, mấy đứa con của chú nó chơi dại, thành ra hại nhơn, nhơn hại sao lại giận người.

- Thôi, tụi bây lừa trâu đi, tao mệt quá rồi.

\*

- Ê Sửu, ngày mai anh tao đem bán mấy con sáo sậu, mấy con cường và mấy con chim chích chòe, mày có muốn để con nào lại nuôi cho nó nói chuyện mình nghe chơi không?

- Thôi bán hết đi, gần tết rồi tao muốn có tiền cho em tao may quần áo mới.

- Tao cũng biết vậy, nhưng tao muốn rủ mấy mua một bộ Bầu Cua, Tết nay lác chơi, hai đứa mình hùn vốn làm cái. Tao nhứt định ăn hết tiền của đám con thằng cha Mười chơi. Mày còn nhớ mấy tháng trước nó vác chà bần đánh mày không?

- Nhớ chứ, nhưng tại mày tên Bần nên nó mới vác chà bần đánh tao.

- Tầm bậy nà, hổng lẽ tao tên Ổi nó ghét tụi mình thì vác nhánh ổi đánh mày. Còn mày tên Sửu, chẳng lẽ tụi nó ghét thì vác con trâu đánh tao à?

Sửu và Bần nhìn nhau cười khoái chí, tuổi thơ hồn nhiên, buồn đó rồi vui đó.

- Ủ cũng được, mua bộ Bầu Cua thì mua, nhưng tao sợ làm cái, rủ thua hết tiền thì sao?

- Mày nhát như thỏ đế, lỡ thua hết lại bắt chim nuôi lớn bán nữa, lại có tiền chớ lo gì. Mà nãy Sửu, hôm nay bà Năm Lớn



## VĂN THIÊN HỒNG - 25

tháo đập mây có đi bắt hoi không? Cái đập Đùng Vườn cá lóc, cá trê dễ sợ lắm, nhứt là tôm càng thì khỏi chê.

- Đi bắt hoi thì tao đâu có ngán ai, nhưng mấy con trâu bỏ quên nó đi phá thiên hạ thì ăn đòn nứt đít.

- Ăn nhằm gì, lừa trâu của tao và trâu của mây qua đùng Phú An cho nó ăn, lâu lâu chạy qua thăm chừng có sao đâu. Bây giờ mình lừa trâu đi là vừa, đi trễ quá chỉ còn cá thòi lòi ai cũng chê thì làm được gì.

Sửu cỡi con trâu Cui đi trước, Bần cỡi con trâu Chăng hò hét mấy con nghé đi theo sau, vừa đi Bần còn ráng gân cổ hát.

*Ai bảo chăn trâu là khổ, chăn trâu sướng lắm chứ, ngồi trên lưng trâu ta rờ sừng trâu rồi ta vỗ đít trâu...*

- Ai dạy mây ca cái gì mà nghe ghê quá vậy. Sao không ca vọng cổ Tình Anh Bán Chiếu hay Gánh Nước Đêm Trăng gì đó cho nó mùi, nghe khoái hơn.

- Mình đi coi trâu, anh tao dạy tao ca bài chăn trâu là đúng rồi, chứ ca vọng cổ đâu có bài nào nói về coi trâu như tụi mình đâu.

- Thì ca cho đỡ buồn, chứ như Út Trà Ôn hồi nhỏ đưa đò trên sông Trà Ôn, ngày ngày chèo mồi gần rặng hai cái bánh chèo có bán chiếu hay gánh nước gì đâu mà cũng ca lia lịa, có chết thẳng Tây say nào đâu.

- Mây nói cũng hay đa, thôi để tao ca Tình Anh Bán Chó cho mây nghe, nhưng phải nhớ khi tao xuống câu, mây phải nhịp song lang cho ngon lành nghe chưa.

- Chuyện đó là nghề của tao mà, mây xuống câu tao gõ vô sừng con trâu Cui là số dách.

- Mây chuẩn bị, tao sắp sửa vô sáu câu, nghe chưa?

## 26 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

*...Sông Phụng Hiệp chảy ra bảy ngã, nhưng lệ lòng tôi sao lại  
láng muôn dòng...*

*...Chớ này tôi chẳng bán đâu, tìm cô không gặp, tôi nấu canh  
bầu xức no.*

- Hay, mây ca hết sảy, mai mốt mây sẽ thành Út Trà Quế  
như chơi.

- Nhưng tao ca rồi thì tới phiên mây nói thơ Vân Tiên đi chớ.

- Nói Vân Tiên thì nói, sợ gì.

*Vân Tiên ngồi dựa gốc trầu  
Cau khô rút xuống u đầu Vân Tiên  
Vân Tiên ngồi dưới gốc riềng  
Đợi cây tơ đến cột khiêng vô bồn  
Vân Tiên ngồi dựa bụi môn  
Chờ cho trăng lặn ôm hôn chị hằng.*

- Mây ca tầm bậy, tầm bạ không hay. Nói bài gì có con trâu  
đi cày mà bữa hôm đi bắt ổ sáo sậu mây ca hay lắm mà.

- Đó là bài Trâu Cày

*Trâu ơi ta bảo trâu này  
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta  
Cấy cày vốn nghiệp nông gia  
Ta đây trâu đó ai mà quản công  
Bao giờ cây lúa còn bông  
Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn  
Không ăn thì đói nhăn răng...*

## VĂN THIÊN HỒNG - 27

- Ê lệ lên Sứ ới, người ta ngồi đầy trên bờ đập Đùng Vườn rồi kìa, chặm chân thì húp nước mắm tĩn đó.

- Việc gì mà gấp gáp vậy, từ từ trước sau chung đủ mà lo gì.

Công hôi xóm Ụ Tàu đã kéo đến thật đông, kẻ vác nôm, người bưng rổ xúc đứng chờ chung quanh bờ. Lâu lâu chủ đập chận miệng bọng rồi tháo cái đó và cái đục hứng phía ngoài khiêng lên đổ vô giỏ cần xé.

Những con cá trê, cá lóc, cá rô theo nước ra sớm bị vướng vô rọ đổ vào thúng lóc tới lóc lui kêu rột rẹt. Nhứt là tôm bạc rại và tôm càng tươi chong hết nhảy xon xồn rồi lại búng nghe chóc chóc, lạch cạch thật vui tai.

Nước đã cạn gần sát mặt đập, mấy con cá đối bị nước đục làm tối mắt lờ lờ đờ, tôm càng râu xanh đỏ nổi đầy trên mặt nước lờ tới lờ lui, nhiều con buồn tình nhảy vọt lên bãi sình, nhìn thật đã.

Chẳng bao lâu, chủ đĩa chia nhau người xách giỏ lờ xuống mặt đập bắt lên, người xách nôm trèo lên các khe, ngách bắt xuống.

Những hang mọi, những gốc bần, những bụi ô rô là nơi cá trê, cá lóc đào hang, làm ổ mỗi nơi có ít nhất vài con chui trốn. Có những con cá lóc mập ú, nước cạn chẳng biết trốn vào đâu, đành chúi đầu vào bãi sình, ló nguyên một khúc đuôi ra ngoài.

Chủ đĩa lờ bắt cá tôm phía trước, công hôi kẻ vác nôm, người mang rổ xúc hì hục phía sau, có chỗ sình lầy ngập lên tới bụng. Cá rô, cá lóc thì chúi trên rông, trên cạn, nhưng cá trê trắng thì lặn mút chỉ trong bùn sình, bà con tha hồ mò. Có khi một con sảy ra, hai ba người giành cãi nhau ỏm tỏi.

Tuy nhiên, ai cũng vui vẻ vì trong giỏ người nào cũng có một mẻ tôm cá lớn nhỏ, nếu tệ cũng vài ba con trê, con lóc hay ít con rô. Mọi người đang hăng hái vừa xúc vừa mò thì có tiếng kêu ới

## 28 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

ới phía sau.

- Ối trời ơi, con... con cua kẹp vào đuôi tôi, trời ơi là trời!

- Ê, ê, cô Ba đứng yên đó, tôi tới liền.

Mọi người nghe la, quay lại thấy chị ba Đen đang đứng chết trân, mặt mày méo xệch, anh hai Néo cũng vừa lội tới.

-Trời ơi là trời, bà con cô bác nhìn lại mà coi. Con cua kình này khôn trệt đời, có hai cái càng thì nó kẹp hết hai đuôi non của cô ba, như vậy là tiêu táng đường rồi còn gì!

- Người ta bị cua kẹp đau thấy trời xanh, không gỡ dùm mà đứng đó nói, nói... Vô duyên.

- Thì từ từ gỡ nó ra, để tôi bẻ hai cái càng nó trước.

- Ối trời ơi, người gì mà ác quá, chỉ gỡ con cua, còn để hai cái càng dính lại trên bắp vế người ta chịu sao thấu.

- Giờ chỉ còn nước là tui cắn bẻ càng mới gỡ ra được. Giữa đồng không mông quạnh này ai mà có kìm, búa gì mà tháo dùm.

Nhìn cảnh anh hai kê đầu vào đuôi chị ba cắn bẻ cái càng cua, bà con cố nín cười, sợ chị ba mắc cỡ. Ngờ đâu thằng Súng đứng trên bụi mái-dầm la lớn.

- Tụi bây ơi, ra coi chị ba để ra anh hai Néo...

- Cái đồ dịch vật, tao tới vả rụng hết hàm răng bây giờ.

Tội nghiệp chị ba, mặt cứ đỏ lên rồi tái mét, vác rổ lên bờ đi một mạch về nhà.

Bần bắt được hai con trê, mấy con cá tràu cứng, xỏ vào một nhánh cây xách tòn teng, mấy con tôm càng thì lặn vào lưng quần. Sứu không ưa lội sinh, chỉ thích đi dọc theo mấy bụi lác, mấy gốc bần, thụt những hang ngách. Nó vừa bắt được một con cá lóc to tướng, bụng mập như con heo con, bự gần bằng bắp vế.

Sứu trèo lên mé biên đình bứt sợi dây cóc-kèn để xỏ vào mang con cá lóc xách đi, bất chợt nhìn qua bụi ô-rô thấy một vũng nước nhỏ đùng đục phía trong. Sứu nghĩ thầm trong bụng,

lại hên gặp một hang cá trê hay cá lóc gì đây. Ít nhất là năm ba con cho mà coi.

Sửu cố vạch các gai góc và dây chằng chặt, chui mãi mới vào tới nơi, khi nhìn kỹ thằng nhỏ phải há hóc miệng và kêu lên ới ới.

- Ê, ê Bần ơi, mau... mau lên phụ tao với.

- Cái gì mà mây um sùm vậy, hay là bị cua kinh kẹp vào bắp vế nữa. Bà con ơi, thằng Sửu lại bị cua kẹp vô đuôi non, hay quá ta, hì hì.

- Mày chỉ có ăn tầm bậy, nói tầm bạ chẳng đâu ra đâu ráo trội. Biểu lẹ lên phụ tao một tay, làm gì mà cứ đứng như trời trồng vậy hả?

Nghe Sửu rầy rà, Bần lội vội lên bụi ô-rô, vừa chui vào tới nơi đúng lúc Sửu đã lật ngửa con cua đĩnh, đưa bốn chân lên trời, miệng kêu khè khè.

- Cua đĩnh, cua đĩnh bà con ơi!

- Đừng la, còn một con nữa nằm trong vũng nước.

- Để tao bắt nó cho mây coi.

- Đừng thọc tay xuống, coi chừng nó cắn trời gằm không nhả đó.

Sửu và Bần loay hoay khá lâu mới đem được hai con cua đĩnh ra khỏi bụi ô-rô. Bà con không ai ngờ cua đĩnh con nào con nấy bự gần bằng cái sàng gạo. Xa gần có tiếng xì xào, bàn tán.

- Hai con này bán cho dân nhậu tẻ lắm cũng một hai trăm đồng chớ không ít.

- Cha chả, cái ngữ này phong tợn lắm đa, nó độc còn hơn vịt xiêm lai, lơ mơ ăn vô là cả ngày ngồi đâu gãi đó chớ chẳng hiền gì.

- Ai thì sợ chứ gặp mấy cha bợm nhậu, ma men nhập vào rồi dù cho thiên lôi vác búa xuống cản cũng không nổi chớ nhằm

### 30 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

nhò gì ba cái lẻ tẻ.

\*

Những cơn gió nước mặn bắt đầu thổi mạnh, báo hiệu Tết gần kề. Khắp thôn trang, nhà nhà chộn rộn, kẻ lo bán gà vịt, người giả gạo xay nếp rằm bột để gói bánh cho ba ngày tết.

Riêng Sửu từ bữa hăm ba tháng chạp, thấy mọi nhà cúng đưa ông Táo về trời, ngày ngày đi coi trâu nhưng tầm mắt luôn nhìn về phía đầu làng mong mẹ đến.

Sửu chẳng phải mong mẹ đến với những bánh kẹo hay quần áo mới cho ba ngày Tết. Ngược lại, nó mong mẹ nó đến lấy tiền về mua quần áo mới cho hai em nó. Ngày nầy qua ngày nọ, trông từ sáng đến xế chiều nhưng vẫn chẳng thấy mẹ đâu.

Rồi một bữa xế trưa, đang ngồi buồn hiu ngoài đồng vắng thì có tiếng ai kêu văng vẳng.

- Anh Hai ơi, anh Hai, tụi em xuống thăm anh nè.

- Ủa má... có thằng Dần, con Mẹo nữa.

- Má với hai đứa nó xuống thăm con, má có mang mấy cái bánh ít, hai đòn bánh tét để dành đi coi trâu đói bụng ăn nghe con.

- Sao má xuống trễ quá vậy, bánh tét má gói hồi nào mà hôm nay đem cho con?

- Nhà mình nghèo quá có gói bánh trái gì đâu, mấy bữa nay phải đi phụ bên nhà bà Bảy, cũng có một ít tiền mua đồ để cúng kiến trong ba ngày tết. Bả còn cho hai chục bánh ít, mấy đòn bánh tét để cúng ông bà, má đem xuống cho con một ít.

- Anh Hai ơi, ngày mai mừng một Tết anh có phải đi coi trâu không anh Hai?

- Ngày nào mầy cũng ăn cơm, thì trâu cũng phải thả ra đồng ăn cỏ chớ.

- Vậy Tết người ta có lì xì nhiều tiền không hả anh Hai?

- Có lì xì roi mây.
  - Tại sao vậy?
  - Thì tại Tết ham chơi, lắc bầu cua, bỏ trâu đi phá làng phá xóm thì ăn roi mây chớ sao.
  - Anh cứ ghẹo em hoài.
  - Má có biết không? Máy hôm nay con trông má quá chừng, con có tới một trăm bốn mươi bảy đồng lặn, chờ má xuống lấy về may quần áo cho mấy đứa em con.
  - Hả, con nói gì? Tiền đâu mà nhiều dữ vậy?
  - Con bắt được hai con cua đình đem bán, cùng với tiền bán mấy con chim sáo nữa.
  - Anh Hai hay quá ta, sao anh không dẫn em đi bắt cua đình hả anh Hai?
  - Mày mà bắt khỉ khô gì. Gặp con cua đình là khóc thét, tè ra quần liền.
  - Vậy mai anh có về dắt tụi em đi coi múa lân không anh Hai?
  - Anh phải đi coi trâu cho người ta, về đâu có được.
  - Tội cho con của má quá, không biết chừng nào nhà mình đỡ đỡ cho con khỏi phải đi ở đợ. Tết nhất có mẹ có con, có anh có em chung một nhà!
- Khi chiếc áo bà ba đen bạc màu của mẹ dần khuất sau bụi tre đầu làng, Sửu nhìn theo thấy buồn buồn vì xa mẹ và hai em, nhưng lòng cũng vui vui vì có một ít tiền để mẹ và em mua sắm quần áo mới cho ba ngày tết. Lòng lâng lâng vui sướng vì cũng giúp được cho gia đình.
- Trời chiều ngả bóng non Tây, Sửu quay lùa mấy con trâu về chuồng, lòng tràn đầy niềm vui vì Tết này hai đứa em nơi xóm nghèo được mặc áo mới như bao trẻ thơ trong làng.
- S Sửu đuổi trâu vào chuồng đóng cửa, cài then cẩn thận, xong

## 32 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

đâu vào đó và không quên bỏ thêm bó rơm khô trên máng cỏ. Vừa định bụng ra bờ sông tắm cho mát thì có tiếng gọi của ông Tám.

- Thằng Sửu đâu rồi, lại đây ông biểu.
- Dạ, thưa ông gọi con.
- Mày có biết hôm nay là ngày mấy không?
- Dạ, hôm nay là ba mươi Tết.
- Mày cũng giỏi đa, đây là tiền ông lì xì cho con...

Sửu ngạc nhiên và không biết có phải người ta cho thật hay không? Nửa muốn bước tới nhận tiền, nửa còn e dè sợ người ta xí gạt. Ông Tám hiểu ý và nói tiếp.

- Đáng lẽ phải đợi sáng mai, mừng một mới lì xì, nhưng bây giờ ông cho con về nhà chơi mấy ngày Tết. Mừng ba nhớ xuống sáng sớm để cùng ông tết mấy con trâu của nhà mình.

- Ủa, Tết trâu, Tết trâu là gì hả ông Tám?

- Con mới đến ở cho ông năm đầu tiên nên chưa biết, chớ mừng ba Tết nhà ông Tết trâu, cúng bánh tét chay, gạo, nếp và tiền lì xì cho mấy con trâu nữa. Theo lệ hồi xưa đến giờ thì mừng một tết cha, mừng ba tết thầy.

Riêng ông cháu mình thì tay cầm cày, đầu đội trời, chân đạp đất, ngày ngày sống với mấy con trâu cho nên mình cũng phải Tết nó cho phải lẽ. Con cũng nên nhớ rằng, tất cả phần tiền bạc, gạo bánh cho mấy con trâu đều là của con, vì hàng ngày con lo cho nó.

Sửu mừng không tả, vào nhà thay vội bộ quần áo rồi chạy một mạch ra bến xe.

\*

Xuống xe, Sửu ra sức chạy cho mau về nhà, qua khỏi quán chạp phò chú chệt Hui một quãng xa mới chợt nhớ là trong túi còn tiền.



Sửu quay lại mua kẹo và một ít pháo chuột, còn lại bốn đồng định sáng mừng một lì xì cho Dần và Mẹo. Nhưng thấy bộ bầu cua treo trên vách cũng muốn mua về chơi với các em cho vui mấy ngày Tết.

- Bao nhiêu tiền bộ bầu cua hả chú hai?

- Bầu cua này thứ tốt đó, năm đồng một bộ. Có mua hay không thì ngộ lấy xuống?

- Tôi muốn mua nhưng còn có bốn đồng.

- Thôi cũng được, cuối năm bán cho nị đem về chơi.

Thấy Sửu được về ăn Tết, Dần và Mẹo cứ ríu rít một bên, Sửu lau chùi bàn thờ, bộ chân đèn và lư hương. Sắp xếp mọi thứ rồi ra gốc mai vàng trước ngõ, lựa một nhánh đầy nụ, hái thêm một ít bông mẫu đơn, bông trang cắm lên độc bình và phụ với mẹ lo cúng rước ông bà.

Đã bao năm rồi, có lẽ đây là đêm ba mươi Tết vui nhất với gia đình Sửu. Trên bàn thờ có dưa hấu, bánh mứt và khói hương ấm cúng. Các em có quần áo mới và những tiếng cười hồn nhiên bên bộ bầu cua trong mái ấm gia đình.

## XẺ ÔNG RỒNG

**X**óm Ụ-Tàu hiền hòa nằm bên dòng sông Cái, cây lá tốt tươi nhờ con nước mát và đất phù sa. Dân làng có ruộng đất sống bằng nghề cày sâu cuốc bẫm. Cuộc đời êm trôi theo năm tháng, thâm lặng như bao người dân quê “đầu đội trời, chân đạp đất, vai vác thêm cái cuốc”, vất vả nhưng cơm no áo ấm. Chỉ một số nhỏ sống bằng nghề chài lưới, giăng câu hoặc đốn lá xăn lạt dừa cũng qua ngày tháng.

Nói đến nghề xăn lạt dừa cả làng đều biết danh chị tư Thành và chị ba Phụng, biệt danh là bà La và bà Đậu. Tài của hai bà xuất sắc là quanh năm suốt tháng đều cung cấp lá chằm và lạt dừa dư thừa cho những nhu cầu cần thiết dù trời mưa hay nắng.

Tuy vậy, nghèo thì vẫn nghèo xơ xác, bởi cái tội ưa đồ đen, làm ăn có bao nhiêu nếu không đi coi hát bội, hay cải lương Hồ Quảng thì cũng đem nướng ở các sòng “tài xỉu” trong Kim Chung, có khác nào câu ví von mà đám trẻ nhỏ trong làng ưa hát “*một hai ba thằng cha bán kẹo que giò, còn một giò đi xuống Kim Chung*”!

Tháng chạp đã về, hừng đông có những cơn gió biển thổi qua nghe lành lạnh báo hiệu ngày Tết cận kề. Trên chiếc ghe mới sửa chữa xong vừa hạ thủy, mùi dầu chai còn thơm thơm theo gió thoảng, chị tư Thành cao hứng cất tiếng hò.

- *Hồ ơ ó, gạo chợ nước sông nhưng lòng mình tươi mát, mặc cho*

## VĂN THIÊN HỒNG - 35

*đời mặn lạt ta nằm thảng trên sông nước đầy vơi, trải bao vật đổi sao đời. Hò ơ ơ... trải bao vật đổi sao đời, lòng ta không đổi có biết chăng người ta thương.*

- Bà này hôm nay coi bộ vui dữ đa, xuân tình nổi dậy sao mà hò nghe ướn át vậy?

- Lâu lâu cao hứng hò chơi đỡ buồn mà.

Câu hò vừa dứt và lời lẽ tưởng sẽ trôi theo sóng nước, ngờ đâu có một chiếc ghe tam bản xuôi dòng và một giọng đàn ông hò đáp lại:

*- Hò ơ ơ, gió lộng sóng yên sao tình duyên trắc trở, người đi kẻ ở để năm tháng hoài mong, bao giờ sông Cái nước chảy một dòng. Hò ơ ơ... bao giờ sông Cái nước chảy một dòng, cho đây với đó chung một chiếc ghe lồng suốt năm canh?*

- Chết rồi bà Đậu ơi, thằng cha nào ác ôn nó hò đối, mình giờ làm sao, chẳng lẽ chịu thua à!

- Đừng lo, bà để đó tui đáp cho thằng cha này bỏ tật, dè gì mà mới bết mắt ra đã trở mồi rồi.

*- Hò ơ ơ, hai chữ nợ duyên đều do tiền định, chuyện trăm năm toan tính phải trầu rượu lễ tơ hồng, gặp nhau chưa quen biết trên sóng nước mênh mông, hỏi rằng ai đó. Hò ơ ơ... hỏi rằng ai đó có sợ chiếc ghe lồng phải xúc đình?*

- Hay, bà này hay đa, cho thằng chả bẽ mặt chơi.

*- Hò ơ ơ... chuyện trăm năm là tình phu phụ, nếu phải duyên thì gá nghĩa, đó là chim cú thì đây có chim bồ câu, có ghe lồng thì đình đóng chặt, hò ơ ơ... có ghe lồng thì đình đóng chặt chớ lo gì xúc đình.*

- Nói vậy chớ có phải vậy không anh? Coi chừng ván chừa đóng thuyền mà đình đã queo đó anh hai à!

### 36 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

- Chết rồi bà Đậu ơi, bà nói như vậy làm gì mà thằng chả chèo ghe sắp tới rồi, lủi lẹ lên, chèo vào xẻo ông Rổng rồi tính.

Hai bà chèo một mạch vô tuốt bên trong xẻo lá, hồi hộp ngồi chờ. May mà anh chàng hò đáp khi nãy không đuối theo. Ngồi kể chuyện đời một hồi phát chán, nước rút xuống bờ bãi phơi những bụi lá dừa nước với những bập dừa mập tròn.

- Ê bà Đậu, lỡ vô đây rồi mà đi ra không cũng kỳ, mấy bụi lá dừa như đang bẹo gan trước mặt kia.

- Thôi đi bà, mấy bữa trước tui đốn mấy tàu lá dừa đã bị ông tư Cột bắt cúng cái đầu heo, còn đang nợ chưa xong, đừng có xúi dại, chết cả lũ bây giờ.

- Nhắm nhò gì mà sợ, cả nhà họ đang lo đám giỗ có ai hướn đầu mà ra rình để bắt tui mình, vả lại nước cạn quá mà đi xa sao kịp.

- Bà muốn làm ầu thì làm, chết thằng Tây nào.

Rồi chẳng ai bảo ai, hai bà thi nhau đả lá, xắn bập dừa không bao lâu đã gần đầy hai khoang ghe, bà Đậu vừa xắn lát vừa nghe tim đập từng hồi vì đang lạnh căng nên muốn rút lui cho lẹ.

- Thôi được rồi bà La ơi, nhiều rồi nên đông đi, về gần nhà mình làm tiếp cũng đây ghe mà, ở đây lâu tui run quá.

- Sợ gì, lỡ cho lỡ luôn, bà sao nhát gan quá.

- Nhát với không nhát khỉ khô gì, ruột gan teo ráo trội rồi. Mấy bữa trước bị bắt quả tang đang đốn lá, chủ đất buộc phải cúng cái đầu heo nơi miếu ông Rổng còn đang nợ. Hỏi mượn chú chệt Hui bán thịt cái đầu heo đem cúng xong trả lại, chịu một ít tiền mà chưa được, rủi bị chộp cổ lần nữa thì coi như tiêu tán đường.

- Đi thì đi, bà trèo lên chèo mũi tui chèo lái cho lẹ.

Hai mái chèo khuấy nước, chiếc ghe vừa quay đầu hướng ra sông Cái, một cảnh hải hùng hiện ra trước mắt, bà La lẫn bà Đậu hồn phi phách tán. Thì ra cả gia đình ông Tư Cột đã chờ sẵn, họ giăng sợi dây thừng ngang sông, như vậy thôi đành, dù có chạy đường trời cũng không thoát!

Hai bà đang lính quýnh, mồ hôi mẹ mồ hôi con tuôn ra như tắm,

## VĂN THIÊN HỒNG - 37

chưa biết xoay trở ra sao thì giọng the thé của bà Tư Cột cất lên như những nhát búa của thiên lôi bổ vào đầu tội nhân.

- Tui biết mấy người quá mà, chuyên đi đốn lá, xấn lạt của người ta, ló cây nào làm lảng hết trời, ai đời người gì mà ác quá trời quá đất, ngày người ta cúng giỗ ông bà mà cũng không để cho yên.

- Tội cho tui con nghèo quá mà bà Tư, mang thân không ruộng không nương sống bằng nghề lương thiện, chỉ đốn lá, xấn lạt dầm sương, giải nắng sống qua ngày chứ có làm gì hại ai đâu.

- Cha, nhân đạo dữ đạ, ruộng đất của người ta thì đến phá. Lá thì chặt đầu, bập dừa thì xẻ thịt lột da... cái nghề chặt đầu lột da mà bảo là lương thiện.

- Xin bà Tư tha cho bọn con lần này, mai mốt không bao giờ dám tái phạm nữa đâu bà Tư.

- Mấy người nói chuyện coi bộ dễ nghe quá hén, ăn trộm của người ta bị bắt, tang vật rành rành thì xin tha. Còn bao nhiêu lần khác rượt bắt không kịp, lên tận nhà hỏi thì chối bai bãi, có lần còn xưng xô, mấy người hiền từ gì! Tư La, ba Đậu danh tiếng làng này mà ai không biết, tuy nhiên, gặp bà tư Cột này thì biết tay, không cột đầu thì cũng cột ghe.

- Thật tình mà bà Tư, tui con đâu phải những hạng người tráo trở vậy đâu.

- Cái gì, mấy người nói tui tráo trở à! Được, để tui đem ra cò, bót cho họ xử, rồi còng đầu mấy người thì mới biết tay bà tư Cột này. Tui bây đâu, kéo ghe nó về bến cho tao.

- Tội nghiệp tui con mà bà Tư, bà kéo ghe rồi còn gì để tui con làm phương tiện sinh sống, con lạy bà rộng lượng từ bi nới tay cho tui con nhờ.

- Nới tay à, nới tay để cho các người đi phá làng phá xóm, cha chả ghe mới trét dầu chai còn mới quá há. Như vậy còn đi đốn lá, xấn lạt cả chục năm nữa thì làng này chắc sẽ trở trụ hết còn gì!

- Tết nhất sắp tới rồi bà Tư, mong bà thương dùm và cho tui con có cơ hội ăn năn, cải hối.

## 38 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

- Nghe mấy người nói quá tui cũng không đành, vả lại hôm nay ngày rằm tui ăn chay, thôi thì tui tha cho việc đem cò bót.

- Tụi con xin lạy bà Tư, cảm ơn bà Tư rộng lượng hải hà, xin kính chào bà Tư.

- Cái gì, mấy người nói sao dễ nghe vậy, nói tha là không bắt cầm tù, còn cái việc linh thiêng tôi khẩn vái với ông RỒNG giữ gìn đất cát ở đây đâu có nói suông được.

Tôi muốn nhắc lại cho mấy người nghe rõ nè. Mấy người có biết cái xẻo này tên gì không?

- Dạ biết, xẻo ông RỒNG.

- Còn cuối xẻo có miếu thờ ai biết không?

- Dạ thưa không.

- Tốt, không biết thì tui nói cho biết, miếu đó thờ ông RỒNG rất linh thiêng, ông là người đã một thời oanh liệt giúp chúa Nguyễn và đã hy sinh trong trận chiến ở đây, nên được lập miếu thờ cúng để giúp dân làng.

- Nếu vậy thì xin bà tha cho tụi con về mua nhang đèn đến tạ tội với ngài.

- Khoan đã, tui chưa nói hết mà làm gì vội vàng vậy, mấy người biết ruộng đất của tui ở đây hay bị trộm đạo tới xấn lạt đốn lá cho nên đã khẩn với ngài, hễ bắt được ai thì người đó phải cúng tạ tội. Nếu đốn lá phải cúng đầu heo, còn xấn lạt thì cúng một con heo, mấy người cúng xong rồi mang về ăn uống nhậu nhẹt làm gì thì làm, tui có nghèo đói gì mà thêm ăn uống đồ của mấy người.

- Bà khẩn như vậy là chết tụi con rồi bà ơi!

- Đó là chuyện của mấy người tui không cần biết, bây giờ là tui kéo ghe, khi nào đem lễ vật đến cúng tạ tội xong thì đem ghe về.

Tụi nhỏ đâu, kéo ghe về bến, mau lên.

Tội nghiệp cho chị Ba và chị Tư nước mắt lưng tròng nhìn đám người ở đợ của bà Tư kéo ghe đi một cách tàn nhẫn, vô nhân đạo!

Ngồi cú rữ dưới bụi lá dừa than ngẩn thờ dài tới khi nước lớn, hai bà vẫn không biết chạy đâu cho ra tiền mua heo để cúng. Cả một năm

làm lụng vất vả chẳng dư đồng nào, năm cùng tháng tận còn phải thêm cái tội bị kéo ghe, nghề đốn lá xấn lạt không có ghe chuyên chở thì như cua rặng càng còn làm ăn được gì! Than ôi, nghèo còn mắc cái eo, sao mà khổ quá vậy trời!

- Ông RỒNG ơi ông RỒNG, ông ở đâu không biết tự nhiên tới đây rồi làm khổ những kẻ bần cùng, khổ rách áo ôm không ruộng không nương này! Ông RỒNG ơi ông RỒNG !!!

- Bà trách ông RỒNG không phải lẽ, ông có đòi cúng trâu heo gà vịt gì đâu, đó là tại chủ đất bất nhơn thất đức mượn oai thần thánh làm khổ mình, ngòi đây oán trời trách đất mãi cũng chẳng được gì, thôi thì muối mặt vô nhà bà Tư năn nỉ một phen xem sao?

- Đi thì đi, giờ còn gì để nói nữa!

Vô tới nơi đã thấy chiếc ghe bị kéo lên phơi nắng trên sân, lòng càng xót xa! Nghe tiếng chó sủa rang bà Tư chạy ra.

- Các người còn đến đây làm gì, phá làng phá xóm chưa đã, giờ vô đây định phá nhà tui phải không?

- Tụi con nào dám, vào đây xin bà cho chèo ghe về làm ăn để dành tiền mua heo cúng trả lễ, xin bà thương cho tụi con nhờ.

- Tui già từng tuổi này đâu dễ bị các người xí gạt, chèo ghe về và đợi tới Tây ăn trâu mấy người mới cúng trả lễ à. Tui cho mấy người biết, nếu không lo cho sớm thì hãy coi cái ghe phơi nắng long đĩnh, tróc hèm thì ráng mà chịu nghe không. Một điều nữa là khi cúng tạ lễ nhớ phải mời ông cả trong làng đến chứng giám. Thôi tui không có dư hơi để nghe mấy người nói chuyện lời thôi nữa.

- Bà thương dùm tụi con bà Tư, không ghe làm sao trở về nhà, trời trưa nắng chang chang như vậy đi bộ về sao thấu bà Tư, bà cho tụi con chèo ghe về rồi sẽ đem heo tới cúng tạ lễ nghe bà Tư.

- Tui đã nói rồi, già đâu không để cho mấy người gạt đâu. Bập dừa dưới bến đó, mỗi người ôm mấy bập mà thả trôi về cho mát.

Đã đến nước này hai bà không còn sự lựa chọn, thôi đành ôm bập dừa thả trôi theo sóng nước. Ai có thấu cho tình cảnh hai bà, sáng nay oai phong trên sóng nước bao nhiêu thì bây giờ rũ rượi theo từng con

#### 40 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

sóng nhấp nhô như những mãng lục bình trôi. Vừa giận cho đời, rồi giận cho riêng phận mình và nhất là giận cái thằng cha thả dê sáng nay. Nếu không gặp thằng cha chèo ghe tam bản mắc dịch mắc toi thì đâu xảy ra cố sự. Càng ngụp lặn trong sóng nước càng tức anh ách trong lòng, hết chửi lầm bầm ông Rông tới bà Tư rồi đến tên già dịch chèo ghe sáng nay.

Lội mãi bụng đói cồn cào, thân xác rã rời mà ngỗ vào nhà còn xa thăm thẳm, bỗng niềm vui trào dâng khi có một chiếc xuồng ai đang xuôi dòng chèo tới.

- Kia bà La, có ghe ai chèo tới kia.

- Đúng rồi, dường như là ghe ông Tám Cả, ráng ngoi lên kêu cứu thử coi.

- Ông Tám ơi ông Tám, vớt dùm tụi con với... tụi con sắp chết chìm rồi!

- Đưa nào đó bây, làm gì mà ngụp lặn dưới nước vậy?

- Dạ... tụi con là tư La và ba Đậu đây.

- Ủa, mấy đứa bây thường ngày đốn lá, xắn lạt, lội dưới nước như con rái cá sao bữa nay giống hệt con mèo mắc mưa vậy! Thôi leo lên đi, ông chở về nhà cho khô ráo cái đã.

Đang trôi nổi được ông Tám vớt chở về nhà, ngồi phơi nắng trên ghe một hồi quần áo đã khô. Tới nhà ông cho một ly trà nóng, hai bà đã lấy lại sức.

Ngồi suy tư rồi sanh ra ý định nhờ ông Tám tìm cách cứu vãn tình thế, vì ông là bác của vợ chồng tư Cột. Đang tìm lời khéo để nhờ giúp nhưng hai bà vẫn ngồi chờ người chưa dám hở môi, vì nửa sợ người ta bà con thân thích, nửa lại nghĩ ông là vai vế lớn biết đâu sẽ giúp cho một tay! Nỗi khổ tâm còn đè nặng trong đầu, ruột gan cũng rối tợ bông bồng thì ông Tám đã mở đường dùm.

- Tao nói thật với tụi bây, vợ chồng thằng tư Cột đối xử với bà con chòm xóm vậy cũng quá đáng đả, tụi nó một năm đã bắt được bà con đốn lá xắn lạt đến cúng không biết là bao nhiêu cái đầu heo cho ông Rông. Thiệt tình mà nói ổng có ăn miếng nào đâu, toàn là làm giàu



cho mấy thằng chệt bán heo!

Ông nghe sắp nhỏ nói con Ba còn đang nợ cái đầu heo chưa cúng phải không? Rồi bữa nay phải thêm tội cúng một con heo nữa thì tiêu tùng còn gì!

- Dạ phải đó ông, con đang làm ngày làm đêm để có tiền mua cái đầu heo đi cúng tạ lễ, ngờ đâu hôm nay lại bị bắt và phải cúng nguyên con heo, ghe thì bị kéo lên bờ phơi nắng, như vậy là chết một cửa tử rồi ông Tám ơi!

- Khổ chưa, cái đầu chưa cúng xong, lại thêm một con heo nữa thì tiền đâu tụi bây chạy cho ra, lại tết nhứt tới nơi rồi. Ôi tình người sao bạc như vô! Nhưng con đừng lo, cái đầu heo thì ông đã có cách giúp.

- Thiệt vậy sao ông Tám, nghe ông nói con mừng muốn chết, mà cách nào vậy ông?

- Tao nói nhỏ cho tụi bây mừng, nhưng nhớ kín miệng, kéo tụi nó biết lại than phiền tao đi giúp người dưng.

- Dạ con đâu dám, ông giúp cho thì đội ơn ông suốt đời chớ sao dám hé răng, nhưng vụ cái đầu heo ông giúp con bằng cách nào vậy ông?

- Cha chả, coi mấy nóng ruột dữ há, thôi để ông nói cho nghe, ngày mốt này cha con thằng bảy Sào sẽ đem tạ lễ ông một cái đầu heo về vụ làm mai cho con trai nó. Thủ, vĩ trọn bộ ngon lành, đêm đó tụi bây nhớ qua đây luộc dùm ông rồi sáng sớm hôm sau mua thêm nhang đèn đi cúng tạ lễ, xong đâu đó mang về ông cháu mình chia ra ngâm dấm ăn tết.

- Trời ơi, ơn ông biết bao giờ con mới đền đáp được.

- Tụi bây sao mà lời thôi vậy cà, làm tao thấy phát mệt, bây biết tao già cả ăn uống bao nhiêu. Xưa nay hễ làm ông mai khi việc xong đâu đó thì được tạ lễ cái đầu heo.

- Sướng vậy hả ông Tám, nghe người ta nói làm mai nhai chưa hết bã trâu là được ăn cả đầu lẫn đuôi.

- Coi vậy chớ nhiều khi nuốt khó trôi đó bây, mai mới mát tay thì không ai nhớ, nhưng vợ chồng căng đặng nhau thì họ chửi ông mai

## 42 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

trước. Làm mai là một cái ngu đó bây có biết không, người ta thường nói: *ở đời có bốn cái ngu, làm mai, mượn nợ, gác cu, cầm châu.*

Nhưng thôi, ba cái chuyện đời nói năm này tháng nọ cũng không hết. Cái cần phải lo là làm sao chạy được con heo để tụi bây đi cúng cho xong nợ còn đem ghe về làm ăn. Sáng nay tao thấy tụi nó kéo ghe lên bờ phơi nắng, xót ruột xót gan mà nói không đặng, tao biết tụi bây sẽ lội sông về nhưng phải đợi cúng giỗ xong, ăn mấy miếng là lật đật chèo ghe về vớt tụi bây. Tao biết cái kiểu thả trôi tới tới mới về thì có nước phát run rồi hà bá nó rước đi là hết đời.

- Ông Tám rộng lượng từ bi quá, phải chi ông bà tư Cột được một phần thì dân làng đỡ biết mấy!

- Cha mẹ sanh con trời sanh tánh, tụi nó ăn ở như vậy bà con kêu rêu riết rồi cũng có ngày tán gia, bại sản! Nhưng thôi, tụi bây về nghỉ ngơi đi, nói tới tụi nó tao phát mệt.

Cả một ngày mệt mỏi, đêm về chị Tư sầu lo, trần trọc mãi hết than vãn đến thở dài nhưng biết nói cùng ai! Cái số không may, năm cùng tháng tận xui xẻo cứ đeo đẳng không buông.

Riêng chị ba thì buồn vui lẫn lộn, vui là được ông Tám cho mượn cái đầu heo đi trả nợ, buồn là phải chia xẻ nửa con heo với bà La. Năm nghĩ chuyện đời rồi mơ ước đủ điều, hết đánh tài xỉu trúng lớn, tới chèo ghe vớt được vàng.

Tính tới tính lui chưa xong lại cầu may ở đở đen, lần này bán lạt dừa sẽ đem tiền mua số đề, cứ nghĩ mình xui phải cúng heo chắc phải đánh con heo, rồi lại nghĩ vì ông Ròng mà thọ nạn, thôi thì phải đánh con ròng và giấc ngủ đến hồi nào không hay.

Đang say sưa giấc điệp, chị ba thấy đề xổ con ròng nằm, mừng đến đổi phát mở.

*Trúng, trúng rồi bà con ơi, thai đề xổ ra con ròng nằm Chợ Lớn, con ròng, con ròng...*

Tiếng chó sủa rân ngoài ngõ làm chị ba thức giấc, mở mắt ra thấy mặt trời đã lên khỏi ngọn tre, bà La và ông Tám cũng bước vào nhà, chị lật đật nhảy xuống đất tay dụi mắt miệng lí nhí chào ông Tám.

- Bà này hay dữ đa, chuyện tới nước này mà nằm ngủ chống cằm

cho tới mặt trời xỏ lỗ mũi chưa thức, tài thật.

- Đêm qua có ngủ nghe gì đâu, thức trắng gần tới sáng mới chớp mắt một chút là bà và ông Tám tới. Có chuyện gì không mà ông Tám quá bộ tới nhà con vậy ông Tám?

- Thì có chuyện vui mới tới tìm bây đây, để ông nói nhỏ cho con nghe..., tới hôm đó hai đứa cứ như lời ông dặn mà làm. Nhớ làm ăn đâu ra đó, ông chỉ giúp được lần này mà thôi.

\*

Miếu ông Rông trưa nay vô cùng náo nhiệt, hàng xóm và ông Tám là ông Cả trong làng được mời ra chứng giám. Ông bà Tư Cột và mấy thằng ở mặt vênh váo đứng nhìn chị ba khệ nệ bưng cái đầu heo để trước miếu ông Rông, bày nhang đèn xong chấp tay xá xá mà thưa rằng:

- Thưa ông Rông, thưa ông bà Tư, con lỡ dại làm phạm tới lời khấn vái của ông bà với miếu ông Rông. Nay con đem đầu heo đến cúng tạ lễ, xin ông bà và quý hương chức sở tại chứng cho.

- Chuyện mấy người phạm tội với thần thánh thì cúng tạ lễ với thần thánh, không ăn nhập gì tới tui. Nhưng thôi cũng được, đem đầy đủ lễ vật và có bác Cả là hương chức sở tại chứng là được rồi.

- Dạ thưa ông bà, phần cúng đầu heo tạ lỗi xấn lạt của con xong rồi, con xin được dọn đi để trống chỗ cho chị Tư và con khiêng con heo lên để cúng tạ tội đốn lá và xấn lạt mấy bữa trước.

Có tiếng xì xào to nhỏ của những người bàng quang thiên hạ, kẻ nói ra người nói vào.

- Cha chả, làm gì mà bắt cúng dữ vậy, hết đầu heo tới cả con heo thì còn gì vốn liếng làm ăn, điệu này nghèo còn thêm mệt, có nước bán ghe đi ở đợ chứ làm ăn gì nữa.

- Mấy người biết gì mà nói xía vô chuyện của người ta. Cái đám người dám phạm tới thần thánh này bị phạt như vậy là đáng đời.

- Nãy giờ có thấy thần thánh phạt ai đâu, toàn là người thế gian, nhứt là toàn dân làng với nhau, mượn oai thần thánh mà chèn ép, ôi con người đối với con người sao bất nhân, thất đức quá!

#### 44 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

Chị Ba và chị Tư hè hụi khiêng một cái khay lớn, trên bọc giấy hồng đơn, nhang đèn đến trước miếu ông Rồng. Hai người quỳ xuống đốt nhang, đèn rồi khẩn vái.

- Tụi con là ba Đậu và tư La mấy bữa trước có đốn lá và xăn lạt nơi xéo của ngài, phạm tới lời khẩn vái của ông bà tư.

Nay đến tạ lễ bằng một con heo lang (heo lang là heo trắng có những đốm hay vằn đen) xin ngài tha tội, tụi con cũng xin quý hương chức sở tại chứng giám để con được mang ghe về tiếp tục làm ăn. Đây có ông Cả của làng, xin ông chứng dùm con.

- Ủ, tụi bây có lỗi, tới tạ lỗi là coi như xong rồi, thôi nhớ từ nay đừng tái phạm nữa nghe không?

- Dạ, tụi con không dám đâu, tụi con xin phép khiêng con heo lang về.

Ba Đậu và tư La vừa định khiêng con heo đi thì bà tư Cột đưa tay chặn lại.

- Khoan đã, tụi bây nói cúng con heo lang nhưng không thấy giở ra, bây đây kín mít trong đó ai biết là con gì, biết đâu là con chó, con chồn thì sao? Tụi bây qua mặt thần thánh chứ đừng hòng qua mặt bà tư Cột này. Bây trẻ đâu, giở mấy tấm giấy hồng đơn ra cho tao coi. Không phải heo lang là biết tay bà nghe chưa.

- Dạ, thưa bà, con làm liền.

Thằng ở vừa giở mấy tấm giấy hồng đơn bên trên ra, rồi ú ớ nói cà lăm. Ủa... ủa, con, con... heo làm bằng khoai lang bà ơi!

- Heo lang, heo lang... đúng là heo lang.

Sự việc xảy ra ngoài dự đoán, khiến cho bàn quan thiên hạ nhìn nghếch mặt ra rồi phát lên một trận cười mỉa mai và chua chát.

- Trời ơi là trời, bọn người lừa thần gạt thánh, ngó xuống mà coi! Bác Cả, bác coi tụi này nó làm ăn như vậy bác tính sao.

- Tính gì nữa, tại tụi bây bắt nó cúng heo, nhưng có nói heo quay, heo đồ hay heo đen, heo trắng gì đâu. Khi này tụi nó nói rõ là tạ lễ con heo lang, thì đây là con heo lang có sai chạy chỗ nào, thần thánh còn không bắt được tội, thì Cả trong làng cũng chịu thua.

## VĂN THIÊN HỒNG - 45

- Dạ thưa ông Tám, công việc cúng tạ lễ của tụi con ông đã chứng giám xong, tụi con xin kiếu để đem ghe về làm ăn tiếp.

Ông bà tư Cột đứng trơ như trời trồng, ngó theo mái chèo của chiếc ghe ba Đậu và tư La rẽ nước, rồi dậm cẳng kêu trời!

- Trời ơi là trời, ngó xuống mà coi bọn lừa thần, gạt thánh!

- Thần thánh nào mà hướn lo chuyện tào lao này, toàn là chuyện thế gian, con người với con người lại mượn oai thần thánh để chơi nhau.

- Đời là vậy, có gì đâu mà thắc mắc.

- Thôi! Chuyện đâu rồi cũng vào đó, giờ lo về sửa soạn ăn tết là xong.

## CON GÀ ĐIỀU XỐT

**T**rời chiều bóng xế non tây, anh em tôi đang lừa bầy vịt về chuồng, vừa đi vừa ngêu ngao hát cho đỡ buồn.

*Vân Tiên đầu đội mũng dùa  
Tay cầm nhánh lá, tay lừa vịt con.  
Ông già ngồi ở đầu non  
Buồn cười té rụng không còn cái răng...*

*... Người ơi Sài Gòn chốn đây, hòn ngọc Viễn Đông vốn đã  
lừng danh... Đây Sài Gòn thủ đô yêu dấu nước Nam tự do...*

- Anh hát cái gì nghe lạ quá! Mình đang lội bì bõm dưới nước, ba con bù mắt cắn sưng căng, chung quanh toàn dứa nước với cá, cua, mà hát: *Đây Sài Gòn thủ đô yêu dấu nước Nam tự do...* Hát vậy người ta cười chết luôn.

- Có sao đâu, ai cười hở mười cái răng, chết thẳng Tây nào mà sợ. Em hỏi làm anh cụt hứng. Không thềm hát nữa.

- Kia anh Dậu, từ xa có một con điều đang bay tới, dưới chân còn quặp một con gì tồng teng, có vẻ nặng nề như bay không nổi.

## VĂN THIÊN HỒNG - 47

Với phản ứng tự nhiên, tôi tháo ngay cái ná thung đang đeo trên cổ, nạp viên đạn đất sét, nhắm con diều bắn chận đầu. Tiếc thay, tài thiện xạ của tôi quá tệ, chim đậu trên cây còn bắn trật hướng hồ là con diều đang bay.

Nhưng, ở đời hay không bằng hên. Viên đạn bắn lên phía trước làm cho con diều giạt mình phải bay lạng qua bên tránh né. Vì sức trì của con vật quá nặng làm con diều lảo đảo rồi đánh rớt con mỗi xuống ao sen. Anh em tôi bỏ bầy vịt, chạy vội vả tới nơi.

Nhìn kỹ, đúng là con gà đang bì bõm trên mặt ao. Không chần chờ, tôi phóng xuống nước, hai tay bưng chú gà đang khiếp vía lên bờ. Lòng mừng vô hạn vì thấy rõ nó là một con gà nòi. Đây là giống gà nòi trên nhà ông Tư Hàng Trúc.

Cũng may, con gà hơi xướt da, chỉ cần tắm bổ vài chục con cào cào, châu chấu, đế cớm và cá thòi lòi trong một tuần là sẽ ngon lành. Chó liền da, gà liền xương, nhằm nhò gì ba cái lẻ tẻ.

Tội nghiệp nhất là những ngày đầu con gà buồn hiu, buồn thảm vì lạc mẹ. Nhiều lần tôi định đem trả lại cho cố chủ để nó vui sống với bầy. Nhưng mang nó đi mấy lần rồi lại mang về vì lòng nghe buồn buồn nếu mất nó. Nó là con gà nòi tôi mơ ước bao nhiêu năm, giờ mới có, nay để vượt mất sao đành!

Một hôm, đang nâng niu vuốt ve chú gà thân yêu thì nghe có tiếng chó sủa. Nhìn ra cổng thấy ông Tư vừa tới. Tôi thầm nghĩ, có lẽ hôm nay mọi việc coi như xong. Muốn hay không cũng vậy thôi. Chắc chắn ông Tư sẽ đòi lại. Buồn hay vui chỉ mình tôi biết.

Nhưng, bất chợt trong đầu tôi có ý định đem con gà giấu kín trong buồng. Nghĩ xong là tôi làm liền và bước ra cổng đón chào ông Tư tỉnh bơ.

- Dạ, con kính chào ông Tư mới tới. Mời ông vô nhà uống

## 48 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

nước.

- Ồ, Đậu đó hả? Con ở nhà một mình, còn tí má và thằng Tèo đi đâu vắng?

- Dạ thưa ông, tí má con và em Tèo đi ăn đám giỗ bên ông nội con chưa về.

- Vậy sao? Ông nghe nói tí má nuôi vịt sung lắm phải không? Đất cũ đai người mới đó con.

Nghe nhắc tới gà vịt là tim tôi se lại. Sao đời bất công quá, người ta có cả chục, cả trăm con, mình chỉ có một con quèn mà cũng không cho. Muốn đòi lại thì đòi đại cho rồi, còn vòng vo tam quốc. Hối bấy vịt xong, thế nào cũng tới chuyện con gà điều tốt cho coi!

Nghĩ đến đây, tôi hơi bực mình. Nếu hôm đó tôi không bán chận con điều để nó hoảng hồn làm rớt con môi ngon của nó xuống ao sen, thì con gà này đã vô bụng nó rồi, còn đâu mà tới hỏi han này nọ!

Nhưng, chưa chắc ai được ai thua. Chim trời cá nước, tôi lượm được là của tôi. Nói chuyện đàng hoàng, tôi có thể vị tình trả lại. Còn như ý mạnh hiếp yếu thì tôi cũng không sợ. Tôi sẽ nói con gà bị thương nặng quá, mấy ngày sau chết mất, ai làm gì được tôi.

Nói có vẻ ngon vậy, chớ bụng tôi rối như tơ vò.

Ngược lại, ông Tư cứ thản nhiên đứng dưới giàn bầu đầy trái, nhìn chăm chú, có vẻ say sưa với những trái bầu nặng trĩu muốn tuột dây. Ông lại bước qua ngó mấy nọc trầu quăn dưới gốc cau, rồi lui tới nhìn mấy cây chùm rụm uốn hình song long triều nguyệt, xong lại tới ngắm hai cây kiểng cuốn hình kỳ lân.

Mỗi bước đi của ông nhẹ nhàng nhưng dường như đập mạnh vào tim khiến tôi gấn ghệt thở. Phải chi ông nói đại là đến đây



bắt con gà bị mất cho xong việc. Đàng này ông cứ im im, hết ngó thứ này rồi tới thứ nọ. Đàng co như vậy, làm sao tôi chịu nổi!

Nhưng, việc gì đến sẽ đến. Ông đã mở miệng gọi tôi.

- Này Đậu, lại đây ông muốn hỏi con việc này.

- Dạ, thưa ông cần gì con?

- Ông nghe nói con và thằng Tèo...

Ông Tư hỏi chưa hết câu, bỗng đâu con chó Mực phóng từ trong nhà ra tới cổng và sủa gâu gâu. Thì ra tía má và em Tèo vừa về tới. Sự việc chưa có gì sáng sủa, lại cả nhà đều có mặt. Rắc rối lại càng rắc rối thêm!

Đã như vậy, thôi thì đành tới đâu hay đó. Tôi đang suy nghĩ, không hiểu có phải vừa rồi ông ta muốn hỏi “*Ông nghe nói con và thằng Tèo... lượm được con gà điều xốt thì trả lại cho ông...?*”

- Dạ, kính chào chú Tư, mời chú vô nhà uống nước. Đậu đâu rồi, mau nấu nước pha trà mời ông nghe con.

- Dạ, con kính chào ông Tư.

- Ờ, thằng Tèo đó phải không? Cha chả, mới đó mà bự xộn rồi.

- Dạ thưa, con còn nhỏ xíu mà ông.

- Nhỏ gì, để ông biểu tía mầy cưới cho con vợ về phụ coi chừng gà vịt, còn mầy và thằng Đậu có giờ đi học, chịu không? Làng mình toàn dân cày với cuốc quanh năm bùn lầy, phèn chua, nước mặn, có mấy con học giỏi thì cũng hãnh diện với xóm làng.

-Dạ, anh Đậu học giỏi, chớ con dốt quá bị anh Đậu chê hoài! Mà ông Tư, bữa nay xuống nhà con để đòi lại con gà bị điều xốt, phải không? Mấy hôm nay con cho ăn cào cào, châu chấu, nó mập tròn để thương lắm!

Đang chế nước sôi vô bình, nghe nó nói tôi muốn đổ nồi nước sôi xuống cho tắt bếp luôn, còn trà với trộn gì cho uống công. Đúng là cái đồ mắc dịch, tự nhiên không đánh mà khai. Mình

## 50 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

muốn giấu con gà cho biệt tằm biệt tích, nó lại nói ra. Nông nổi này làm sao che đậy được! Tối nay mày sẽ biết tay ông!

Còn đang hậm hực vì cái thằng em lẻo mép, chưa muốn bưng nước ra thì tía tôi đã lên tiếng.

- Thừa chú Tư, bữa trước mấy đứa nhỏ có lượm được con gà bị điều xốt về nuôi, định bụng khi nào nó mạnh thì đem lên trả lại cho chú.

- Không, không phải vậy. Gà điều xốt tụi nó giành lại được là Bà, Cậu cho chúng nó nuôi. Chuyện đó có ăn nhập gì đâu! Chú xuống đây vì nghe thằng Tèo vừa thi đậu đệ thất trường công, vô học chung với thằng Dậu. Chú đến để mừng cho cháu có hai đứa con đều học giỏi và khen hai đứa nhỏ làm đẹp cho làng mình.

- Dạ, cháu cũng cảm ơn chú Tư trước đây đã khuyên cháu ráng cho mấy đứa nhỏ đi học. Cháu cũng mừng là nhà nghèo nhưng hai đứa nhỏ chịu khó. Sáng đi học, chiều về đứa coi trâu, đứa coi vịt, nhưng học cũng khá.

- Giỏi quá chớ khá gì. Mấy năm nay làng mình có hơn chục đứa đi thi, nhưng có đứa nào vô được trường nhà nước đâu. Con nhà giàu chỉ ăn rồi học, nhưng thi thì rất sạch. Đứa nào giỏi phải mừng cho nó chớ.

Ông Tư nói mấy câu, tôi nghe mát ruột quá, lòng mừng vô hạn. Thì ra là vậy, vì đa nghi như Tào Tháo, tự mình làm mình khổ. Tôi lật đật bưng nước ra mời khách.

- Dạ, kính mời ông Tư uống trà.

- Ồ, để đó cho ông. Hai đứa ra đây ông biểu.

- Dạ, con đây.

- Hôm nay ông đến là mừng hai con học giỏi và ngoan. Ông cho hai đứa một trăm đồng mua sách vở và giấy mực để đi học vì sắp tới ngày tựu trường rồi. Nhớ cố gắng học thật giỏi nghe

các con. Xóm làng mình đều hãnh diện vì hai cháu đó, biết không?

\*

Thời gian thấm thoát qua mau, con gà điều xốt đã trở mã thành một con gà trống lông màu điều, sớm tinh sương cất tiếng gáy với đời.

Việc nuôi gà đi đá độ, anh em tôi mù tịt, đành phải gửi nhờ ông Tư chăm lo, từ đá thử đến bồi nghệ, quần sương...

Có một con gà nòi trong tay thì le với bạn bè, nhưng nhờ người khác săn sóc để trở thành gà nòi chuyên nghiệp, đôi khi cũng ngại. Một hôm rảnh rỗi ngồi nghe ông Tư kể về những bí quyết nuôi gà nòi, nhất là những độ gà vô tiền khoáng hậu, những con gà được gọi là “linh kê”, mới hay ông Tư quý con gà điều xốt hơn cả bầy gà ông đang có.

- Các con có biết không, những con gà quạ tha, điều xốt đều thuộc “linh kê”. Gà có vảy án thiên hay phủ địa, so với nó có nhằm nhò gì. Bao nhiêu năm, họa hoằn mới có một con. Độ gà năm nay, con “điều điều xốt” này là món quà vô giá để ông góp mặt với đời.

Qua nói với các con, mấy năm rồi qua khó nhọc để tuyển một con gà chiến cho độ gà đầu năm, nhưng chưa bao giờ hài lòng như năm nay.

- Như vậy là Tết này ông đem con gà điều xốt đi ăn thua với thiên hạ, ông có cho con đi theo chơi không?

- Thăng này hỏi lạ lùng đả. Gà của con thì con phải đi. Chẳng những đi mà còn phải đem tiền đi cá độ nữa.

- Thiệt vậy sao ông Tư? Ông nói gà điều xốt thuộc linh kê, nếu so với gà có lông tượng, lặc mặt hay né lòng thì sao?

- Theo ông biết thì nó chỉ ngại với gà “ngũ tử hình” hay gà “sanh đôi” thôi. Nhưng nói thì nói vậy, chứ đời nào hai con gà

## 52 - NHỮNG MĂNG LỤC BÌNH TRÔI

thuộc linh kê lại đụng nhau bao giờ.

Tội nghiệp cho Đậu, từ ngày được ông Tư hứa đầu năm dẫn đi đá gà, hai anh em có đồng nào đều cắc ca cắc củm bỏ ống. Câu được con lươn, con cá lớn cũng bán. Ngày ngày nhìn theo mấy con cường hay chích chòe tha mỗi là lần mò tới bắt chim con, nuôi đủ lông đủ cánh là bán để dành tiền.

Một hôm Đậu học lóm được nghề trồng khóm cho ra trái đúng mùa và chín như mong muốn. Ngày ngày hai anh em bỏ công sức sáng chiều vun xới cho miếng rẫy trồng khóm tươi tốt xanh um. Đậu hy vọng có được một rẫy khóm cả ngàn gốc đều ra trái và chín đồng loạt vào dịp tết, tha hồ bán giá cao gấp năm bảy lần. Như vậy sẽ có tiền đi đá gà.

Đậu chờ đợi và đếm từng ngày, và một sớm tinh sương âm thầm cho thuốc vào ngọn. Sự thật, chẳng phải thuốc hóa học, thuốc tiên, thuốc thánh gì mà làm cho vườn khóm ra trái và chín đúng ngày.

Món thuốc bí mật để Đậu cho vào ngọn khóm có gì lạ đâu, chẳng qua đó là bột khí đá Đậu bí mật đem pha thêm với màu xanh vôi sơn nhà và nước. Sở dĩ phải pha với màu vôi là sợ đám trẻ trong làng biết được tông tích vậy thôi. Tác dụng của bột khí đá là làm cho cây khóm trụ lại không phát triển thêm, đồng thời sẽ ra trái với một thời gian nhất định.

Thường thì những bụi khóm tốt xấu không đều. Cây nào sung sức thì cứ vươn lên mãi rồi mới ra trái, do đó trái ra trước thì chín sớm, trái ra sau sẽ chín trễ. Riêng Đậu cho thuốc vào ngọn khóm cùng một ngày, khiến cho tất cả một rẫy khóm trụ lại và ra trái cùng một lúc, để rồi cùng chín vàng vào những ngày mong muốn.

Nhưng than ôi! Kết quả không như mong muốn. Mới cuối tháng mười một, rẫy khóm đã chín vàng, ai nhìn cũng khen.

Riêng anh em Dậu lòng buồn vô hạn vì trái chín trước tết cả tháng trời. Lý do là Dậu đã quên tính năm này nhuận hai tháng mười, nên tết trễ một tháng. Đúng là số trời khó đổi. Người tính không bằng trời tính.

\*

Trường gà khai trương vào sáng mừng hai tết. Khung cảnh thật nên thơ giữa khu vườn xanh mát với cau và bưởi ngào ngạt hương thơm, chen lẫn những cây mai vàng khoe sắc chào đón xuân về.

Sau một hồi so đo cao thấp, nặng nhẹ, con Xám Giồng đụng với con Ô Thủ Đức. Dậu thì quanh quẩn bên ngoài coi chừng gà. Ngồi đứng mãi cũng chán, thấy miếng dưa hấu chín đỏ trong cái bệi nhốt gà bên cạnh, chằng bèn cho tay vào bệi miếng dưa đem cho con gà của mình đỡ khát.

- Sao lại lấy dưa của người ta?

Nghe hỏi, Dậu nhìn lại thì ra một cô bé trông quen quen. Cố moi óc xem là ai nhưng không tài nào nhớ được. Hơi què độ nhưng cũng cương ẩu.

- Lấy cho gà ăn chớ sao trắng gì?

- Cha... coi bộ cứng gà dữ há!

- Cứng chớ sao không cứng. Gà điều xốt chớ bộ. Muốn đòi thì trả miếng mới.

- Cái gì? Gà điều xốt, nghe lạ quá!

- Muốn biết lịch sử về nó thì tôi kể cho nghe, hết sẩy.

- Hay đó, nhưng hy vọng không phải là mấy con gà trên cung Trùng Dương bị Dương Quá ăn cắp về nuôi trong Cổ Mộ rồi làm thịt mừng sinh nhật cô Long.

- Rành chưởng quá cỡ thợ mộc rồi còn gì! Nhưng yên chí, con gà này không ở trên núi Chung Nam, nó lơ lửng trên trời, do tôi bắn rớt xuống ao, nuôi lớn, đi đá độ, chớ không làm thịt mừng

## 54 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

sinh nhật ai cả.

-Bắn giỏi quá ta, chắc nhờ ưa cúp cua bên Hồ Ngọc Cẩn, đi bắn mấy trái me gần Lăng Ông Bà Chiểu nên trở thành Anh Hùng Xạ Điêu họ Trần chứ gì?

Nghe nhắc đến Lăng Ông, Dậu nhớ ra cô bé này là một trong mấy cô nữ sinh Trung Học Lê Văn Duyệt ưa qua khu Lăng Ông chơi và gặp bọn Dậu. Đầu năm gặp nữ quái không biết may mắn hay xui xẻo đây?

Câu chuyện gà diều xốt đến việc học rồi trời trăng mây nước, Dậu và Lài đấu khẩu huyền thuyên trời đất, đã quên cả thời gian.

Độ gà thứ nhất vừa xong, mọi người bắt đầu đem gà vô cấp độ. Cuối cùng con diều của Dậu đụng với con nhạn Hóc Môn. Nghe nói con nhạn này là một con gà chiến đã thắng hai trận trước đây. Dường như con gà xám của ông Tư đã thua nó tết vừa qua. Dậu vừa hồi hộp vừa run, không biết năm nay con gà diều xốt này có làm cho ông Tư mãn nguyện hay không?

Sau khi cộng số, bên con nhạn đòi ông Tư phải có ít nhất là ba mươi ngàn. Tội cho ông Tư, thu góp mãi chỉ được gần hai chục ngàn. Có lẽ mọi người không tin tưởng ở con diều, vì so ra nó còn non.

Dậu trong túi chỉ có năm trăm, còn giúp được gì! Phải chi trồng vườn khóm khi tính từng ngày mà nhớ tới năm nhuần, khóm chín đúng tết thì có thêm tiền phụ vô, thiếu chút đỉnh sẽ nhờ Lài phụ một ít. Đằng này, số tiền ngoài sức tưởng tượng, thôi đành bó tay. Càng nghĩ càng giận cho mình!

Đang lo âu không biết độ gà này sẽ ra sao, thì Lài đến kêu Dậu ra ngoài.

- Đừng có lo, em đã nói với ba em về con gà diều xốt này rồi. Vừa nghe qua là ông già khoái chí, chẳng những hứa bao

chót mà dường như còn đá thêm nữa.

- Như vậy à? Bộ ba Lài tin tưởng về con gà điều xốt sao?

- Tin quá chớ còn gì nữa. Nhứt là ba em ghét cái lão ba Râu chủ con gà nhận, giàu bao nhiêu mà làm phách. Thứ hai là muốn phục thù vì trước đây ba em cũng thua lão một trận tới bờ.

- Như vậy là hay quá! Tôi cũng mong mọi việc sẽ tốt đẹp. Nói thì nói vậy, nhưng sao tôi vẫn lo!

- Thôi mình vô trong coi độ gà tới đâu rồi.

Tiếng ồn ào tranh luận về độ gà đang hồi quyết liệt. Người thì nói trường quy ấn định mười lăm ngàn tại sao đòi ba chục ngàn? Đòi như vậy là sai. Riêng lão ba Râu cứ khinh khỉnh, huênh hoang: *gà tôi thuộc thứ thượng hạng, gà chiến đá ít, mất công nuôi, thà không đá tốt hơn.*

Sự ồn ào bỗng nhiên im lặng khi có một người mặc chiếc áo dài đen, đầu đội khăn đóng, bước ra xin nói vài lời.

- Thưa quý vị, độ gà đã cấp xong, giờ chỉ còn trực trực về tiền bạc giữa đôi bên. Để cho đầu năm mọi việc suông sẻ, tôi xin nói rõ tôi sẽ bao chót con gà điều. Chẳng những vậy, tôi cũng nói luôn là bên con gà điều kêu giá năm mươi ngàn đồng.

\*

Hai con gà đá hết cây nhang nhưng chưa phân hơn kém. Mỗi lần con điều bị con nhận chúi đá một đòn chí mạng, Dậu càng run, tim cứ đập loạn lên. Còn đang hồi hộp thì nghe Lài kể tai nói nhỏ.

- Làm gì mà run dữ vậy? Buông tay em ra, ông già nhìn thấy là bị đòn, còn đau hơn con điều bị đá đó.

- Ô, tôi xin lỗi, xin lỗi... lo quá không biết nắm tay Lài hồi nào!

- Lo gì nữa? Độ gà đang diễn tiến bình thường. Riêng con điều, em thấy có vẻ thắng thế kia mà.

## 56 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

- Tôi lo là không biết nó có phải thuộc linh kê hay không?

- Phải mà, hãy yên tâm đi. Ba em chỉ nghe sơ sơ là ổng chấm liền.

Nhờ Lài trấn an nên Dậu cũng an tâm, nhất là thấy ba của Lài vừa nghe qua là đã bỏ tiền ra bao giàn.

Trời đã về chiều, độ gà đang hồi gay cấn. Những người ủng hộ con nhạn Hóc Môn thắc mắc sao hôm nay nó đá nhiều đòn chí tử mà con điều vẫn chưa gục xuống. Ngược lại có lần nó còn bị con điều phóng lên quăng hai chân trúng mỏ. Con nhạn máu tuôn lai láng.

Nhìn con điều, đầu cổ bị đá te tua nhưng vẫn xông xáo hết đá xổ rồi đá vai, Dậu suy nghĩ không biết độ gà này rồi đây sẽ đi tới đâu!

Đang âu lo, bỗng nghe ngoài trời có tiếng mấy con điều giành mỗi kêu inh ỏi. Con điều nghe tiếng kêu, bất chợt lù ra và đứng khựng lại, cổ cất cao nghe ngóng, cả trường xôn xao!

- Coi chừng, coi chừng, con điều sắp chạy.

- Đấy, đấy, nó đang thụt lù đấy.

- Đá con nhạn mười ăn ba.

- Đá con nhạn mười ăn hai.

- Chạy tới nơi rồi, đá mười ăn một chẳng ai thềm nữa là ăn hai, ăn ba.

Tim Dậu đập mạnh, lòng càng âu lo, không lẽ con điều nghe tiếng kêu ngoài trời nó khiếp vía nhớ lại chuyện bị điều xốt, nên tìm đường chạy trốn hay sao!

Nhưng bất ngờ, con nhạn xông vào định đá đòn chí mạng thì con điều phóng lên cao như điều xốt mỗi, quăng hai chân lên đầu đối thủ. Con nhạn ngã lăn ra sàn nằm bẹp rồi tắt thở.

Con điều vỗ cánh cất tiếng gáy vang, kết thúc độ gà đầu năm.



Dậu còn đang bàng hoàng xúc động với cảm giác không tài nào tả nổi, ông Tư đã bước xuống đưa hai tay bỗng con điều lên trong niềm vui vô bờ bến. Ba của Lài bước theo ngắm nghía con điều và gật gật đầu có vẻ hài lòng và nói với ông Tư.

- Tôi xin chúc mừng anh đã có được con gà vô giá. Bà, Cậu cũng muốn cho anh có một chút gì với thiên hạ. Không lẽ cứ thua thiệt hoài, phải không anh Tư?

- Tôi cũng cảm ơn chú đã ủng hộ tôi hôm nay. Thật tình mà nói khi vào độ tôi không ngờ con nhận thách cao quá làm tôi thêm bối rối, chẳng biết làm sao. Chính tôi không ngờ chú lại mạnh dạn ra giá ngược năm mươi ngàn. Mà tôi hỏi nhỏ điều này không phải, sao chú tin tưởng con điều này mà đá bạo vậy?

- Anh giấu thiên hạ chứ sao giấu tôi được. Để tôi nói nhỏ câu này thì anh hiểu: *Nhận mà gặp điều xốt thì tiêu tùng sự nghiệp, phải không?* Thôi, mình ra quán nước làm một ly giải khát rồi vô thanh toán tiền bạc sau.

- Chú nói phải đa. Mình ra ngoài vừa lai rai vừa nói chuyện tiện hơn.

Dậu và Lài cũng thả bộ quanh vườn và dừng chân dưới một gốc mai vàng đang khoe sắc.

Một cơn gió nhẹ thổi qua làm những sợi tóc dài mượt của Lài bay lướt qua mặt Đậu. Một mùi hương lạ phảng phất khiến chàng trai quê ngất ngây, quên cả đất trời và không ngần ngại đưa tay vuốt nhẹ mái tóc đen huyền của Lài.

- Sao anh gan quá, người ta thấy thì chết em.

- Người ta lo đá gà, có ai hướn đâu mà nhìn mình.

- Sao hồi nãy hai con gà đá nhau mà run đến nỗi tim đập loạn cào cào, lại còn nắm tay người ta bóp mạnh, đau gần chết.

- Thì đã xin lỗi rồi, thôi giờ nắm nhẹ để đền, chịu không?

- Thôi, mình trở lại, kéo ba em tìm.

## 58 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

- Anh mong rằng mùa xuân nào cũng có những độ gà như ngày hôm nay.

- Thì anh về lo tìm một con gà cho năm tới. Biết đâu năm tới là năm Tuất, anh sẽ có một con gà “chó cắn” ngon lành hơn con gà “diều xốt” năm nay.

Nói chưa dứt lời, Lài đã chạy một mạch trở lại trường gà. Đậu đứng ngẩn ngơ nhìn theo chiếc áo dài bay bay trong gió, miệng lẩm bẩm... gà chó cắn, gà chó cắn... Đúng là nhất quỷ nhì ma thứ ba con gái... ác thật!

## CÁI NHAU MÈO

**T**ôi sinh ra và lớn lên nơi miền quê có dòng sông uốn khúc, tháng ngày nhìn những con nước lớn lên, nước ròng xuống. Cuộc sống giữa nơi hoang vu tịch mịch của người dân quê hiền lành chất phác thật hồn nhiên như áng mây chiều không định hướng.

Cảnh vật nơi đây thật êm ả như mặt nước sông buồn, đôi khi khuấy động vì con chim chàng chày đập trên các nhánh bần phóng mình xuống xốt một con cá lòng tong để làm mồi. Văng xa xa có tiếng chim bìm bịp kêu khi con nước lớn hòa với tiếng gió rì rào của những tàu lá chuối đong đưa.

Một buổi chiều, cả nhà quây quần trên bộ ván ăn cơm dưới ngọn đèn dầu. Bữa cơm đạm bạc canh rau dền, mồng tơi nấu với cá bống dứa và món mận cá kèo kho tiêu. Con chó Phèn ngồi chò hỏ dưới đất chờ xương. Riêng con mèo mun cứ lảng xảng hết cọ vào chân người nầy rồi cạ vào lưng người kia.

Phần tôi cả ngày rong rỗi, chạy nhảy bắt cua, bắt ốc trên ruộng đồng, khi nước lớn cùng mấy đứa bạn lặn ngụp dưới sông

## 60 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

chơi rượt bắt cả buổi chiều cho nên bụng đói meo, chỉ chờ giờ cơm ngồi vô là ngốn đầy bụng cho qua cơn đói.

Vừa buông đũa định tuột xuống chạy ra lu làm một tô nước mưa cho đã khát, nhưng con mèo cứ dựa vào lưng tôi kêu ngheo, ngheo. Tôi quay lại bắt gặp nó đang cong người có vẻ đau đớn lắm và nhìn kỹ thì nó đã để ra một cái bọc. Sau đó nó cắn xé cái bọc và liếm chú mèo con cho khô rồi tha đi bỏ vô cái ổ trên nóc tủ. Nó quay trở lại để thêm cái bọc thứ hai, mang con đi xong trở lại để cái thứ ba rồi cũng mang con đi. Tôi ngồi chờ nhưng chú mèo không trở lại, tôi thắc mắc và hỏi Tía tôi.

- Sao mèo để trong cái bọc vậy hả Tía, mà nó tha mèo con đi rồi còn để mấy cái bọc lại làm chi vậy?

- Nó cho mày đó, cái bọc là nhau mèo quý lắm, nhớ phơi khô, cất kỹ, mai một lớn lên có nhiều việc xài tới.

Thời gian cứ chậm chậm trôi, cái nhau mèo phơi khô cất kỹ như chìm vào quên lãng. Cho đến một chiều mừng hai Tết năm nọ, tôi ngồi nhà buồn thiu vì bao nhiêu tiền lì xì đã nường sạch trong các sòng bài bên nhà hàng xóm.

- Tết nhứt sao mà ngồi yên ở nhà vậy con, bộ tiệm mấy chú chệt đầu làng năm nay không bán bài hay sao vậy?

Tôi buồn thiu chưa muốn trả lời thì má tôi đã vọt miệng.

- Thua sạch túi rồi còn đâu nữa mà không ngồi nhà. Cho bao nhiêu cũng đi cúng không nhang, không đèn. Ngồi nhà chờ thời, biết đâu có ai tới lì xì rồi đi cúng tiếp, tết nhứt mà ở nhà sao được.

- Mày vô đây, nói chuyện cờ bạc giờ tao mới nhớ ra một thứ rất cần.

- Lì xì nữa hả Tía?

- Lì xì là chuyện nhỏ thôi. Mày còn nhớ ba cái nhau mèo Tía bảo con phơi khô cất kỹ mấy năm trước không?

## VĂN THIÊN HỒNG - 61

- Con cất trong tủ thì chắc chắn còn, nhưng Tết nhứt mà nhắc chuyện mèo, chó làm gì vậy Tía?

- Ấy, mấy con nít con nôi không biết gì ráo trội, ngay cả con mẹ mấy già đầu cũng không biết sự mầu nhiệm của nó nữa.

- Tía nói như vậy nghĩa là sao, con chẳng hiểu gì cả!

- Thì vô lấy ba cái nhau mèo ra. Đây là ba chục đồng bỏ chung vô túi với mấy cái nhau mèo, xong đem xuống bếp kiểm con mèo đã cho mấy món này, quẹt lên mũi nó ba cái rồi đem tiền đi đánh bài. Nhớ khi đặt tiền phải đặt ba hay chín, vì mấy có ba cái là hạp với tam tài.

Nghe ông già Tía nói xong, tôi chạy xuống bếp lục lạo, tìm kiếm một hồi thì thấy chú mèo mun đang nằm ngủ trên máng xối, tôi quẹt lia lia lên mũi nó là đông qua nhà hàng xóm chen vô sòng bài. Cái khoái của tôi là có ba chục đồng còn chuyện nhau mèo là phần khác.

Thật không ngờ buồn ngủ mà gặp chiếu manh, khát nước lại được cam sành chín cây. Đang cần mấy đồng lẻ đặt bầu cua cũng đỡ ghiền, nào ngờ có tới ba chục thì còn gì sung sướng bằng. Nhứt là sòng bài cào chủ cái có một đồng tiền ai mà không mê. Vừa nhào vô sòng, tôi móc túi đặt liền.

- Tôi đặt thêm một tụ ba đồng.

- Thằng này ngon đa, sáng thua sạch bách mà giờ dám đặt ba đồng, bộ mới trúng mánh chó gì?

- Được đó mấy, bài chủ cái đang tốt, thêm tay cho bà con nhờ.

- Đặt xong chưa, giở tay lên, cái chia bài. Không được vô ra tiền nghe chưa?

- Chia lẹ đi, nói nhiều quá không tốt.

- Hên quá chín nút, ba đồng, ba đồng... chín nút, chung lẹ lên.

## 62 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

- Từ từ, làm gì dữ vậy!

- Hồi sáng nó thua nhẩn củ kiệu, bài cào toàn bù với một nút, xì lát thì toàn quắc. Giờ mới được chín nút, cho nó mừng một chút mà, sao khó tánh vậy!

- Chín nút thì chúng ních, lát nữa cũng tróc đít chứ khác gì sáng nay đâu mà ồn ào.

Tiếp tục chơi và tôi không ngờ tụ bài hên quá, nhiều cây bài tôi nhồi luôn ba bốn bận cả một cọc tiền.

Chủ cái chín nút, gom tiền thiên hạ lia lịa, nhưng đụng cây bài tôi ba tây khiến ông ta tức điên người.

Chơi mãi, ăn nhiều hơn thua. Đến tối tiền trên chiếu của tôi nhiều hơn tiền nhà cái. Những đứa bạn chung quanh chỉ theo dõi trận thư hùng của tôi và nhà cái mỗi khi lật bài.

- Ê, mây, bài mây tốt quá sao không làm một vố “tịch cái”? Ván cuối cùng này chơi bọ coi ai hên ai xui, được ăn cả ngã về không, sợ gì!

- Chơi thì chơi, ngán ai! Cây này ăn thua đủ, tôi “tịch cái”, ăn thì vừa, thua thì...

Xào, chẻ và kinh, nhưng chủ cái không chia mà lại nhập vô và bắt tôi xào và kinh lại.

Khi chia xong, tôi hồi hộp. Cầm ba lá bài trên tay và nặn từ từ. Con đầm rồi con mười. Hồi hộp lại càng hồi hộp thêm. Không biết con gì đây. Mong sao được con chín thì hay biết mấy. Nếu lỡ con mười nữa thì tiêu tùng sự nghiệp. Việc gì đến nó sẽ đến: lá bài thứ ba ở góc trái nhô ra cái đầu tròn tròn, hy vọng là con tám.

Bụng tôi bắt đầu đánh lô tô, con bài thứ ba từ từ nhô hẳn ra. Than ôi! Con hai chuồn hiện rõ mồn một. Tôi cố gượng cười nhưng phải cắn chặt cái môi để miệng khỏi méo xẹo. Hối hận là trước khi đi Tía tôi dặn kỹ phải đặt ba hay chín cho hợp tam tài, đằng này đại dật, muốn “tịch cái” nên có đếm là bao nhiêu đâu.

Quay qua nhìn chủ cái, ông ta cứ nặn lá bài nhè nhẹ, nhè nhẹ để rồi tôi thấy nét mặt ông buồn hiu và buông tiếng thở dài.

- Xui thật, từ lúc có mặt thẳng khỉ nầy sao mà xui tận mạng, toàn “bài hạ”, cứ vô mấy con gì gì không giống ai!

- Cái bù phải không?

- Đừng giỡn, ai bù cái ăn.

- Rồi, cái một nút chứ gì?

- Thì ai bù cái ăn mà còn phải hỏi.

Tôi nghe vậy thấy nhẹ nhõm người, nhưng không biết chủ cái nói thật hay giả cho đến khi lật bài thì tôi hai, cái một. Ăn sát nút làm cho chủ cái tức điên người, hốt bộ bài lên rồi liệng xuống chiếu nghe cái phẹt. Bước ra ngoài đóng cửa nghe cái rầm, ông ta đi mất dạng. Tôi khoái chí, gom hết tiền nhét đầy hai túi quần chạy một mạch về nhà. Tía Má tôi bận lo tiếp khách nơi nhà trên, tôi chuẩn êm vô cửa sau, không ai hay biết.

Ngồi một mình trong buồng, tôi bắt đầu bỏ tiền ra chiếu, lựa mỗi thứ khác nhau để riêng và đếm tiền nhỏ rồi tới tiền lớn. Không ngờ đếm xong tôi được hơn chín trăm đồng. Chỉ một buổi chiều mồng hai Tết mà được mấy trăm đồng, còn chi sung sướng cho bằng.

Với lứa tuổi của tôi, nhứt là nơi miền quê hẻo lánh thì làm gì có tới năm đồng trong túi. Hôm nào lượm được cái tĩn nước mắm hay mấy cái vỏ chai bán chỉ được năm cắc, hoặc ngồi mỗi lưng nhổ lông mấy con vịt, lông phải phơi thật khô mới bán cho mấy chú chệt mua ve chai, nhiều lắm cũng được một đồng. Vậy mà trong túi tôi hiện tại có mấy trăm đồng.

Niềm vui sướng dâng trào trong hồn, tôi đếm tới đếm lui không thấy mệt. Tới nửa khuya, hai con mắt nhướng không lên mới đem tiền gói kỹ vào cái khăn mu-soa và nhét vào trong áo

## 64 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

rồi ôm chặt phía trước bụng. Giấc ngủ đến với tôi lúc nào không biết.

Tôi chợt thức giấc khi tiếng má tôi gọi vọng vào.

- Dậy đi con, sửa soạn cúng mồng ba. Tết nhứt, mặt trời xỏ lỗ mũi mà còn ngủ cái gì!

- Ê mây, bữa bói hôm qua có linh nghiệm không, hay là nhẩn củ kiệu rồi?

- Ông mà cũng tin ba cái lảm cẩm đó sao. Thường ngày ông hay bài bác ba cái chuyện mê tín dị đoan mà sao hôm nay ông còn hỏi thẳng con ông làm gì?

- Bà không biết, chứ người ta nói đồ tốt phải có người biết xài. Minh già đầu mang cái thân ô ướ, nó con nít còn trong sạch thì mới linh nghiệm chứ.

- Được, để nó súc miệng xong rồi hỏi nó coi thì biết. Kìa, nó vô tới đó, hỏi đi cho biết đá vàng.

- Sao con, hôm nay coi mây vui quá vậy.

- Thắng lớn Tía ơi, con được hơn chín trăm đồng.

- Cái gì, nói giỡn hay thiệt đó. Mây đừng có bốc đồng, nói đại. Một lát con mẹ mây cười tao thúi đầu, cả năm xui lăm nghe không.

- Con nói thiệt, đây là tiền ăn bài cào hôm qua.

Nói xong tôi mở cái khăn để trên bàn với một đồng tiền, khiến má tôi phải chưng hửng và thốt nên lời

- Ủ, ừ, Tía con mây hay thiệt, tao chịu thua rồi.

- Tôi đã nói với bà rồi mà không tin, đó là bữa bói để đánh bài số dách mà.

Có số tiền lớn quá tôi không dám mang trong mình, đành gửi hết cho má tôi và chỉ chừa lại hơn một trăm để đi sát phạt. Nhìn sòng xì lát của người lớn đang ăn thua, tôi mê quá, muốn nhào



vô nhưng còn ngại. Đang đứng xơ rở coi cọp thì thằng Tèo vừa tới.

- Ê mấy, tối hôm qua ăn quá há, tao có năm chục, mấy muốn hùn vốn không? Hai đứa làm một tụ chơi sòng lớn coi có hên không, đứng ở ngoài coi chẳng khoái tí nào.

- Chơi thì chơi, sợ chi.

- Cho tụi tôi đặt một tụ.

- Ê mấy thằng nhỏ, chỗ người lớn chơi, tụi bây có năm mười đồng, nhảy vô nhảy ra phá bài lộn xộn khó chơi lắm. Nếu có tiền đặt mỗi tụ mười đồng, hai chục, thì chơi, bằng không thì mấy đứa mầy ra ngoài chơi với nhau đi.

- Có tiền nhiều thì mới vô đây chơi chớ bộ.

- Cây đầu tụi tui đặt ba chục được không?

- Cha chả, mấy đứa bây ngon ta, dám chơi ba chục, bạo phổi thật!

- Đêm qua nó gom sòng bài cào của chú hai Biện mấy trăm chớ không ít đâu. Óc tiêu vậy chứ tiền nặng túi lắm đó. Đừng coi thường mà không đủ tiền chung đó cha nội.

Cây bài đầu tiên giở ra hên thật, một con đầm với thằng ách, thế là xì lát, đớp ba chục ngon lành. Thật là may mắn cứ đến, hết chộ mười ba kéo con tám rồi mười chín, hai mươi, bài tốt đến nỗi nhà cái phải kêu trời.

- Bộ thằng này có nhau mèo trong túi sao mà cây nào nó cũng ăn một cách lạ kỳ!

- Bài hạ là bà hại, coi bộ đầu năm trước khi dậy đi đánh bài ông đã lì xì bả hết trụi rồi cho nên bài cứ xìu xìu, ỉn ỉn chứ gì. Vả lại, gọi là cái mà ông là đực rựa thì làm sao khá nổi.

Chúng tôi tiếp tục chơi, bài tốt cứ nhồi thêm tiền, lâu lâu mới có một cây thua. Chơi tới mãn sòng chúng tôi chia mỗi đứa hơn ngàn bạc, số tiền lớn ngoài sức tưởng tượng.

## 66 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

\*

Những ngày tết thật vui qua mau, tuổi trẻ của tôi lại sống với nếp sống bình thường, với đồng ruộng, rẫy mía, nương khoai. Ngày thì đặt lờ bắt cá sặc, tối đi câu cá, nước lớn chèo ghe ra sông đặt rập bắt cá bống dứa, nhất là mùa hè nước mặn, thả lưới bắt cua biển về nấu canh chua khóm, ăn hết sẩy.

Bơi chiếc ghe tam bản với mười mấy cái rập cua, tôi thả dọc theo bờ sông cái. Bơi tới bơi lui, thăm mấy bận mà chỉ được mấy con cua nhèm. Ba cái ngừ tí teo này chỉ có nước nhúng bột mì chiên mỡ ăn cho đã chứ làm được gì. Buồn tình tôi lại vớt hết rập cua bơi vào con rạch cạnh nhà, thả cầu may coi có khá hơn không.

Tôi không ngờ con rạch nhỏ vậy mà đi thăm lần đầu đã được mấy con cua, lại được hai con bự xộn. Ngồi sau mui ghe lấy dây lạt dứa, trói tất cả bỏ vô thùng xong, tôi lại bơi ghe đi thăm tiếp. Khi giở cái cuối cùng nơi mặt bọng, bất chợt miệng tôi há hóc vì khi kéo lên gần tới mặt nước, thấy mờ mờ một con cua kinh nằm chần dằn trên mặt lưới. Tôi mừng quýnh, lại chộn rộn để chiếc ghe vướng vào bụi bần khiến cho mũi ghe quay ngang cản vào cái rập. Tôi run quá, kéo mạnh lên làm đứt dây, cả rập lẫn cua chìm xuống nước.

Chẳng chần chờ gì cả, tôi phóng xuống chụp vội cái rập giở lên. May quá, con cua kinh chưa thoát ra khỏi lưới. Người tôi ướt từ đầu đến chân nhưng lòng tôi sung sướng vô bờ. Vật lộn một hồi tôi mới trói xong con cua, hai cái càng bự bằng cườm tay.

Đang thả hồn theo sóng nước, nghĩ tới bữa cơm chiều bên nồi canh chua cua, bất chợt tôi giật mình nhớ tới gói nhau mèo bỏ trong túi quần. Thò vội tay vào túi, may quá gói giấy còn nguyên, nhưng đã bị ướt nhẹp.

Cơm nước xong, tôi lấy cái rổ kê trên bếp hơ cho khô mấy

cái nhau mèo. Hơ mãi vẫn còn ẩm, thôi đành gói lại để trên bàn, ngày mai đem phơi nắng cho chắc ăn. Trước khi đi ngủ, tôi còn mở gói ra coi lại một lần, xong gói kỹ để trước khay trầu của má tôi rồi mới tắt đèn đi ngủ.

Nửa đêm thức giấc vì nghe tiếng mấy con mèo gào thét giành mỗi ngoài góc hè. Tôi nghĩ là con chuột nào tới số đi vào nhà nạp mạng, hay con mèo cái rượn đực, mai mốt lại đẻ và biết đâu lần nầy lại cho thêm mấy cái nhau nữa thì còn gì bằng. Giấc ngủ đến với tôi nhẹ nhàng. Tới khi mặt trời mọc cao cả sào mới thức dậy.

Việc đầu tiên là xem lại gói giấy trong khay trầu, tôi giựt mình vì cái khay còn đó mà gói nhau mèo đâu mất. Lục lạo tìm trong các ngăn tủ, trên các bàn xem Tía hay Má tôi có cất dùm không, nhưng chẳng thấy. Tôi vội chạy ra rầy má hỏi Tía Má tôi và câu trả lời đều là không. Lòng tôi buồn rười rượi quay trở vô nhà.

Tôi tiếp tục tìm kiếm nhưng mỗi mắt vẫn chẳng thấy. Bất chợt nhớ lúc nửa đêm qua mấy con mèo kêu nơi góc hè, tôi chạy ra tìm. Than ôi! Gói giấy dầu đã bị xé tan hoang trên mặt đất và tất cả chỉ còn giấy vụn chứ chẳng có gì khác hơn.

Nước mắt tôi đầm đìa. Lòng buồn vô hạn, tự trách mình sao lại mang nó theo làm chi cho bị ướt mới ra nông nỗi nầy. Đi rập cua, câu cá, đâu cần cái hên của nhau mèo mà đem theo làm gì để bây giờ coi như tiêu tùng sự nghiệp.

Ngày tháng cứ dần trôi, tết năm nào đánh bài tôi cũng thua tận mạng. Mèo thì cứ đẻ mà chẳng bao giờ tìm thấy một cái nhau. Có lần thấy bụng mèo đã lớn, tôi yên tâm bắt nhốt vô trong cái giỏ để canh chừng khi nó đẻ. Nhưng mấy tuần sau, vào một đêm mưa gió, mèo mẹ đã đẻ bốn chú con đen mun, nhưng mấy cái nhau nó xực lảng.

## 68 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

\*

Mùa xuân ly tan, tôi cũng như bao nhiêu bạn đồng ngũ và một số đồng bào trôi nổi khắp năm châu. Tôi về định cư ở Dallas. Đối diện chung cư của tôi có anh Thẩm nuôi một con mèo Xiêm cái rất dễ thương, bỗng dưng một hôm nó bỏ nhà đi mất dạng. Anh đổ tội tại mấy con mèo dữ dằn bên khu tôi sang phá đám cho nên mèo anh sợ mới bỏ đi. Tội nghiệp anh ta chạy đôn chạy đáo tìm kiếm, nhưng con mèo vẫn bật vô âm tín. Có lần gặp tôi, anh còn hỏi nhỏ.

- Ê mấy cha, qua Mỹ rồi nhớ đừng có làm ẩu nhá, buồn buồn không biết có cha nào nấu nước sôi cạo lông con mèo Xiêm của mình không mà tự nhiên nó mất dạng.

- Con mèo của anh bằng nắm tay không đủ nhét kẽ răng, ai mà thèm. Anh thích thì qua tôi cho ba bốn con mèo hoang bự bằng bắp vế, mập như con heo, đem về muốn làm gì thì làm.

- Giỡn hoài, mèo hoang chưa động tới đã đông mất thì sơ múi gì?

- Nói mèo hoang cho êm tai thôi, chứ thật tình mà nói là mấy con mèo Mỹ ở gần đây thích ăn cá kho, thịt hầm, nên kéo tới ở. Siêng thì mở cửa cho nó vô, buồn thì cấm cửa.

Anh có biết mấy con mèo Mỹ nó mất dạy lắm không? Mỗi lần chiên thịt hay cá vừa hơi cháy, bốc mùi nước mắm thơm phưng phức là hai ba con phóng lên bếp, nhào vô nồi, tha cá thịt đi, chẳng còn biết trời đất gì cả.

- Dữ tợn vậy sao?

- Anh nhìn thấy mấy con Mỹ cái khiếp thế nào thì mèo Mỹ cũng chẳng thua gì.

- Ê đừng có nói vậy là đừng chạm nghe bạn. Con vợ của tớ là Mỹ thật nhưng nó hiền lắm, không như mấy ông tưởng đâu.

- Ừ thì nói chơi vậy mà, nếu lỡ trúng tùm lum tà la thì xin lỗi nhé.

Điều lạ lùng là con mèo Xiêm bỏ đi mấy tuần lễ, khi trở về mang thêm cái bầu rồi sau đó đẻ bốn con lông trắng như bông. Thì ra chị mèo này cũng kén chọn kỹ lưỡng khi trao thân gửi phận, nhất là lo cho đàn con sợ đen thui đen thui như mấy chú mèo đực mất dạy, ăn nhờ ở đậu bên nhà tôi.

Câu chuyện con mèo đi rượn đực rồi trở về đẻ con tưởng chừng như đã chìm vào quên lãng. Nhưng, một hôm khi tôi đi làm về thì bất gặp anh Thẩm đứng chờ trước khu chung cư, tôi hỏi nửa đùa nửa thật.

- Gì nữa đây cha nội, lại chuyện con mèo bên ông bỏ nhà theo trai phải không?

- Tâm bậy nà, mới đẻ còn cho con bú mà rượn đực khỉ gì. Minh tuần tới đi xa mấy bữa, nhờ bạn ở nhà qua mở cửa cho nó ăn uống mỗi trưa. Khi về sẽ cho cái nhau mèo, muốn làm gì thì làm.

Nghe tới nhau mèo, mắt tôi sáng rỡ, nhận công tác ngay, sợ anh đổi ý thì mất cơ hội ngàn vàng.

Từ ngày tôi có cái nhau mèo trong tay, tôi cố lao động tối đa, giờ phụ trội bao nhiêu cũng gánh hết, mong sao để dành một số tiền rồi rủ mấy anh em làm một chuyến xuyên bang, qua Las Vegas, thử thời vận cho đỡ tủi phận di cư.

Ngày vui mong chờ đã đến, chúng tôi bốn thằng đực rựa cộng thêm một ông xồn xồn ham vui, bỏ vợ bỏ con ở nhà, chất lên xe nhắm hướng Nevada tiến phát. Người ta đi chơi thoải mái thì ngày đi đêm nghỉ, còn bọn tôi thuộc thành phần bạt mạng bất kể trời đất, thành ra anh nào mệt thì ngủ, khỏe cứ lái, bất kể ngày đêm. Nhưng phải tội là khi tới nơi mặt mày anh nào anh

## 70 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

nấy trông lơ lơ, láo láo giống như mán về thành. Thật tình mà nói lúc đó bọn tôi trông còn tệ hơn mán nhiều.

Tuy trông giống mán nhưng chúng tôi có cái hay là bắt chước tài tình, thấy người ta làm gì thì rập khuôn y chang. Phe mít ta có biệt tài là thế. Vì trời ban cho cái khả năng sinh tồn nên dễ sống. Lúc đầu chúng tôi cũng đổi tiền cho vô máy kéo, giựt như ai. Thấy không khá mới đổi sang đánh xì lát vì tin tưởng cái nhau mèo.

Tôi mang nhau mèo trong người thì bước đầu ưu tiên sát phạt, nhưng hiệu quả rất bình thường, chẳng có gì đặc biệt. Kết quả sau cùng bị thâm vốn và sự tin tưởng của anh em không còn, do đó mạnh ai nấy nhập cuộc đổ đen.

Sau hai ngày thức trắng đã con mắt và cầm cự tới phút cuối cùng, chúng tôi chỉ còn đủ tiền xăng trở về Dallas, tiếp tục kéo cày để phục vụ tư bản.

Khi chiếc xe vừa ngừng bánh trước khu chung cư thì đúng lúc Văn Thẩm đang tiễn khách đến mua mấy chú mèo con.

- Ê mấy cha, đi mấy ngày có khảm khá gì không, sao coi bộ bơ phờ, hốc hác vậy?

- Mọi thứ hết sẩy, chỉ phải tội tới sòng bạc nào cũng gặp Tông Tông nhà mình cản đường.

- Cái gì, chả ở bên Äng Lê mà qua đó làm gì, xạo vừa thôi chớ.

- Thiệt mà, ai xạo với anh làm gì?

- Nhưng mà mấy ông mang nhau mèo đi có khá không? Mai mốt mình còn đi theo nữa, nói thiệt nghe coi.

- Đã nói với anh rồi mà, sòng nào cũng gặp Tông Tông nhà mình và ổng chỉ nói một câu: *Đánh lớn thua lớn, đánh nhỏ thua nhỏ, càng đánh càng thua...*

## VĂN THIÊN HỒNG - 71

- Tụi bây đúng là đồ quý sứ, thôi đậu xe đi rồi vô nhà ăn phở, lấy sức mai đi lao động.

Sau chuyển ra quân đầu tay nơi đất khách với kết quả ê chề, khi có dịp viết thư về thăm nhà tôi vẫn kể Tía tôi, hỏi nguyên do sao mà tệ vậy và được trả lời.

*... Tía nói cho con nghe, chuyện mầu nhiệm là phải do tự nguyện. Hồi xưa, chính nó đem tới cho con, sau cũng do nó lấy lại. Đàng này con đi xin cái may của người khác thì cũng khó nói, vả lại các sông bạc trên thế giới lối kiến trúc thường theo phong thủy, vào nhưng không ra. Nhiều khi họ xây theo lối tả Thanh Long, hữu Bạch Hổ, mà mèo gặp cọp thì làm sao phát huy được hiệu năng của nó. Phần con sống nơi xã hội văn minh, khoa học tân tiến, niềm tin chợt đến rồi đi và con nên nhớ kỹ một điều là “linh tại ngã, bất linh tại ngã”. Con hãy suy nghiệm và rồi sẽ hiểu rõ hơn...*

Sau lần đi Las Vegas, đám độc thân chúng tôi vẫn sống bình thường, trừ ông bạn già một vợ năm con có máu đỏ đen từ xưa từ xưa, nghe cờ bạc, bằng mọi giá thấp tùng theo. Cái tội là bao nhiêu tiền bạc vợ con cực khổ dành dụm, ông mang đi nường sạch bách. Do đó, mỗi lần chúng tôi tới nhà được bà nhà chào đón bằng mấy câu lạ lùng và quái ác.

- Nhau mèo tới, nhau mèo tới, dạ kính chào các cụ nhau mèo. Chúng tôi cười thầm và cũng lẩm bẩm *Nhau mèo ơi, nhau mèo!* Linh nghiệm thế nào mà mi lại hại ta.

Ôi! Cái nhau mèo nơi đất khách!

## MẸ TÔI

**Đ**êm nay cũng như mọi đêm, khi hoàng hôn phủ khắp các ruộng đồng cũng là lúc Phong dẫn toán nghĩa quân ra khỏi đồn đi đóng chốt. Một ngày như mọi ngày, công việc đi án ngữ và báo động khi phát giác con cháu bác về phá làng phá xóm, hoặc đắp mô phá cầu coi như là cơm bữa .

Sau khi tìm địa điểm thích hợp cho việc phục kích và phân công tác, ai chưa tới phiên gác thì tìm giấc ngủ sớm. Đêm nay trời tối đen không trăng sao, Phong không sao ngủ được, dạ mãi bồn chồn, nhớ về gia đình, nhớ người mẹ thân yêu mà gần hai tuần qua Phong chưa về nhà được để thăm mẹ.

Người mẹ cả đời cặm cụi lo cho Phong từng miếng ăn, giấc ngủ. Người mẹ bao dung chưa một lần đánh mắng dù cho Phong lầm lỗi. Mỗi khi có chuyện gì sai quấy, mẹ Phong rất buồn, để rồi khuyên dạy con bằng những lời trìu mến, ngọt ngào khiến nó ăn sâu vào tâm thức của Phong.

Nằm thao thức nhớ hình dáng mẹ hiền ngày ngày với chiếc áo bà ba đen bạt màu bên luống khoai, nâng niu từng trái bắp, tưới từng hàng đậu cùng những gốc trầu vụn xới cho luống rau xanh tốt. Một mảnh vườn thân yêu đã bao năm dài khó nhọc mà Phong đã tạo dựng lên.



## VĂN THIÊN HỒNG - 73

Nhớ lại những sáng tinh sương, đứng nhìn thành quả của bao tháng ngày khó nhọc. Nhìn hàng cau nhỏ bé năm nào giờ đã trở buồng, hương hoa cau thơm ngát một góc làng. Những cây măng cầu Xiêm do Phong ghép với gốc bình bát, trái chín sai quăn, hàng xóm đi ngang ai cũng trầm trồ khen ngợi mảnh vườn khéo vun xới nên cây trái sum suê.

Phong còn nhớ khi hai mẹ con chàng dọn đến đây, mảnh vườn xanh mướt ngày nay, xưa kia chỉ là một miếng ruộng lúa. Phong đã bỏ công sức đắp nền, dựng lên mái nhà che nắng che mưa. Sau đó, ngày ngày lặn hụp đào mương, lên líp rồi chạy đây đó xin các thứ cây trái về trồng.

Cái lạ đời là năm đầu tiên, thay vì trồng những thứ cây ăn trái thông thường, Phong lại tìm những cây bình bát trồng khắp chung quanh vườn. Bà con hàng xóm nhìn lắc đầu, cho rằng một thằng điên từ đâu về đây làm trò cười cho thiên hạ. Bởi lẽ bình bát mọc đầy đồng, trái chín rụng trôi ngập sông, ai ăn mà trồng cho chậ đất.

Sau một thời gian âm thầm mặc cho thiên hạ khen chê, chẳng bao lâu đám bình bát đã vượt khỏi đầu, Phong lặng lẽ đem ghép với giống măng cầu xiêm, khi mầm măng cầu đâm chồi tươi tốt cũng là lúc phải cắt bỏ ngọn bình bát để dưỡng mầm mới. Hơn năm sau cả khu vườn đã xanh mát, măng cầu đang trở hoa và kết trái.

Một lần nữa Phong đã đem đến một sự ngạc nhiên cho bà con lối xóm, những người dân quê tay lấm chơn bùn nhưng thật thà và độ lượng.

Những buổi trưa hè treo chiếc võng dưới bóng dừa tìm giấc ngủ trưa, bên tai có tiếng gà eo óc như điệu nhạc quê hương, cùng những gà mẹ dẫn bầy con chim chíp tìm mồi.

Hình ảnh thân yêu nơi xóm cũ đã đưa Phong vào giấc ngủ yên

## 74 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

bình. Đang say sưa trong giấc điệp thì những tiếng chó sủa dồn dập đã đánh thức Phong.

Nhìn về phía đầu rạch mờ mờ những bóng ma, con cháu của bác về phá làng, phá xóm. Tưởng như những lần trước chỉ vài tên du kích về hôi của đồng bào, Phong cho hai đứa em theo đường tắt đi thám sát, chẳng bao lâu chúng đã vội vã quay trở lại.

- Anh hai ơi ! Tụi nó đông lắm, tính sao giờ, lẹ lên đi.

Phong vội cầm ống liên hợp gọi cấp trên:

- Thằng Hai báo cáo khẩn, cần gặp ông thầy gấp.

- Từ Đình nghe, chuyện gì đó hai?

- Ông thầy, Ông thầy... Vừa phát hiện bọn nó quá đông, đang qua sông chuẩn bị tấn công. Bọn nó cách đình ba cây số về phía đông bắc.

- Cho anh em rút lẹ về cuối làng, phân tán mỏng chờ lệnh, khi cần đánh bọc hậu làm nghi binh.

- Nhận lệnh năm trên năm.

Vừa tìm được vị trí an toàn và hồi hộp đợi chờ thì những tia sáng lóe lên bên hông đồn và những tiếng nổ chát chúa của mìn.

- Trúng rồi, trúng rồi. Mấy trái mìn và lựu đạn mình đặt hồi chiều, cha con nó lãnh trọn.

- Anh Hai thấy không, cả năm nay cứ tối gài, sáng gỡ, chán chết thôi, lâu lâu lại trúng mấy con chó chạy bậy. Không ngờ đêm nay lại trúng mấy con chó điên của bác.

Thì ra toán đặc công đi đầu định đặt chất nổ, nhưng có lẽ đạp phải bẫy mìn phía trước. Tiếng súng bắt đầu nổ giòn cùng tiếng la xung phong từng đợt hòa theo tiếng pháo của súng cối. Phong hồi hộp âu lo cho số phận anh em trong đồn rồi đây sẽ ra sao, liệu anh em chống trả được bao lâu! Nhìn những lần đạn, những tia chớp sáng lòe như xé thịt, cắt da mình.

Thời gian như vô tận khi những tiếng hô xung phong dậy cả

góc trời. Nhưng niềm hy vọng trào dâng, lòng nghe phấn chấn lạ thường khi từ xa vọng lại tiếng máy trực thăng, và ánh đèn pha chói sáng cùng những tràng đại liên trút xuống với những trái rốc-kết nổ long trời.

Con cháu của bác chạy tán loạn như bầy vịt gặp phải chôn đèn. Ba Gáo thì tiếc rẻ, phải biết trước bọn mình ra phục kích ven sông đánh bọc hậu, rượt bọn nó một phen cho đỡ tức.

Trời còn mờ sương, Phong cùng anh em vội vã trở về đồn. Vừa bước qua nghĩa địa, Phong bắt gặp một tên dép râu nón cối đang nằm rên khừ khừ. Ba Gáo nóng máu, miệng chửi thề, tay chĩa súng vào hấn định bóp cò. Nhưng nhìn kỹ, hấn ta bị thương nặng, nằm im lìm nên chưa nỡ ra tay.

- Ê đừng làm ẩu ba Gáo, đem nó về đồn rồi tính.

- Tôi khát nước, tôi muốn gặp con tôi.

- Thằng này ngon quá ta, về phá làng phá xóm còn đòi nước, đòi con. Con ai ở đây mà có ông già tía đội nón cối cha nội !

- Cho nó uống chút nước đi, nó đang mê sảng và sắp về gặp bác của nó rồi đó.

- Chuyện đó nhỏ thôi, nước đây uống đi, uống càng nhiều càng đi chầu bác sớm.

- Tôi muốn gặp con tôi, tên ... tên Trần ... Hoài Phong.

- Cái gì, mày muốn gặp anh Hai tao.

Nghe hấn gọi đúng tên mình, Phong toát mồ hôi lạnh đứng đờ người, không biết đây là thật hay giữa giấc mơ. Phong ngồi xuống quan sát hấn từ đầu đến chân. Nhưng hoàn toàn xa lạ, một anh cán binh ốm đói đúng như người ta thường gọi bọn răng đen, mã tấu là đây rồi. Phong nâng đầu hấn lên, lòng bàng hoàng khi nhìn dưới tai trái ông ta có một nốt ruồi to tướng. Chẳng lẽ hấn ta là bố của mình, sao có chuyện kỳ cục như vậy.

- Ông tên gì, sao muốn gặp con ông, con ông là ai ?

## 76 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

- Tôi tên Vũ ... mẹ nó tên Hoài và nó tên ... Trần Hoài Phong, di cư vào nam hồi năm mươi tư.

- Thôi đúng rồi ! ... Ba Gáo, anh chạy lẹ vô làng nhờ bà con đi gọi mẹ tôi lên đồn gấp để gặp người thân đang hấp hối.

- Cái gì ? Thân quen với mấy thằng giặc phá xóm phá làng !

- Tôi nhờ anh đi ngay, đừng hỏi gì cả.

\*

Bà Hoài vội vã chạy lên đồn, miệng mếu máo kêu trời kêu đất.

- Ối! Giời ơi! Làng nước ơi! Con ơi là con, vì ai mà ra nông nỗi này ! Con mà có mệnh hệ nào thì mẹ sống làm chi nữa. Bố con thì mịt mù nơi miền bắc xa xôi, hai mẹ con hôm sớm có nhau. Giời ơi là giời ! Cái quân tàn ác, chỉ có tàn dân hại nước, làm khổ dân lành!

- Bác hãy bình tĩnh, anh Phong chắc không sao đâu, con người ăn ở hiền lành thì có Trời Phật độ.

- Bình tĩnh gì nổi cháu ơi, đã bảo lên đồn gặp người hấp hối thì còn gì để nói!

Phong cùng anh em lo thu dọn chiến trường. Vừa thấy mẹ đến, Phong vội chạy ra trước cửa đồn đón mẹ vào. Những dấu vết tang thương còn loang lổ khắp đó đây, nhưng lòng mẹ trào dâng vui sướng để giọt nước mắt lăn dài trên đôi má khi nhìn thấy đứa con thân yêu lạnh lặn, sự thật ngỡ như giấc mơ. Bà nắm chặt đôi tay của Phong, sờ lên đôi má nhìn sâu vào đáy mắt.

- Con, con ... sao lạ kỳ vậy, con đứng đó, ai lại kêu mẹ lên đây. Đêm qua mẹ nghe tiếng sấm vang trời, lòng như lửa đốt nhưng biết làm gì hơn là ra núp sau đồng củi, miệng niệm Quán Thế Âm cầu xin cho các con được an bình. Mẹ thức suốt đêm cầu nguyện cho các con, ngồi chờ sáng mong được tin con. Nhưng con khỏe mạnh là mẹ mừng rồi, anh em trong đồn có sao

không con ?

- Anh em an toàn, vài người bị thương, nhưng không sao. Nhờ có trực thăng đến sớm cho nên bọn nó chạy trốn chết bỏ súng, đạn tùm lum.

- Nhưng sao kỳ vậy, thằng Tí chạy kêu má lên đây làm gì, bộ hết chuyện rồi sao giỡn động giời như thế này.

- Không đâu mẹ, có chuyện thật... Mẹ vào trong rồi sẽ rõ.

- Thật mẹ không hiểu nổi, hôm nay là ngày gì mà làm cho mẹ điên cái đầu, ngay cả con mà mẹ cũng không biết con đang làm trò quỷ quái gì đây !

Lại thêm một lần ngỡ ngàng, bà nhìn trên trời một người mang dép râu, ngồi bất động dựa đầu vào vách hầm trú ẩn, bất chợt bà rú lên!

- Cái nốt ruồi dưới tai trái, giời ơi là giời ... ông Vũ! Ông Vũ... vì sao thầy mày ra nông nổi! Sao nghiệt ngã thế này! Giời ơi là giời!

Bà ngã quỵ, nhưng Phong đỡ kịp. Phong càng bối rối vừa lo cho mẹ, vừa cay đắng gặp lại người cha trong hoàn cảnh trở trêu!

Người cán binh cố ngẩng đầu lên và thì thào, từng câu đứt quãng...

- Tôi... tôi muốn gặp con tôi, con tôi... tên là Phong!

Nghe tiếng nói vắng vắng, mẹ Phong chợt tỉnh, vùng ra khỏi đôi tay của Phong và chạy tới ôm chầm lấy người cán binh.

- Thầy nó ơi, con ông là Phong đang đứng trước mặt ông, ông có thấy không?

Phong bước tới quỳ bên chân mẹ, nói trong nghẹn ngào.

- Bố, bố... Phong của bố ngày nào bố công lợi qua sông. Bố con mình thường đi bắt cua, bắt ốc, bố có nhớ không? Con sẽ xin tiếp máu cho bố sống với mẹ và con. Bố gặp lại con, bố có mừng không ?

## 78 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

- Anh Vũ, phải chi ngày đó anh đừng trở về làng và cùng mẹ con em di cư vào nam thì đâu ra nông nổi này! Anh có biết bao năm qua em và con vẫn nhớ mong anh không? Nhưng ngờ đâu giờ đây anh và con gặp lại trong cảnh chém giết lẫn nhau!

- Bố hãy tha thứ cho con, có lẽ bố đã giẫm phải mìn anh em trong đồn con đặt đê qua, cho nên trên khắp người bố ra nông nổi này.

- Anh Vũ, anh có nghe con anh nói gì không ?

Người cán binh cố nở nụ cười trên đôi môi tái nhợt và từ từ gục đầu trên vai mẹ Phong.

- Bố, bố...

- Anh Vũ, anh Vũ... mình ơi mình! Có ngờ đâu sau mấy mươi năm gặp lại nhau trong cảnh cốt nhục tương tàn. Lần gặp này cũng là lần cuối để xa nhau vĩnh viễn.

Giời hỡi ơi! Còn chi cay nghiệt bằng!

## CON GÀ Ô LƯỠI RẮN

**X**uân đến, Xuân đi, Xuân lại về.  
Xuân về gợi lại bao kỷ niệm mến yêu của những ngày Xuân nơi quê mẹ. Những nét Xuân rạng rỡ thuở nào giờ biết tìm nơi đâu giữa xứ người băng giá? Hay tất cả giờ đây chỉ còn trong ký ức.

Nhắc đến những nét Xuân mến yêu nơi quê cũ qua những thú chơi hoa kiểng, câu đối hay múa lân, đốt pháo... chúng ta không thể quên một thú vui khác đây công phu, đó là thú chơi đá gà.

Trước khi nói về đá gà qua những độ gà đầu năm đầy lý thú và hồi hộp, xin mời chư độc giả cùng bần bút trở lại thăm quê hương qua một vài miền đất nước mến yêu có nuôi gà nòi cùng với những sắc thái riêng biệt của các giống gà.

Về miền Tây, bên dòng Cửu Long uốn khúc, nhìn những hàng dừa rợp bóng che khuất cả một góc trời quê hương. Vẳng xa những câu hò điệu hát chan chứa tình quê:

*Gà nào hay cho bằng gà Cao Lãn,  
Gái nào bảnh bằng gái Nha Môn...*

## 80 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

Cao Lãnh là một địa danh có rất nhiều gà nòi, nổi tiếng nhất là giống gà cựa. Gà cựa là giống gà nhỏ con, cặp cựa dài là vũ khí lợi hại cho những độ gà đầy gay cấn. Khác với gà cựa, gà đòn lớn con hơn, chịu đựng dẻo dai, nhiều độ gà kéo dài năm ba giờ, đôi khi cả ngày vẫn chưa phân thắng bại.

Về địa danh có giống gà đòn, chúng ta quay về miền Bình Dương, Lái Thiêu, nhìn tàng cây măng cụt rợp bóng, những góc dâu, chôm chôm, những hàng cây sấu riêng thoảng trông xa xa mà dường như mùi vị đã thoảng thoảng theo gió đưa đến. Dừng chân nơi Hóc Môn, Bà Điểm qua những rẫy khoai, ruộng mía, đây là vùng trời nổi tiếng về giống gà đòn.

*Ai qua Bà Điểm  
Hỏi thăm ông tám Khiểng,  
Chuyên nuôi giống gà đòn,  
Xuân rồi giặc đánh cuối thôn,  
Hỏi rằng gà giống...Hò ơ...ơ...ơ  
Hỏi rằng gà giống có còn hay chẳng?*

Câu hò của những tay đá gà, nửa tiếc cho giống gà đòn của ông tám Khiểng ở Bà Điểm bị thiêu hủy vì trận tổng công kích của cộng sản vào Tết Mậu Thân và cũng có một nửa mỉa mai của những tay đá gà từng thua giống gà đòn của ông, vì giống gà vô địch ấy đã bị thiêu hủy theo ngọn lửa hung tàn.

Phần gà đòn, chúng ta không thể quên một ông thầy gà ở xóm ụ Tàu vùng Hàng Xanh, Gia Định. Đó là ông Tư Hàng Trúc. Người ta gọi ông như thế vì ông thứ tư, nhà ông có những hàng trúc xanh rì bao bọc chung quanh, đó cũng là một lợi điểm để ông nuôi được những con gà nòi nổi tiếng từ năm này sang năm nọ.



## VĂN THIÊN HỒNG - 81

Cách nuôi gà của ông Tư Hàng Trúc thật là cầu kỳ và rất là đặc biệt. Đặc biệt chẳng những về lối nuôi gà mà mỗi độ gà ông đều áp dụng theo tử vi đẩu số. Nghĩa là thú chơi đá gà của ông có sách vở hẳn hoi. Ông áp dụng ngũ hành tương khắc cùng tương sanh như kim, mộc, thủy, hỏa, thổ cùng với giáp, ất, bính, đinh, mậu, kỷ, canh, tân, nhâm, quý. Nếu độ gà vào ngày Nhâm, Quý đó là ngày thuận cho giống gà Ô. Bính, Đinh thuộc màu đỏ (Hỏa), Giáp, Ất thuộc màu xám (Mộc)...

Việc nuôi gà nòi lại còn cầu kỳ cũng không kém, trước là phải lựa giống gà.

*Bạn bè thân nhau cho gà trống,  
Đừng phiền nhau xin giống gà mái.*

Đây là câu châm ngôn của quý vị nuôi gà nòi. Dù bạn bè thân nhau mấy có cho nhau chỉ cho gà trống mà thôi, đừng bao giờ hỏi nhau gà mái để đem về nuôi làm giống thì chỉ buồn lòng nhau, chứ chẳng được gì. Bởi thế gà nòi thường hơn nhau ở giống gà bền bỉ, chịu đựng. Bằng không, nếu nuôi phải những giống nhát gan thì chỉ có làm trò cười cho thiên hạ.

*Chân lông mắt ếch nhát gan,  
Nửa nhang đã chạy đổ bâng quan hỡi trời!*

Giống gà chân lông mắt ếch, đá nhau chỉ hơn một nước là chạy và la, bay đổ cả bàn để nhang. Thường thì độ gà nào cũng vậy, người ta chia cây nhang ra làm 3 phần bằng nhau, mỗi một phần nhang gọi là một nước. Chỗ phân nhang có treo một đồng xu, khi nào nhang cháy tới rớt đồng xu xuống đĩa thì hai người lo nước, đem gà của họ ra săn sóc, hoặc may lại vết thương, khớp

## 82 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

lại mở chỉ, cho uống nước dậm...giống như một võ sĩ được săn sóc mỗi hiệp đấm đá tới bởi...

Nói về giống gà, phần nuôi gà cũng đầy công từ lúc đẻ trứng. Theo ông Tư Hàng Trúc thì mỗi ngày chờ khi gà mẹ đẻ trứng xong là đem vào để có chỗ, lựa ra những trứng nào đầy đặn đợi đến khi gà mẹ nằm ổ ấp trứng thì mới cho vào. Những trứng nào sẽ nở ra gà mái thì ông lược trước. Hỏi tại sao thì ông trả lời rằng: Để nó nở ra gà mái nhiều thì lợi ích gì. Cần gà trống để đá độ, gà mẹ nuôi nhiều con sẽ không sung sức cho mấy.

- Làm sao ông biết trứng nào nở ra gà trống, trứng nào nở ra gà mái mà ông bỏ ra?

- Dễ mà, trứng nào có đuôi nhọn là bảo đảm nở ra gà trống, còn cái giữ đuôi tròn trịa kia là gà mái chứ còn gì nữa.

Riêng về trứng gà, ông Tư còn cho biết về loại trứng sanh đôi. Ông kể rằng:

Xưa kia, qua có nuôi được hai con gà sanh đôi. Chúng cùng màu sắc, ăn ngủ gần như giống nhau, đi đâu cũng hai con đi chung. Khi lớn lên qua đem chúng nó đi đá độ. Một con đang đá nhau, một con qua nhốt ngoài bội. Độ gà mới hơn một nhang chưa có gì gay cán lắm. Đang đá ăn bảy, ăn tám, rồi đá đồng, thì con gà sanh đôi bên ngoài cất tiếng gáy. Vừa nghe xong con gà đang độ, đá mấy đòn chí tử và con gà đối thủ lăn ra chết tốt. Đúng như sách nói là gà sanh đôi thuộc “linh kê”, chúng nó bằng mọi giá để sống gần nhau.

Có nhiều loại linh kê khác nhau như: Gà ngủ tử hình, những loại gà này có khi ngủ say thì nằm dang cả chân lẫn đầu trên sàn như là gà chết. Loại này rất hiếm, nhiều người nuôi gà từ đời này sang đời nọ vẫn chưa được một con nào. Gà lười rần cũng thuộc linh kê, loại này lười màu đen. Gà có lông voi là những con gà đặc biệt trong cánh mọc một cái lông lớn gấp đôi,

cuộn tròn lại như hình mặt trời.

Về tướng gà, thì cũng có nhiều con gà tài, dị tướng như:

*Nhất thì chân chụm rải ra,  
Nhì thì lắc mặt, thứ ba né lòng.*

Loại gà đi mỗi bước chân ba ngón đều chụm lại rồi buông ra được xếp vào hàng đầu. Kế đến những con gà lúc nào cái đầu cũng lắc lắc thì gọi là lắc mặt. Hạng thứ ba là loại gà vừa đi vừa né né giống như phải tránh vật gì.

Ngoài những linh kê, dị tướng, một phần khác quan trọng không kém về nghề nuôi gà nòi là coi vảy vi. Thường thì gà tốt tướng ngón chân giữa đếm được hai mươi hoặc hai mươi một vảy. Còn nếu mười tám, mười bảy là quá thường.

Nói về vảy gà thì vô cùng phức tạp. Mỗi vảy đều có một ẩn tướng khác nhau. Tính từ trên đùi gà xuống bàn chân có hai hàng vảy đều nhau. Nếu sát trên gối, kế bên lông đùi có một cái vảy vặn tròn qua chân gọi là án thiên, đây là một con gà tài. Nhưng nếu cách gối ba bốn hàng vảy lại có một cái vảy to quấn ngang qua chân đây là vảy vặn cẳng, loại gà này đá mười độ sẽ thua đủ chục. Nếu phía dưới cựa cũng có một vảy quấn ngang thì gọi là phủ địa, loại gà này cũng rất tốt, có tài riêng.

Giữa hai hàng vảy lại mọc lên một vảy nhỏ đúng ngay cựa thì đó là vảy nhâm thần, rất tốt. Bằng ngược lại cũng giữa hai hàng vảy mọc lên một vảy nhỏ nhưng phía dưới cựa hoặc gần dưới ngón chân, đây là vảy cản đường nước, thứ gà này đá rất hăng nhưng chạy và la rất lẹ.

Thêm một loại vảy đặc biệt gọi là ẩn giáp. Gà này rất quý vì có một cái vảy nhỏ nằm ẩn phía trong một vảy lớn. Vảy nhọn tựa đầu hổ là vảy sát móng chân ngón giữa nứt đôi. Gà loại

## 84 - NHỮNG MẪNG LỤC BÌNH TRÔI

này thường đá những đòn chết sống để kết thúc độ gà hoặc chuyển bại thành thắng một cách dễ dàng.

Nhưng nếu ở giữa ngón chân lại có vảy nứt đôi, thì đây là vảy nhọn tự trung. Loại gà này đá độ, trước sau cũng bị đui mắt. Có một thứ vảy có tác dụng tương tự là loại vảy cách ba dặm một ở ngón chân phía ngoài; người ta còn gọi là dặm ngoại.

Khác với dặm ngoại, dặm nội là một cái vảy nhỏ mọc cạnh một vảy lớn nơi ngón chân phía trong. Đây là gà quý tương vô cùng. Cũng như ở ngón chân giữa nở ra năm cái vảy nhỏ như hình hoa mai thì đây cũng là loại linh kê gọi là “Hoàng mai ngũ giáp”.

Chúng ta đã đi thăm những miền quê hương yêu dấu, những nơi có nuôi gà nòi nổi tiếng, đồng thời đã nghe qua một vài cách nuôi gà để đá độ. Giờ mời chư độc giả cùng bản bút tham dự độ gà mừng hai Tết giữa con “Ô Lưỡi Rắn” và con “Xám Hoàng Mai Ngũ Giáp”.

Ngày ngày khi trời chưa sáng hẳn nhưng ông Cả đã quần sương con gà Ô xong. Quần sương là sáng sớm dùng khăn tay thấm ướt những giọt sương đêm đọng trên ngọn cỏ, trùn lên đầu và cổ, bóp vào chân của những con gà vài tháng trước khi đá độ. Quần sương để cho gà hấp thụ thêm những tinh khí mát mẻ của trời đất vào da thịt, tạo thêm ra những sự rắn chắc cũng như sự bền dẻo chịu đựng cho gà nòi.

Đây là một phương pháp thiên nhiên đã giúp cho gà nòi có thể chịu đựng một độ gà từ sáng tới chiều.

Ngoài những phương pháp thiên nhiên này, những người nuôi gà còn phải phụ thêm những thứ thuốc gia truyền để thoa bóp vào cơ thể, đầu cổ và chân cho gà tăng thêm công lực. Thường thì mỗi lần xổ gà (đá thử) ở nhà, người nuôi gà dùng nghệ, một ít muối, phen chua cùng một ít bột acid boric nấu với giấm. Những

củ nghệ lớn nấu nhiều giờ trong thuốc đến khi các hợp chất cạn và thấm hết vào củ nghệ thì đem phơi khô. Khi cần dùng chỉ việc mài nghệ với rượu đế, bột nghệ hòa với rượu có một màu đỏ như son. Chính nhờ thế khi chúng ta nhìn màu da trên đầu, cổ những con gà nòi đều đỏ như son.

Trời còn tờ mờ sáng, ông Cả đã hối mấy anh bạn chèo cùng ông ôm con gà Ô Lưỡi Rắn xuống chiếc ghe lòng đã đậu sẵn trên bến. Chiếc ghe được nhổ sào, những mái chèo xoáy nước xuôi dòng Đồng Nai hướng về ngã ba Vàm Láng. Làn gió nhẹ đầu xuân mát mẻ cùng những tiếng vỗ óc ách bên mạn thuyền khiến cho tâm hồn ông Cả sảng khoái.

Ông nhớ lại những dĩ vãng vui buồn, những ngày xuân năm nào với những độ gà đầy lý thú. Nhất là ba mùa xuân trôi qua ông mới có được một con gà lý tưởng để đi phục thù, một con gà ông đã đặt tất cả niềm tin, gỡ cái danh dự đã thua độ gà với ông Xã Gò Găng.

Con Ô Lưỡi Rắn là một con gà được đẻ ra và ấp trứng trên miệng hang rắn hổ đất, trong bụi tre gai ngoài góc vườn nhà ông Cả. Ông khám phá ra sự việc sau khi gà mẹ dẫn độc nhất một chú gà con vào nhà. Chẳng bao lâu thì con gà mẹ đã rụng hết lông rồi chết. Có lẽ vì nằm ấp trứng trên miệng hang, mỗi ngày đều bị con rắn hổ đất thổi hơi độc vào người. Riêng chú gà con thì vẫn khỏe và lớn như thổi, đặc biệt lưỡi chú gà con này đen như lưỡi rắn.

Ngày đêm ông Cả trông đợi, ông thậm khấn vái tổ tiên cùng chư vị thần kê giúp ông nuôi được con Ô Lưỡi Rắn để phục thù. Càng nghĩ ngợi, lòng ông càng thấy phấn khởi vì ngày xuân đã đến và con gà của ông cũng vừa đủ sức cho độ gà mà ông hằng mong đợi.

Niềm vui sướng vẫn trào dâng trong tâm tưởng thì thuyền

## 86 - NHỮNG MĂNG LỤC BÌNH TRÔI

đã ghé bến Thanh Đa. Khu vườn nhà ông Tư Hàng Trúc thường ngày rộng thênh thang vậy mà hôm nay đã đông nghẹt người. Tiếng gà gáy vang rộ khắp đó đây. Đúng rồi, hôm nay là ngày khai trường gà đầu năm.

Ông Tư đốt ba nén nhang trên bàn quan, khấn vái cùng chư vị thần kê xong, ông quay sang ngỏ lời cùng quý quan khách:

*“Kính thưa quý hương chức sở tại, quý quan khách xa gần, chúng tôi rất lấy làm hân hạnh được đón tiếp quý vị trong bầu không khí vui tươi giữa ngày xuân nắng ấm. Sự hiện diện của quý vị hôm nay cùng với những con gà lựa chọn khắp gần xa, tôi tin tưởng rằng buổi khai trường này sẽ đầy hứng thú.*

*Tuy nhiên, tôi cũng xin thưa cùng quý vị, giống gà chỉ là loài chim chuột, do đó chúng ta nên xem những độ gà là những niềm vui đầu năm và tất cả đều theo Trường quy ấn định.*

*Trước khi tuyên bố khai mạc, chúng tôi xin mời mỗi vị hút một điếu xì gà, một chút gọi là quà đầu năm do nhã ý của ông Xã Gò Găng thân tặng. Đây là loại thuốc đặc biệt mà ông Xã đã cò-măng tận bên xứ Phú-lãng-Sa hàng nửa năm trước. Giờ tôi xin tuyên bố khai mạc, mời quý vị có gà mang vào để cấp độ.”*

Sau một hồi so đo, cân nhắc mọi thứ, con Ô Lưỡi Rắn của ông có phần cao vai, nhưng bù lại con Xám Hoàng Mai Ngũ Giáp hơi nặng xương hơn. Con Ó Năm Long thì dài cựa hơn con Điều Hương Quảng Đại, ngược lại thì con Điều cao hơn con Xám quá nhiều.

Cuối cùng con Ô Lưỡi Rắn “đụng” với con Xám Hoàng Mai Ngũ Giáp.

Biện gà bắt đầu ghi chép, phần nước đậm vừa xong, nhang cháy sợi chỉ treo đồng xu vừa rơi xuống đĩa thì có tiếng

hồ:

- Thả gà...

Con Ô đứng thủ thế đẹp như con phụng hoàng, con Xám thân cao cao trụ bộ như hổ báo vô mỗi. Rồi từng đòn qua lại, con Ô chuyên đá sỏ, con Xám lợi thế đá vai. Độ gà vô cùng hào hứng, hàng sáo hết đá ăn bảy, ăn tám, lại đá đồng, cả trường gà vô cùng nhộn nhịp.

Đang theo dõi độ gà đầu năm đầy lý thú, bỗng có trẻ nhỏ ra thông báo thông gia đến chúc tết. Ông Tư đành vào nhà tiếp chuyện với anh sui. Sau tuần trà và những lời chúc mừng đầu năm, ông sui liền vấn kế ông Tư:

- Anh nghĩ thế nào về độ gà đang đá hả anh sui?

- Khó đa, con Ô Lưỡi Rắn thuộc linh kê, còn con Xám Hoàng Mai cũng không vừa, nó đã thắng ba độ liên tiếp rồi...Bây giờ là tiết Xuân, hôm nay ngày giáp thuộc mộc, con Xám lại mạng mộc, nói về ngũ hành tương sinh thì lợi thế đều về con xám. Nhưng gặp phải con Ô Lưỡi Rắn thuộc linh kê, do đó khó mà lường được. Tôi e cả hai con rồi chẳng còn, uổng thật!!

- Anh nói thế nghĩa là hai con khó phân thắng bại chứ gì?

- Lường hổ tranh hùng, có lẽ Bà Cậu muốn cho Cả Đuống cùng với Xã Gò Găng từ đây không còn tranh hơn thua với nhau nữa...

Trời đã xế chiều, nắng xuân yếu ớt chiếu rọi trên những nhánh mai vàng nơi góc vườn đang khoe sắc. Những tiếng pháo đi đẹt từ xa vọng lại cùng với tiếng gió vi vu qua khóm trúc đong đưa. Độ gà đầu năm giữa ông Cả Đuống với ông Xã Gò Găng vẫn còn dang dở. Con Ô Lưỡi Rắn đã bị con Xám Hoàng Mai “quăng” một đòn tận mạng, xúc cả mỏ trên, máu tuôn lai láng. Ngược lại con Xám đã bị con Ô đá nứt sọ, cổ quẹo gần gãy lìa.

## 88 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

- Ông Cả Đuống mệt mỏi nhìn ông Xã Gò Găng và ngỏ lời:

- Này anh Xã, sáng giờ định cám ơn anh đã tặng cho điều xì gà, nhưng cứ bận mãi.

Ông Cả chưa dứt lời thì ông Xã đã vọt miệng xỏ nhẹ:

- Tôi biết anh Cả bận trút hầu bao ra để quăng vào độ gà đầu năm chứ gì?

- Anh Xã nói thế sao phải, tôi bận bập, bập cái điều xì gà của anh cò-măng bên Tây bên Tàu gì đó. Nói thật anh đừng giận, xì gà anh mời thì quý thật, nhưng tôi vừa hút vừa nhai mà chẳng đã tí nào. Tôi chỉ cần một nhúm thuốc rê, hay một điều thuốc giống, mùi vị quê hương là đã đời. Vả lại tôi mặc áo dài, đội khăn đóng mà ngậm điều thuốc Tây thì anh nghĩ xem có giống Cả Quỳnh không?

- Thì giữa anh và Cả Quỳnh có... có khác gì đâu!!

Ông Xã chưa nói dứt câu thì cả trường ồn ào...

- Con Xám ngã rồi, đá con Ô mười ăn hai?

- Đá con Ô mười ăn một...

Cả trường bỗng im lặng khi con Xám Hoàng Mai Ngũ Giáp từ từ đứng dậy. Con Ô Lưỡi Rắn vừa xông tới thì con Xám dồn hết tàn lực quăng một đòn trí mạng. Con Ô lộn ngược ra, té xuống đất, con Xám cũng đội lại nằm bẹp dưới sàn.

Đồng xu rơi trên đĩa vang lên một tiếng “keng” phá tan bầu không khí hồi hộp nhưng yên lặng.

- Nước, nước...

Tiếng biện gà vọng lại.

Ông Cả xô chiếc ghế qua bên, nhảy vọt vào bỗng con Ô Lưỡi Rắn, bỗng ông ngập ngừng:

- Trời!...thế này hay sao?

Mọi người hướng về phía ông Cả, đầu con gà Ô quẹo qua



một bên và đã tắt thở. Trong khi đó anh biện nước cũng bỗng con Xám Hoàng Mai Ngũ Giáp lên:

- Ủa, con Xám...cũng chết rồi!!!

\*\*\*

Đầu Xuân năm bảy mươi lăm, lần cuối cùng có dịp bàn về những độ gà kim cổ, cũng như hỏi về giống gà nòi của ông Tư Hàng Trúc, giọng buồn buồn ông trả lời.

- Qua bây giờ đã già yếu, vả lại giặc giã đánh tứ tung, trường gà đều dẹp hết. Trường Phú Xuân đã đóng cửa từ lâu, trường Tân Sơn Nhứt đã dẹp mấy năm rồi, trường Giồng Ông Tố năm ngoái cũng đã bể. Qua giờ nuôi mấy con gà để coi chơi với tuổi già vậy mà, đá chọi gì nữa...

- Vậy bộ sách nuôi gà nòi ông còn giữ hay đã đốt rồi?

- Sách vở thì vẫn còn, nhưng qua cũng nói thêm là sách vở chỉ một phần, gà cũng chỉ một phần, cái phần quan trọng là ở con người.

Trầm ngâm giây lát ông Tư nói tiếp:

- Thường thì người ta chơi đá gà không phải ở cao thấp mà hầu hết cố ăn thua bởi tiền bạc. Hai kẻ có tiền mua hai con gà nhiều khi cùng một giống, đem tới trường cho đá nhau. Hai con gà đành phải đá trí mạng để trả nợ áo cơm.

Hai ông chủ thì vẫn vui cười, ngồi chễm chệ trên ghế bành nhậu la de, củ kiệu, đôi khi lại húp cháo, nhậu gỏi gà. Xế chiều, con bể đầu, con gãy cổ. Hai ông chủ mỗi một mang hai con gà về, con thì bị hầm tương, con kia thì đem nấu cà ri...

Qua nói đến đây cũng hơi quá đáng, tuy nhiên qua nghĩ sao nói vậy. Những độ gà xưa nay có khác nào trận giặc hiện tại trên đất nước này. Cũng hai ông chủ bên Mỹ, bên Nga, miền Nam miền Bắc giống như hai con gà nòi đá nhau cho đến ngày nào đó thì có lẽ một con cũng bị nấu cà ri và con kia nếu không

## 90 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

bị nấu cháo thì cũng dui, què...

Than ôi! Phải chăng tạo hóa đã an bài!

Hai mươi mấy năm lặn lẽ trôi qua mang kiếp người viễn xứ, mỗi lần Xuân đến lòng quặn nặng nhớ nhung những kỷ niệm mến yêu của Xuân năm nào trên quê mẹ. Càng suy gẫm cuộc đời càng thấm thía qua những lời nói mộc mạc, chân thành của ông Tư vào một sáng mùa Xuân năm nọ.

## CHIẾC MÓNG NGỰA

**K**hông khí ấm áp của trời xuân vẫn còn trải rộng khắp đó đây, nhưng niềm vui của mọi người đã vỡ tan theo những biến động của quê hương. Mùa xuân 1975, mùa xuân của ly tan, đầy nhớ thương, u uất.

Miền Nam mất, tất cả mất hết... Người người nhốn nháo chạy ngược chạy xuôi, chạy và chạy, nhưng chưa định hướng sẽ chạy đi đâu! Quê hương còn đó nhưng tình người đã vỡ tan từng mảnh vụn. Lòng người ly tán, xuôi ngược đó đây, biết đâu bờ bến, khác nào những đám lục bình bênh bồng trôi theo sóng nước.

Kha cũng như hàng triệu người rời bỏ quê hương, xuôi trôi theo dòng định mệnh, để rồi bắt đầu một cuộc đời mới, bất đắc dĩ. Mới và hoàn toàn mới lạ, mới từ hai bàn tay trắng, mới cả giọng nói, tiếng cười.

Ôi! Gần ba mươi tuổi mới bắt đầu học nói, tập ráp vắn. Ngày xưa các cụ dạy cách sống, trước khi nói phải uốn lưỡi bảy lần. Bây giờ trước khi nói phải uốn lưỡi mấy chục lần, nói vẫn còn sai. Ôi! Một cuộc đời hay một kiếp người với đổi thay và đảo ngược. Ông chẳng ra ông, thằng chẳng ra thằng!

## 92 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

Đêm, từng đêm thao thức, suy nghĩ về cuộc đời kẻ ly hương. Nhớ về cố quốc xa xôi nghìn trùng cách trở. Nhớ về cha mẹ già ngày ngày vẫn tựa cửa trông ngóng tin con. Nhớ những tình thương trĩu mến, tình gia đình anh chị em. Niềm thương, nỗi nhớ vẫn đè nặng trong tâm tư người trai viễn xứ.

Nghĩ về quá khứ, bao nhớ nhung luyến tiếc, hướng về tương lai, giữa vòm trời bao la nhưng mịt mờ, u tối. Làm sao có thể hội nhập để sống cho trọn kiếp nhân sinh. Lo âu cho kiếp sống, hoài nghi cái số mệnh, thương cho người ở lại, tủi nhục cho kẻ ra đi. Ôi! Một kiếp người, dù muốn hay không vẫn bị lôi cuốn, xoay tròn theo bánh xe con tạo.

Nhưng rồi thời gian qua mau, những năm dài viễn xứ với những mùa Xuân băng giá, đến rồi đi trong vội vã. Những ngày lao động mệt đừ, từ thứ Hai đến thứ Sáu để rồi cuối tuần qua nhanh và thứ Hai mệt mỏi, ê chề lại đến. Cứ thế xoay vần theo tháng năm.

Mặc dù đã sống hơn mười năm nơi đất khách, nhưng Kha vẫn chưa hội nhập được đời sống mới. Một phần do cái tính cố hữu, một phần tâm tư trĩu nặng nhớ về quê hương.

Trái lại, vợ chàng thì hoàn toàn ngược lại. Sống và hội nhập đời sống mới một cách dễ dàng, đôi khi đổi mới hơn cả người bản xứ. Mỹ là nhất, ngôn ngữ Mỹ hay nhạc Mỹ tuyệt vời, đàn ông Mỹ lịch sự, âu yếm, nuông chiều vợ. Tóm lại cái gì của Mỹ cũng nhất.

Từ ngày Kha có ý định bảo lãnh cha mẹ sang theo diện đoàn tụ thì sóng gió trong gia đình gần như mỗi ngày đều xảy ra.

- Anh liệu rằng cha mẹ có cần qua đây mới sống được, còn ở lại thì chết mất hay sao?

- Chết thì không chết, nhưng sống khổ cực dưới chế độ cộng sản thì sống cũng như chết, có khác gì?

- Chẳng lẽ mấy mươi triệu người ở lại sẽ chết dần mòn hết?
- Em không nghe người ta nói “cột đèn đi được, nó cũng đi” hay sao?
- Ôi thôi! Hơi đâu mà nghe thiên hạ nói chuyện trên trời dưới đất. Càng nghe càng mệt.
- Em nói vậy, sao em không ở lại bên đó? Thử coi quần áo có mốt này mốt nọ, có nghe nhạc New Wave cà giựt cà giựt như hiện tại hay không?
- Già khác, trẻ khác, so sánh làm gì. Ở đâu quen đó.
- Nhưng tôi quyết định rồi. Bằng giá nào tôi cũng phải đưa ba mẹ tôi sang đây chung sống với con cháu.
- Anh muốn thì anh làm, ai cản được. Tuy nhiên, tôi cũng nói thêm là anh đem cha mẹ anh sang là anh lo. Tôi cho hay trước, tôi không lo nổi đâu!
- Cô yên tâm, tôi sẽ làm 2 jobs để lo cho cha mẹ tôi. Cha mẹ đã cặm cụi cả đời lo cho tôi ăn học nên người. Giờ tôi phải có bổn phận đền đáp công ơn cha mẹ.
- Thời gian sẽ trả lời. Liệu có đủ sức hay lại rồi như anh Tùng, bạn của anh đó! Mới đi làm thêm cuối tuần được mấy bữa, chả nghề nghề gì mà đòi đi sơn nhà cửa, kết quả té gãy chân! Trâu lành thành trâu què, báo hại vợ con. Qua Mỹ hai chân giờ đi với cái nạng thành ba chân đó. Chưa sáng mắt à!

\*

Sau ngày Kha đón cha mẹ cùng đưa em đến Mỹ theo chương trình đoàn tụ gia đình thì gia đình chàng xáo xáo nhiều hơn. Mái ấm gia đình của Kha thường xảy ra những cơn bão tố. Từ những chuyện lớn đến những chuyện đâu đâu cũng trở thành cãi vã to tiếng. Nhiều khi Kha tự hỏi, phải chăng khi người đàn ông mất hết địa vị trong xã hội, nhất là nơi xứ người phải lao động chân tay để lo miếng cơm manh áo cho vợ con, mà người đàn bà có

## 94 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRỜI

công ăn việc làm tốt, lương hậu, thì tiếng nói của người đàn ông trong gia đình coi như vô hiệu quả.

Sống nơi xứ sở xa hoa, vật chất, phải chăng ai là người làm ra nhiều tiền, công việc tốt, thì tiếng nói phải được ghi nhận. Ai có tiền là người đó có quyền!

Cha mẹ chồng không tài nào cảm thông được nàng dâu hoàn toàn Mỹ hóa, hết nhạc New Wave luôn mồm, đến “you”, “me” loạn cào cào. Rồi cháu nội đích tôn nói tiếng Việt ngọt ngào như các ông Tây bập bẹ.

Nàng dâu thì than phiền cha mẹ chồng cổ lỗ, sống chẳng tự nhiên tí nào. Cứ cúng bái, lễ lộc, luộm thuộm. Phong tục tập quán xa xưa, có ích gì trong cái xã hội văn minh vật chất này. Có tiền mua tiên cũng được, xứ này là thế. Có làm có ăn, làm nhiều được nhiều. Thất nghiệp thì đói nhăn răng. Có quì xụi chân cũng chẳng có ông trời ông đất nào mang tiền đến cả. Chỉ có ông EDD sờ thất nghiệp gửi đến thôi.

Mua nhà, một phần để ở, một phần để bán lấy lời. Nấu nướng, chiền xào suốt ngày, nhà cửa hôi ê, về tới nhà mùi mắm tôm, mắm tép nực nồng. Già cả lớn tuổi thì cho vào ở Nursing Home là đúng rồi.

Sóng gió trong gia đình bắt đầu, một bên là vợ, một bên là cha mẹ. Hai vai gánh nặng, đường về là đâu?!

Cuối cùng cha mẹ Kha phải ra ở riêng nơi một chung cư tồi tàn, vì Kha không đủ khả năng trả tiền hàng tháng với tiền mượn cao hơn. Nhiều đêm chàng thức trắng suy tư cho cuộc đời. Cha mẹ nuôi con không ngại sương gió, tháng năm, lo cho con từng miếng ăn, giấc ngủ. Cha mẹ nghèo nhưng vẫn lo cho con ăn học nên người. Ngày nay, Kha đã trưởng thành nơi đất khách, nhờ dành dụm, tiện tận, vợ chồng đã mua được hai căn nhà, một để ở, một cho mượn. Cả hai căn đều mắc tiền.

## VĂN THIÊN HỒNG - 95

Khổ tâm của Kha là nhà đẹp cho Mỹ mượn, riêng cha mẹ thì ở chung cư tồi tàn, chung đụng với các ông Tây đen. Thỉnh thoảng Kha tới thăm. Có lần chở vợ con đi chơi, nhìn cha mẹ cặm cụi tay bưng, tay xách leo lên xe bus, lòng chàng quặn thắt, xót xa. Muốn lái xe chở cha mẹ về, nhưng khổ nỗi phải đưa vợ con đi dự tiệc cho đúng giờ.

*Ôi! Mẹ nuôi con biển hồ lai láng  
Con nuôi mẹ tính tháng tính ngày!*

Phải chăng sống nơi xã hội văn minh vật chất này tiền là trên hết? Phải chăng vì tiền, tình thương yêu không còn nữa, tình thiêng liêng ruột thịt phải chối bỏ để chỉ còn lại sự giàu sang? Tiền không đem lại hạnh phúc, nhưng than ôi, tại sao trời sinh ra kiếp sống con người và đồng tiền cứ đeo đẳng bên nhau? Đồng tiền liền khúc ruột!!! Sống phải có tiền, phải làm ra tiền... tiền và tiền...

Kha muốn có tiền, một món tiền lớn để mua một căn nhà nhỏ cho cha mẹ sống yên ổn tuổi già. Nhưng muốn có một món tiền lớn không phải là chuyện dễ nơi đất Mỹ này, trừ khi trúng số.

Nhưng, than ôi! Mỗi tuần có hai lần chờ mong, nhưng cả hai đều tuyệt vọng. Những con số quái ác kia sao nó thờ ơ, lạnh nhạt, không muốn đến với người đang mong đợi.

Bất chợt Kha nhớ đến một điều gì, một niềm tin mãnh liệt lại lóe lên trong đầu. Đúng rồi, đây là lúc ta phải cần đến nó, chỉ có nó mới có thể giúp ta mà thôi. Kha lục lọi khắp các ngăn kéo, những thùng đựng áo quần dọn từ nhà này qua nhà khác, nhưng vẫn chưa tìm thấy.

Kha chợt nhớ ra một điều gì và chạy ngay ra sau vườn, xới

## 96 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

vội đóng đất, nơi mà thường ngày đưa con trai của Kha nghịch ngợm. Chính nó đây rồi, nó là vật linh thiêng sẽ giúp mọi vấn đề. Nó là niềm tin, niềm an ủi duy nhất, niềm hy vọng cuối cùng của một ước mơ.

Đó là chiếc móng ngựa... Chiếc móng ngựa kỳ diệu do một ông già da đỏ tặng cho Kha. Hay đúng hơn đó là một báu vật của một người tù trưởng tặng chàng trong một lần Kha gặp nạn.

\*

\* \*

Nhớ lại cách đây mười hai năm, vào một ngày hè năm Mậu Ngọ, Kha chở vợ con rời Louisiana về sống ở California. Khi băng qua sa mạc giữa trưa hè, máy lạnh xe bị hư, lại gặp phải cái nóng cháy da của sa mạc. Kha lưỡng lự, không biết có nên đi hay quay trở lại. Nếu tiếp tục đi thì không biết còn bao xa nữa mới tới chỗ nghỉ ngơi. Còn trở lại với quãng đường dài sáu bảy chục dặm có lẽ cũng không mấy đơn giản.

Kha phân vân, tiến thối lưỡng nan. Chiếc xe đang ngon trớn bỗng tiếng máy khua động và mất tốc độ. Kha ghé vào lề và tắt máy. Than ôi! Xe bị nóng máy, bình nước bốc khói. Giữa sa mạc mênh mông, phen này khó mà thoát nạn. Biết đợi đến bao lâu mới có xe đi ngang để cứu giúp.

Kha nhìn đồng hồ, hết năm phút chậm chạp trôi qua, rồi mười phút nóng cháy vì cơn nóng như thiêu như đốt giữa sa mạc. Chờ đợi và chờ đợi trong tuyệt vọng! Cuối cùng Kha nhìn thấy một hồ nước trong xanh trước mắt, khi ẩn khi hiện rồi tan biến nơi cuối chân trời.

Những tiếng động chung quanh đã đánh thức Kha giữa cơn mơ màng. Chàng cố ngồi bật dậy, nhưng đầu nặng trĩu, mắt mờ, môi khô đắng. Cố định thần nhìn chung quanh, mới hay Kha



đang nằm trong một căn nhà nhỏ, vợ và con chàng đang ngồi bên cạnh.

Thì ra lúc gặp nạn nơi sa mạc, đã có người đem chàng và gia đình về đây cứu cấp. Ai là ân nhân của gia đình chàng? Nhìn chung quanh chỉ có một ông già đầu tóc bạc phơ đang ngồi nhìn chàng với nét mặt hiền hòa. Thoáng trông ông chỉ là một ông già tầm thường, nhưng sau khi quan sát kỹ lưỡng thì ông có những nét đặc biệt giống như một người da đỏ, hay đúng hơn là một tù trưởng của một bộ lạc thường thấy trong các phim ciné.

Sáng sớm hôm sau ông tiễn đưa gia đình Kha lên đường, tặng cho Kha một chiếc móng ngựa cũ. Ông bảo đó là một vật huyền diệu, cất nó trong nhà sẽ được nhiều điều như mong muốn. Ông cũng nói thêm đó là một phép lạ, có thể cầu xin một điều mình mong. Nhưng nên nhớ kỹ, cái gì có lợi thì cũng có thể có hại. Những điều cầu xin vượt quá sức của mình có thể nguy hại đến tánh mạng.

Từ hôm đó và suốt cuộc hành trình, mọi sự đều tốt đẹp. Về đến San Diego nắng ấm, Kha và Hoa, vợ chàng, đều tìm được công việc tốt, lương hậu. Chẳng bao lâu tạo dựng được nhà cửa, đổi nhà cũ thành nhà mới, lớn và sang hơn, rồi cái ở cái cho thuê.

\*\*\*

Kể từ khi nhớ đến chiếc móng ngựa kỳ diệu, từng đêm Kha đem nó ra đặt trên bàn ngồi lâm râm khấn nguyện. Càng ngày tánh tình càng thay đổi, chợt vui chợt buồn kỳ lạ. Vợ chàng thì mãi lo làm và làm để kiếm tiền thật nhiều với ý định sẽ mua thêm một căn nhà mới vào năm tới. Nàng chẳng bao giờ thắc mắc về gia đình, miễn sao đừng có ai hỏi đến tiền bạc là được rồi. Một lần đến thăm cha mẹ, nhìn sắc diện mẹ già tiêu tụy, Kha đau lòng để những giọt nước mắt đau thương lăn dài trên

## 98 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

má.

Trầm ngâm giây lát, mẹ chàng mới bảo rằng:

- Từ ngày cha mẹ qua đây, những tưởng được sống bên con, bên cháu, gia đình đoàn tụ yên vui, êm ấm mọi bề. Nhưng nào ngờ, gia đình con thêm xào xáo, con phải đi làm thêm một việc thứ hai để có tiền trả tiền mượn nhà và tiền ăn uống của cha mẹ. Như vậy cực khổ cho con biết là dường bao!

Cha mẹ đã tính kỹ rồi, chỉ còn một con đường lựa chọn là cha mẹ xin vào ở trong viện dưỡng lão. Theo luật đào thải của tạo hóa, già rồi ở đâu cũng vậy thôi. Trước sau rồi cũng chết, ở đâu mà tránh khỏi chết.

- Không thể được, cha mẹ hãy chờ con một ít lâu, con đã có cách rồi. Cha mẹ thương con, hãy để cho con một thời gian ngắn, con sẽ mua một căn nhà để cha mẹ ở. Con phải đi làm ngay, cha mẹ hãy chờ con.

Nhìn đứa con thân yêu vất vả trong cuộc sống xứ người, vừa xong sở này lại chạy vội sang sở khác, cha mẹ Kha càng xót xa, càng thương mến. Nếu không có mùa Xuân ly tan 1975 thì ngày nay đâu phải ra nông nỗi này. Nếu cộng sản thật sự yêu dân, yêu nước như những gì chúng nói thì giờ đây làm gì có tuổi già phải lưu lạc xứ người. Rời xa quê hương, xa lánh hung tàn bạo ngược, sang xứ người sống tự do nhưng cũng trăm nỗi xót xa. Ôi! Một kiếp người và một cuộc đời!

\*\*\*

Hoa đang hăng say trong công việc của sở thì chuông điện thoại reo. Người y tá trong bệnh viện cho hay Kha đã bị tai nạn xe, tình trạng khá nguy ngập. Hoa vội vã vào bệnh viện. Toàn thân Kha băng bó, bác sĩ cho hay đã chụp hình tất cả. Riêng phần đầu có thể nguy hiểm. Nếu đêm nay không có gì xảy ra thì được xem như tạm yên.

Tuy bị thương, nhưng Kha rất tỉnh táo. Kha bảo Hoa về nhà chở cha mẹ và máy đưa con vào thăm Kha, nhớ đem theo chiếc móng ngựa.

Gia đình xúm xít quanh Kha, chàng vẫn nói và nói rất nhiều. Hết chuyện huyền bí đến chuyện có nhiều tiền và chuyện mua một căn nhà cho cha mẹ ở. Kha còn bảo Hoa về liên lạc ngay với một chuyên viên địa ốc, tìm cho chàng một căn nhà nho nhỏ, vừa túi tiền để cha mẹ chàng ở yên tĩnh, tránh chỗ chung cư ồn ào có nhiều Tây đen rất nguy hiểm.

Hoa nhìn Kha với nỗi lo âu và hơi sợ, vì thường ngày Kha ít nói và khi nói năng thì rất từ tốn. Kha thường sống bằng nội tâm hơn là bộc lộ ra ngoài. Hôm nay, vừa bị thương lại nói liên tu bất tận. Nhất là nói về tiền bạc và chuyện mua nhà cho ba má Kha ở.

- Kìa anh, hãy lo dưỡng bệnh cái đã, sau đó sẽ tính. Đừng nghĩ ngợi nhiều, không tốt.

- Nghĩ ngợi... chẳng nghĩ gì cả, muốn có tiền mà xe đụng là có tiền, hay quá... hay quá!

- Con thấy trong người ra sao? Con nói lung tung làm mẹ lo quá!

-Mẹ đừng lo, con chờ tiền mua nhà lâu lắm rồi, lần này là ngon lành.

- Con à, ba mẹ già rồi không cần nhà cửa. Con cứ dưỡng bệnh cho mau hết rồi còn về còn lo cho cháu nội của ba mẹ nữa, nghe con!

-Ba... ba, con phải lo cho ba mẹ trước.

-Anh yên tâm, anh mạnh rồi, em và anh cùng lo. Có gì đâu mà vội vã.

- Em cùng lo, hả?... Cái gì... em cùng lo!!!

Kha xúc động và im lặng rồi bất chợt phát lên tiếng cười dòn

## 100 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRỜI

dã...

- Kìa, kìa... Ông da đỏ đã đến... Ông cầm chiếc móng ngựa...

Chiếc móng ngựa, chiếc móng ngựa. Tiên, tiên, tiên... Hãy đòi tiền bảo hiểm để mua nhà... Chiếc móng ngựa, ta đã toại nguyện rồi.

Kha im lặng rồi gục đầu và... tắt thở, trong tay còn cầm chặt chiếc móng ngựa.

- Anh Kha, anh Kha... Đừng bỏ em, đừng bỏ mẹ con em.

- Con, con... tỉnh lại con. Trời ơi là trời! Sao khổ thế này!

- Nhà với cửa, con ơi là con, dâu ơi là dâu! Cuộc đời sao khốn nạn như vậy!!

## XUÂN TƯỞNG NHỚ

**T**hoáng đó ngày giỗ đầu mẹ tôi đã đến.  
*Sống chờ sống đợi thì lâu,  
Buông xuôi năm xuống giỗ đầu nay mai.*

Ngày giỗ của mẹ, con cúng bái nơi xứ lạ quê người. Không biết hồn mẹ có linh thiêng sang nơi đất khách chứng giám cho tấm lòng thành của con, hay hồn thiêng của mẹ vẫn còn vương vấn với rẫy khoai, ruộng lúa cùng mồ mả tổ tiên.

Mẹ, làm sao con quên được hình ảnh của mẹ qua bao tháng năm dầu dãi nắng mưa!

Con làm sao quên được những khổ đau đè nặng trong tâm hồn mẹ cùng bao nỗi đắng cay mẹ phải gánh chịu từ ngày cha khuất bóng.

Làm sao quên được vào một đêm xuân nọ, gia đình mình đang vui vẻ ngồi quanh bếp lửa hồng bên nồi bánh tét, ba đã khoe với mẹ rằng củi bần năm nay nấu bánh chắc chắn nhiều than hồng lại ít khói, vì ba đã đốn cây chặt nhánh sau đó ngâm nước, mãi tới gần tháng chạp mới vớt lên phơi khô.

Ba giải thích là cây bần có nhiều mủ, nếu đốn phơi khô liền, khi chụm sẽ nhiều khói.

## 102 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

Đêm ấy gia đình mình đang quây quần chờ bánh chín, bỗng nhiên có một nhóm người lạ mặt đến gõ cửa và dẫn ba đi.

Trước giờ ly biệt, ba đã ẵm con vào lòng và không muốn rời, nhưng người ta thúc giục, ba đành trao con cho mẹ. Ba đã cắn chặt đôi môi để ngăn những giọt nước mắt lăn dài trên má. Dường như ba đã biết lần đi ấy là lần vĩnh biệt gia đình.

Qua bao đêm giấc ngủ chập chờn, mỗi lần thức giấc mở mắt là nhìn thấy mẹ vẫn ngồi bên con đầm đìa nước mắt. Mẹ đã khóc và khóc thật nhiều!

Rồi một sáng sớm nọ, bà Năm, nhà ngoài đầu rạch, hốt hải vào báo tin... Mẹ dặn dò hai anh em con ở nhà, rồi mẹ vội vã ra đi.

Hai anh em con chờ đợi với niềm vui lâng lâng trong lòng là Ba đã về. Chờ đợi và chờ đợi mãi khi mặt trời lên khỏi ngọn tre, xa xa ngoài đầu rạch thấy mẹ cùng bà con hàng xóm, kẻ đòn người võng tới lui xôn xao. Chúng con không còn đủ kiên nhẫn đợi chờ, anh hai bỏ nhà chạy trước, con cũng ráng bước chạy theo.

Khi tới nơi, ôi! Còn hình ảnh đau thương nào hơn khi thấy bà con hàng xóm đang khiêng xác ba con trên chiếc võng, đầu đứt gân lia khỏi cổ. Trời ơi! Người ta đã giết chết ba rồi thả xác trôi sông.

Ai đã giết chết cha con một cách dã man!

Ai đã cướp đi tình thương nồng nàn triu mến của gia đình mình!

Chiếc khăn tang được may vội và phủ lên đầu anh em con trong ngày xuân tang tóc của gia đình mình. Còn xác người cha yêu mến được khâm liệm trong chiếc áo quan đóng vội bằng bộ ván mà ngày nào cha mẹ và anh em con cùng ngồi, cười nói vui vẻ qua những bữa cơm chiều đạm bạc.

Khi chiếc áo quan vừa phủ đầy lớp đất, mẹ không còn

nén được nổi lòng uất hận, mẹ đã gào to: “Việt Minh, sao các người giết dân lành vô tội, trời ơi là trời!” Để rồi mẹ gục đầu ngất lịm trên nắm mồ vừa phủ lớp đất của mảnh vườn nhà yêu dấu.

Kể từ hôm đó, lòng con mang một mối hận thù, với hai chữ “Việt Minh”, mà chính con cũng chưa hiểu Việt Minh là gì, con chỉ biết họ là những người đã man dã cướp đi tình thương của gia đình mình.

Từ ngày cha chết đi, mẹ vất vả trăm chiều, mẹ phải buôn tần bán tảo, mẹ phải gánh từng rổ khoai, những bó rau, những trái cà, trái mướp ra chợ bán buôn để nuôi gia đình. Có những đêm mẹ phải thức trắng để may cho anh em con những cái áo mới cho ba ngày ngày tết và khi tiếng gà gáy rộ, mẹ lại vội vã thu xếp gánh gồng đi cho kịp buổi chợ xa.

Những nỗi nhọc nhằn, sự khổ đau đã cướp mất nụ cười và làm khô đi những dòng nước mắt của mẹ.

Thời gian lặng lẽ trôi cho đến ngày anh hai con lập gia đình, mẹ có cháu nội ẵm bông, con mới tìm thấy nụ cười héo hắt nở trên khuôn mặt già nua của mẹ. Có lẽ từ dạo đó mẹ mới với đi niềm đau dĩ vãng và vui với cháu con.

Nhưng than ôi! Một ngày kia nước mắt mẹ lại lưng tròng tiễn đưa anh hai con vào quân ngũ, cũng như chẳng bao lâu con lại lên đường làm bốn phận người trai.

Có những lần về phép, giữa canh thâu, mẹ con vẫn chong đèn tâm sự. Mẹ kể chuyện gia đình, chuyện bà con, chuyện xóm làng, chuyện đời cay đắng.

Có lần mẹ nói: Ngày xưa khi các con còn nhỏ, mẹ sống đời góa bụa cùng nhiều nỗi cay đắng với tình đời. Mẹ muốn sống yên để nuôi các con, thế mà đời chẳng buông tha. Nhiều người dòm ngó, kẻ lấy quyền thế, người đem lợi lộc chào mời. Nhiều

## 104 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

lần mẹ đành nuốt đắng, ngậm cay sống qua ngày tháng để lo cho con cái.

Ôi! Đời sao lắm trở trêu! Niềm vui của mẹ ngày nay là các con đã khôn lớn, nên người. Đây là một đền bù lớn lao cho sự cố gắng cũng như nhọc nhằn của mẹ ngày nào. Có lẽ cha con cũng ngậm cười nơi chín suối vì biết mẹ đã làm tròn bổn phận chăm sóc các con.

Tháng năm mẹ vui với niềm vui bên con cháu, nhà không giàu nhưng cũng tạm đủ cho cuộc sống an bình. Ngày ngày mẹ vun xới mảnh vườn, với luống khoai, bên hàng cau hàng dứa rợp bóng, cùng đàn gà chim chíp sáng trưa. Cuộc sống của bà mẹ quê yên lành với cuộc đời bình thản, êm trôi như dòng nước chan chứa lớp lớp phù sa của miền sông Hậu.

Nhưng than ôi! Niềm vui của mẹ chẳng được bao lâu thì niềm sầu lại đến. Tin anh Hai con tử trận, mẹ như sét đánh ngang tai. Mẹ lại một lần lịm chết tiến đưa đưa con thân yêu vào miền vĩnh cửu. Nước mắt mẹ lại tuôn rơi qua những đêm dài đau xót.

Định mệnh vẫn không buông tha. Chị Hai con, người dâu yêu quý của mẹ lại chết tan xác vì đạn pháo kích của cộng sản hung tàn vào một đêm Tết Mậu Thân. Ôi! niềm vui không đến mà niềm sầu mãi vẫn vương.

Có những chiều khi hoàng hôn tắt nắng, mẹ ngồi tựa cửa hướng tầm mắt về phía trời xa, dường như chờ đợi một ai, chờ đợi trong tuyệt vọng, để rồi mẹ buông tiếng thở dài.

- Con ơi! Con đã chết thật rồi sao con!!

Ai có thấu cho nỗi lòng của mẹ tôi, một người mẹ cả đời cặm cụi lo cho con cái. Các con là niềm vui, niềm an ủi, cũng là ánh lửa đêm đen sưởi ấm nỗi lòng cô quạnh, thế mà người ta cũng cướp mất!



*Vành khăn mẹ để tang cha.  
Nay đem lau lệ mẹ nhòa khóc con.  
Tuổi xuân mẹ sống héo hon.  
Tuổi già thương khóc lá non lia cành.*

Từ ngày anh chị con lia cõi đời, để lại đàn con nheo nhóc, mẹ ngày đêm bận rộn vì đàn cháu dại. Cái cảnh vừa làm bà nội vừa làm mẹ cùng bao nỗi xót thương cho một kiếp người. Mẹ tuổi chưa quá năm mươi mà tóc đã bạc màu vì thương nhớ.

Niềm mơ ước của mẹ tôi là có thêm cô dâu và cháu nội trai, để nối dõi tông đường. Mẹ tôi đã toại nguyện khi tôi lập gia đình và đầu xuân năm 1975 mẹ tôi được một đứa cháu nội trai kháu khỉnh, dễ thương. Có lẽ đây là một niềm vui của mẹ tôi khi tuổi đã bóng xế trời chiều.

\*

\*        \*

Biến cố ba mươi tháng tư bảy mươi lăm cả quê hương ngập tràn hận tủi. Nước mắt của mẹ cũng chưa khô vì nhớ thương anh chị con, giờ lại thêm một lần khóc thương con trong kiếp lao tù cải tạo.

Chuỗi dài của cuộc sống mẹ tôi, kéo lê qua từng cơn lốc của thời gian, trong đau thương và nước mắt. Nước mắt khóc cho ba tôi chết vì bàn tay của người cùng huyết thống, những người đã nhân danh nhân dân để giết chết nhân dân. Nước mắt khóc anh chị tôi nằm xuống vì chiến tranh huynh đệ tương tàn.

Ôi! Những người đã nhân danh đồng bào để giết hại đồng bào. Nước mắt mẹ tôi đã đầm đìa từng đêm, từng đêm qua bảy năm dài khóc thương tôi trong kiếp lao tù.

## 106 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRỜI

Ngày tôi ra tù với tám thân tàn, lê từng bước chân trở về xóm cũ với đôi nạng chống đỡ cho đôi chân bại xuội. Niềm chua chát của tôi đối với bác và đảng trọn đời không quên là đã cải tạo tôi từ một thanh niên khỏe mạnh trở thành người tàn phế, và với sự khoan hồng của bác đảng nên ngày tôi đi cải tạo chỉ đôi chân, ngày trở về được tặng thêm đôi nạng gỗ.

Đón tôi nơi đầu ngõ, mẹ tôi mừng tủi trong xót xa ngậm ngùi!

- Con ơi! Con bây giờ chỉ còn một bộ xương trên đôi nạng gỗ như vậy sao con! Trời ơi! Trời có thấu, để trâu lành giờ thành trâu què! Sao con người đối với con người quá tàn nhẫn thế này. Tôi cho con, bao năm lao tù khổ ải biết đường bao!

Người ta lúc nào cũng bảo rằng độc lập, tự do, no ấm... Ôi! Độc lập gì mà chồng Bắc vợ Nam, tự do gì mà nhà tù thay trường học, no ấm gì mà bo bo thay cơm gạo, áo quần tả tơi, sống nơi đầu đường xó chợ. Tất cả chỉ là lời hoa mỹ để che đậy dã tâm của con người có óc không tim.

Từ ngày tôi lê tám thân tàn phế trở về là thêm một gánh nặng cho gia đình, ngoài sự ăn uống lại thêm phần thuốc men. Mẹ tôi đã phải bán dần những vật dụng trong nhà. Bán dần, bán dần rồi cũng hết. Cuối cùng, mẹ tôi đã phải bán cả cái bàn thờ ba tôi. Trước khi người ta tới chở đi, mẹ tôi đã đốt ba nén hương, sụt sùi khẩn vái với hương hồn ba tôi.

- Ông nó sống khôn thác thiêng, hãy về đây chứng giám và tha thứ cho mẹ con tôi. Hoàn cảnh gia đình trong cơn thất ngật, nhà còn chiếc bàn thờ cũng đành phải bán đi để thang thuốc cho con, mong ông linh thiêng về phù hộ cho con sớm qua cơn bệnh tật hiểm nghèo.

Nhờ sự săn sóc tận tâm của mẹ tôi, mỗi ngày một thang thuốc bắc, hơn sáu tháng dài tôi mới khỏi bệnh phù thũng. Tôi đã

đi lại quanh quẩn trong nhà. Ngày ngày mẹ tôi vẫn nấu cơm gạo lức trộn đậu xanh, tỏi với khoai lang cho tôi. Nhờ ăn lạt mà cơn bệnh giảm đi nhanh chóng, tôi thấy như gần bình phục hẳn. Niềm vui đã sống lại trong lòng người tù sau bao tháng năm trong địa ngục của trần gian.

Nhưng than ôi! Lúc ốm đau nằm liệt giường thì chỉ có vợ và mẹ lo cho tôi, vừa mạnh khỏe đi lại được thì đời đã bắt đầu thấy khó khăn vì những công an xóm, công an phường dòm ngó hỏi han.

Một chiều nọ cơm tối đã dọn sẵn, cả gia đình ngồi chờ mẹ tôi về chung bữa, nhưng chờ và chờ mãi đến tối mẹ tôi vẫn chưa về. Cuối cùng đành cho đám con anh chị tôi ăn trước.

Tôi vẫn chong đèn ngồi đợi mẹ trong lo âu, sợ sệt.

Thường ngày mẹ tôi có đi đâu cũng về khi trời tối, thế mà hôm nay thật khuya mới về trong vội vã và bảo nhỏ với tôi.

- Này con, khuya đêm nay có chuyến ghe đưa người vượt biên, con hãy sửa soạn cùng vợ con lên đường ngay. Con không thể ở đây lâu hơn vì bọn công an đã bắt đầu khó khăn hơn, trước sau gì họ cũng bắt con vào tù. Con hãy yên tâm đưa vợ con ra đi, đừng ngại gì cho mẹ, mẹ đã có cách đối phó dù hoàn cảnh khó khăn xảy ra.

Tôi đang ngỡ ngác cùng lo âu chưa nói được một lời thì mẹ tôi vào phòng và đem ra một gói nhỏ đưa cho tôi.

- Có lẽ con nghĩ rằng làm sao có vàng đóng cho người chèo ghe để ra đi phải không? Đây là số vàng mà lúc sinh tiền cha mẹ đã cho vợ chồng đi năm con mượn, tháng rồi dì con về và trả lại cho mẹ. Nghe đâu họ làm ăn khá lắm. Thật là dịp may đến đúng lúc mình cần! Con hãy cầm lấy cùng vợ con đi ngay, mẹ sẽ đưa các con ra bến. Đây là chuyến đi định mệnh của các con và gia đình mình. Mẹ mong con hãy mạnh dạn, cứng rắn vượt qua mọi

## 108 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

khó khăn, đừng mềm yếu để lỡ cơ hội.

*Lại một lần mẹ tiễn con đi  
Mắt lệ trào dâng chẳng nói gì  
Tàu đã xa rồi người vẫn đứng  
Vẫy tay thương nhớ gọi chia ly!*

Giờ chia tay lòng tôi như đứt đoạn. Tôi đã cắn chặt đôi môi để khỏi bật khóc. Mẹ tôi đứng trên bến tựa thân bên cội mù u, chiếc khăn sọc thương ngày mẹ tôi đội đầu che nắng che mưa, đêm nay có lẽ đã thấm ướt những giọt nước mắt tiễn đưa không hẹn ngày gặp lại.

Ghe xa dần bến vắng, mẹ tôi vẫn đứng đôi mắt trông theo giữa màn đêm tịch mịch. Xa xa từng tiếng vạc lạc đàn réo gọi giữa đêm khuya.

Ai có thấu nỗi lòng của mẹ tôi cũng như bao bà mẹ Việt Nam mền yêu đã trải qua bao nỗi thống khổ triền miên năm tháng. Xưa Việt Minh giết dân hại nước, nay cộng sản bạo ngược hung tàn. Những tháng ngày lao tù đầy khổ ải, khi ra tù với một thân bệnh hoạn, ngày ngày chứng kiến bao cảnh đồng bào lầm than, khổ cực.

Đêm nay là đêm thứ ba ghe đã ra khơi, mọi người mệt lả, say sóng vì những cơn mưa bão. Ghe đã bị sóng gió đánh giạt hướng đi. Thân ghe rịn nước, dường như không còn đủ sức để đương đầu với sóng cả. Người người phải thay nhau tát nước, nhưng cũng may sau cơn mưa trời lại sáng. Đêm nay trời quang mây tạnh, những vì sao lấp lánh chói rọi xuống mặt nước mênh mông.

Hướng tầm mắt về phía xa xa, chỉ một màu đen ghê rợn, thỉnh thoảng có những con cá trắng tung mình lên khỏi mặt nước

rồi rơi tòm xuống, bơi đi mất dạng. Tôi mới xa quê hương mấy ngày nhưng lòng cứ tưởng cách biệt bao năm tháng.

Những hình ảnh mến yêu nơi quê mẹ hiện dần, hiện dần trong trí não, từng góc phố từng con đường quen thuộc. Nhớ từng nhịp cầu tre lắc lẻo bắt qua con rạch dẫn vào xóm nhỏ. Nhớ những câu hò điệu hát ru con cho tròn giấc nồng của những ngày hè oi ả hay những đêm tịch mịch của xóm vắng thôn xa.

Nhớ những bữa cơm đạm bạc đầy tình quê với nồi canh bầu đầy vị ngọt, cá bống kho tiêu cùng nồi cơm thơm mùi gạo mới. Mùi lúa tám thơm hay mùi gạo nàng hương đượm tình quê hương của người dân Việt.

Những hình ảnh của miền quê mẹ mến yêu, từng góc phố cùng con đường quanh co nơi đầu ngõ đã chấp chờn trước mắt hay lờn vờn trong trí não. Tôi làm sao quên được cái sạp gỗ nơi đầu xóm bày bán cóc, ổi, chùm ruột muối. Những miếng khóm, đu đủ, gọt sẵn để trong thùng kiếng nhỏ khiến tôi thèm chi lạ. Đó là nơi mà ngày hai buổi đến trường tôi đều ghé ngang để ăn quà, suốt những năm dài đi học. Những xâu mía ghim cho tôi đỡ khát nước, những miếng đu đủ cho cổ tôi thêm ngọt ngào.

Đêm đêm những xe mì bình dân gõ nhịp mời khách. Nhớ những lần ngồi ăn bên vệ đường, trời đêm mưa lất phất. Ngồi dưới tấm vải bố che sương thỉnh thoảng vài giọt mưa theo cơn gió nhẹ tạt ngang rớt vào tô mì nhưng hương vị bình dân vẫn ngọt ngào giữa đêm mưa gió.

Ôi! Những kỷ niệm nhỏ bé nhưng chan chứa trăm, ngàn nỗi nhớ nhung.

Rồi hình ảnh thân thương của miền quê mến yêu với những cánh đồng lúa vàng, những hàng cau thẳng tắp. Có mái tranh rũ bóng ôm ấp bởi dòng nước mát chảy quanh với những chiếc thuyền buông neo bên bến vắng. Ôi quê hương non nước

## 110 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRỜI

hữu tình nay còn đâu!!

Nhớ tới mẹ tôi, giờ này không biết đã tròn giấc ngủ hay vẫn chong đèn ngồi tựa cửa. Tay vẫn lẩn chuỗi bồ đề, miệng lâm râm cầu nguyện cho con cháu ra đi thuận buồm xuôi gió.

Sau mấy đêm ngày trên sóng nước, ghe chúng tôi may mắn ghé vào một giàn khoan dầu. Chúng tôi được tiếp tế thức ăn, nước uống và sau đó được đưa tới trại tỵ nạn.

Những ngày đầu tới nơi đất khách cư mang, bao nỗi buồn vui lẫn lộn. Vui nơi đây là gặp lại các đồng hương ngày ngày tuy sống kham khổ nhưng đã thoát được ngục tù cộng sản. Mừng là chúng tôi may mắn thoát khỏi bọn hải tặc bạo tàn vô nhân.

Nhưng nơi đây tôi đã xót xa nhìn những em bé tuổi độ mười ba, mười bốn, với tinh thần hốt hoảng, dáng dấp xanh xao vì bị hải tặc hãm hiếp bao ngày trên hoang đảo.

Những phụ nữ ngày ngày mắt đầm đìa ngấn lệ, thương đau cho thân phận, tủi nhục của kiếp người vì phải trả một giá quá đắt cho hai chữ tự do.

Những bà mẹ ngày ngày hướng tầm mắt về phía trời xa, nhìn sóng nước, kêu gào thương khóc cho những đứa con thân yêu bị chôn vùi giữa trùng dương bão táp.

Hình ảnh những đứa trẻ thơ sống sót, ngơ ngác hãi hùng vì đã chứng kiến cảnh hãm hiếp, giết chóc của hải tặc mà cha mẹ các em là nạn nhân trong những ngày lênh đênh trên biển cả.

Ai gây nên cảnh thê lương tang tóc, ai làm cho dân tộc thống khổ lầm than!

Sau gần một năm chờ đợi từ Mã sang Phi, cuối cùng gia đình tôi được định cư ở Detroit. Tôi đến đây vào những ngày cuối năm đầy giá rét, tuyết phủ nơi nơi.

## VĂN THIÊN HỒNG - 111

Tôi đã đối diện cái lạnh cắt da của xứ người, phần chưa quen thời tiết, phần do bệnh cũ của những năm tháng lao tù tái phát hoành hành tưởng chừng như không còn sống qua khỏi mùa đông. Nhiều đêm tôi thức trắng vì cơ thể đau nhức rã rời và nước mắt lưng tròng!

Không phải tôi khóc vì khổ đau, mà khóc vì sao tôi phải lưu lạc xứ người. Tôi khóc không phải vì luyến tiếc cuộc đời trước khi nhắm mắt mà tôi khóc cho người vợ sớm thành góa phụ, thương đứa con dại không ai bảo bọc nơi xứ lạ quê người.

Khóc thương cho người mẹ nơi quê nhà ngày đêm vẫn nguyện cầu cho con cháu bình yên nơi đất khách.

Khóc cho chính mình đã bao năm chiến đấu, đối diện với kẻ thù, chưa một lần chùn bước, bao năm nhọc nhằn đối khổ trong kiếp lao tù cải tạo vẫn còn sống sót mà giờ đành buông xuôi chờ chết vì thời tiết nghiệt ngã, giá băng.

Nhiều đêm quá khổ đau tôi đã cắn răng chịu đựng và cầu xin ơn trên cho tôi ngủ yên, vĩnh viễn bằng không xin hãy cho tôi đủ nghị lực vượt qua tất cả. Giờ phút này tôi hiểu rằng chỉ còn liều thuốc nhiệm mầu mới có thể giúp tôi vượt qua căn bệnh hiểm nghèo.

Nhờ ơn trên phù hộ, mùa đông đã qua, những ngày nắng ấm đến với tôi như những liều thuốc hồi sinh, bệnh tật không còn hoành hành như trước. Khổ nổi, ngày ngày vợ tôi đi làm từ sáng sớm, kế đến con tôi đi học, tôi ngồi một mình trong căn nhà vắng lặng, nhìn bốn bức tường vô tri vô giác. Những giọt sầu lại lăn dài từ khóe mắt, những giọt máu như rỉ từ buồng tim rạn nứt của một con người đang quần nặng khổ đau nơi đất khách.

Chưa bao giờ đời tôi cảm thấy cô đơn, trống vắng lạnh lùng như những lúc này.

Có đôi lúc đang ngồi nhìn những giọt cà phê rơi rơi, mắt

## 112 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRỜI

tôi ràn rụa và tôi không còn tự chủ, lòng trào dâng uất nghẹn. Tôi muốn hét to lên, nhưng rồi tự kềm chế chính bản thân mình bằng cách mở cửa chạy vội ra đường, đi và cứ đi mãi đến khi mệt mỏi rã rời tôi mới quay về nhà. Khi đó tâm hồn cũng nguội lạnh như ly cà phê đang dở trên bàn.

Ôi! Một con người với một kiếp di cư.

Sáng nay tôi nhận được thư của mẹ tôi viết từ vòm trời gió bụi. Đọc thư của mẹ viết, lòng buồn rười rượi. Tôi ngồi thẩn thờ nhìn khói thuốc quện mờ và tan loãng vào khoảng không, suy gẫm cho một kiếp người!

Nhìn thực tại, nghĩ đến tương lai, nhớ về quá khứ, những hình ảnh xa xưa hiện dần trong trí não.

Ôi! Quê hương tôi đó, quê hương khói lửa chinh chiến triền miên, nơi ấy có mẹ tôi cũng như bao bà mẹ mền yêu, tuổi đã bóng xế trời chiều, ngày ngày vẫn tựa cửa trông tin những đứa con từ phương trời xa thẳm.

Những đứa con trong các lao tù cải tạo, những đứa con ngày đêm âm thầm nơi núi rừng hoang vắng vẫn nuôi chí phục thù và những đứa con đang trôi giạt muôn phương.

Quê hương tôi đó, có những bà mẹ tuổi chưa quá năm mươi mà tóc đã phai màu vì sương gió, nhớ nhung. Đêm từng đêm ngồi dưới ánh đèn dầu leo lét, vá từng chiếc áo bạc màu vì năm tháng nắng mưa dầu dãi, thỉnh thoảng buông tiếng thở dài để dòng lệ tuôn rơi trên đôi má nhăn nheo, khóc thương cho những đứa con thân yêu đang bị đọa đày, tù ngục.

Nhớ đến những hình ảnh đau thương của những năm tháng lao tù nơi miền rừng núi xa xôi, có những bà mẹ già lưng còng tóc bạc, lặn lội từ miền Nam ra đất Bắc, đi bộ bao nhiêu cây số đường rừng núi, dầm mưa giải nắng vào tận các trại tù thăm nuôi.



Đau đớn thay, khi nhìn thấy những bà mẹ, hay những người vợ lặn lội xa xăm đến thăm con, thăm chồng, khi đến nơi chỉ còn gục đầu bên nắm mộ ven rừng, màu đất mới vẫn chưa khô.

Đọc đi đọc lại những dòng chữ mẹ tôi viết, những nét chữ run run gói ghém nỗi lòng của người mẹ mến yêu, những lời mộc mạc chân thành thăm hỏi, khuyên răn chứa chan bao tình thương trĩu mến. Mẹ đã viết nhiều ngày mới xong một lá thư gửi thăm cháu con nơi đất khách.

Đây là lá thư đầu đời tôi nhận được của mẹ, làm sao tôi nói hết được nỗi lòng của tôi khi đọc những dòng thơ mẹ viết, làm sao trải hết tâm tư của tôi trên trang giấy để gửi về cho mẹ.

*Con nhận được thư của mẹ hiền  
Gửi từ miền đất khổ triền miên  
Mẹ viết những ngày mùa thu trước  
Giờ con nhận được đã tháng giêng  
Gói ghém tình quê cùng non nước  
Gửi sang đất khách nỗi niềm riêng*

Khi cơn bệnh không còn hoành hành, ngày ngày tôi chạy đôn chạy đáo tìm công ăn việc làm. Khổ nỗi nơi nào cần người cũng đòi kinh nghiệm. Mang thân một tên tù cải tạo vừa lành bệnh thì làm gì có kinh nghiệm cho công ăn việc làm nơi đất khách, phải chăng chỉ có kinh nghiệm đau thương của những năm tháng trong lao tù!

Cũng may là cuối cùng được một bạn đồng hương giới thiệu vào làm cho một xưởng chế tạo xe hơi. Cái chân giá trị của cuộc đời là bắt đầu lao động, nghĩa là tôi đếm từng hơi thở, bê từng lóc máy bỏ vô thùng. Cơ thể tôi nặng độ tám chín chục cân, thế mà phải bê từng lóc máy nặng khoảng ba bốn mươi cân.

## 114 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRỜI

Với công việc nặng nề tôi phải cố gắng hết mình. Mỗi lần đi tiểu trở lại, than ôi! Những lóc máy đã đi theo hệ thống giầy chuyên đến nơi và nằm kênh kiệu đợi chờ tôi. Có những lúc tôi mệt mỏi rã rời, tôi muốn buông rơi cho vỡ tan tành.

Nhưng tôi đã không làm được vì tôi nghĩ đến gia đình vợ con, tất cả đều trông vào tôi, và mẹ già nơi quê hương đặt tất cả niềm tin nơi tôi.

Những ngày đầu tiên của công việc xứ người, giờ ăn tôi vội vã chạy ra xe nuốt vội miếng bánh mì, nằm vật ra cho cơ thể bớt rã rời. Cả tuần lễ đầu với công việc nặng nhọc, khi về tới nhà tôi chỉ kịp uống ly sữa, lăn quay ra ngủ vùi. Nhưng tôi không nản vì có làm thì có lãnh lương, chứ không như làm việc bán sống bán chết trong tù được trả bằng sự kiểm thảo.

Với thời gian tôi đã quen dần công việc và dành dụm được ít tiền mua thuốc men, những thứ cần thiết gửi về cho mẹ tôi. Mẹ tôi giờ đây nghèo lắm.

Nghèo từng sợi chỉ để vá lại những tấm áo tả tơi.

Nghèo khó đến khi ốm đau cũng chẳng có thuốc men. Mẹ tôi giờ nghèo lắm, cơm không đủ ăn, áo không đủ ấm thì tiền đâu có thể thuốc thang trong những cơn bệnh hiểm nghèo.

Tôi nhìn thẳng con ngồi nắn nót viết từng chữ gửi về thăm hỏi bà nội. Chính tay nó đã gói kỹ những lọ dầu xanh, để bà xúc lúc trở trời, những ống chỉ, gói kim để bà vá lại những chiếc áo rách vì mưa nắng.

Tôi nghĩ rằng mẹ tôi sẽ vui sướng biết dường bao khi nhận được gói quà của đứa cháu gửi về từ phương trời xa lạ.

Mấy tuần nay tôi làm thêm giờ phụ trội, làm cả thứ bảy và chủ nhật, tiền lương lãnh ra khá hơn, gom lại cũng đủ gửi thêm về mẹ tôi một thùng quà. Niềm vui lâng lâng trong lòng khiến tôi quên hết những nhọc nhằn.

## VĂN THIÊN HỒNG - 115

Đêm nay, về tới nhà gần ba giờ sáng, mở cửa bước vào nhà, tôi ngạc nhiên khi nhìn vợ con vẫn ngồi co ro trầm lặng nơi góc nhà. Tôi không hiểu chuyện gì đã xảy ra, vừa định cất tiếng hỏi thì con tôi đã bật khóc:

- Bà nội đã... đã chết rồi!!!

Tôi bàng hoàng, tai nghe như sét đánh lưng trời, cố bình tĩnh, tôi hỏi lại.

- Con nói gì?

- Chiều nay con nhận được thư chị Lan, báo tin bà nội đã chết rồi.

Tôi cầm lá thư, toàn thân run rẩy, mắt đầm đìa ngấn lệ.

- Mẹ, mẹ đã chết rồi sao!!

Ngày...tháng...năm...

Kính thăm,

*Thưa chú thím, con đau đớn báo tin buồn đến chú thím hay là bà Nội đã chết.*

*Thưa chú thím, hôm nhận được giấy lãnh quàn, Nội và các cháu vô cùng mừng rỡ. Nội đã thức trọn đêm chờ sáng để đi lãnh quàn. Con còn nhớ rõ lời Nội đã nói rằng:*

*- Nhà mình nghèo bao nhiêu năm qua, thiếu thốn thì đã thiếu từ ngày mất quê hương, điều bà mừng là tình thương chú thím và em gửi về từ phương xa.*

*Hôm ấy cháu theo bà đi lãnh hàng. Bà Nội đã khóc nhiều, khi cầm gói quà của em Tâm gửi cho Nội.*

*Chiều hôm ấy, cháu và Bà rời Mỹ Tho xuôi đò dọc trở về. Bà còn chỉ cho cháu vườn hoa Lạc Hồng nơi mà ngày xưa, Chú Ba hay ngồi đợi bà đến rước những ngày cuối tuần.*

*Khi ghe rời bến vài cây số, trời bỗng nhiên nổi gió và mưa, sau đó ghe bị lật. Con cố lội thoát thân, Bà Nội cũng như*

## 116 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

*những người trên ghe mỗi người trôi một hướng. Mãi tới gần tối, các ghe dò khác mới vớt được con và những người khác. Cuối cùng tìm thấy bà Nội ôm một tấm ván sàn trôi giạt mé sông. Khi vớt được Nội lên, tay bà còn ôm chặt gói quà của em Tâm. Con còn nhớ là khi ngồi trên ghe bà đã đưa thùng quà cho con giữ, bà chỉ ôm có gói quà của em Tâm. Ngờ đâu đến phút cuối cùng bà vẫn còn giữ chặt trên tay.*

*Nội vì tuổi già sức yếu, khi chở về tới nhà thì bà đã chết. Đám tang bà Nội được hàng xóm phụ giúp, chôn bà bên mộ ông. Xong đâu đó rồi cháu mới viết thư này sang Chú Thím. Cháu xin ngừng bút kính chúc Chú Thím và em Tâm luôn mạnh.*

*Kính thư,  
Cháu Lan*

Thế là hết, người mẹ mến yêu của tôi giờ không còn nữa! Tôi đâu biết được rằng lần tiễn đưa trên bến vắng là lần vĩnh biệt đời đời, mộng ước ngày mai gặp lại mẹ đành chôn vùi theo ngày tháng ly hương.

Nước mắt tôi tuôn rơi lã chã, khóc cho mẹ tôi, khóc cho chính mình.

Tôi bước ra khỏi nhà, bên tai còn nghe văng vẳng tiếng gọi của con tôi.

Tôi bước đi giữa màn đêm mịt mù sương gió. Xa xa có một vì sao đang rơi rơi vào khoảng không tịch mịch.

## LẦN CUỐI ANH ĐI

*(Một nén hương lòng tưởng niệm hương linh bạn Trần-Văn-Hiền, người phi công đã gãy cánh giờ thứ hai mươi lăm. Thành thật xin lỗi chị Hiền và cháu vì tôi đã mạo muội ghi lại những sự thật trên trang giấy này.)*

**T**ân Sơn Nhất chiều nay buồn ảm đạm. Những con đường trong căn cứ vắng lặng sau đợt không tập. Phi đoàn 716 vắng vẻ lạ thường, các xếp cũng như anh em có mặt ngồi tùm nãm tùm ba bàn ra, tán vào xôn xao, toàn những đề tài thời cuộc và chính trị nóng bỏng. Nhưng bàn chỉ để mà bàn thôi, nào ai biết được ngày mai sẽ ra sao !

Màn đêm xuống dần, căn cứ càng buồn thê lương hơn. Rời phi đoàn, tôi trở lại khu cư xá độc thân. Lôi gói mì trong túi bay ra định nấu nước sôi cho đỡ dạ, mới nhớ ra khắp căn cứ bị cúp điện, cái bụng khó tính vừa biết được mì khô nuốt không trôi lại bắt đầu làm khó dễ cứ sôi lên từng đợt.

## 118 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

Nằm trong phòng vắng, nhìn ngọn đèn cây lung linh, sao đêm nay buồn quá, trăn trở không yên, bước ra ngoài nhìn dãy hành lang tối om và chẳng thấy bóng một ma nào.

Chả bù lại với mọi ngày, nhiều hôm mệt mỏi về đây định tìm một giấc ngủ nhưng nào có được yên thân, hết đưa này tới rủ rê binh xập xám, tới thằng khác gào thét bảo chở đi ăn tối. Có ông thất tình cứ ri rỉ mấy bản nhạc buồn nghe muốn khùng luôn.

Đang định cắn răng nhịn đói tìm giấc ngủ thì có tiếng gõ cửa phòng. Lòng bỗng nghe vui vui ngồi nhồm dậy mở vội cánh cửa và Chi bước vào.

- Ê bạn hiền, mặc quần áo vô đi, bà xã và con tao với đứa em đang đứng chờ bên ngoài.

- Lại chuyện gì nữa đây cha nội, vợ con mây sao vác vô đây làm gì?

- Cho vợ con tao ở đây, khi nào có chuyến bay thì tao đưa đi.

- Vậy là mày muốn chiếm phòng của tao đêm nay chứ gì ?

- Bạn bè mà, mây qua phi đoàn ngủ, phòng có máy lạnh phải sướng hơn không ?

- Thôi đi cha, cúp điện từ chiều đang đói dài người, mì gói còn không nấu được mà máy lạnh khí gì !

- Khu gia binh có bán cháo lòng, họ nấu bằng lò dầu. Vợ chồng tao mới ăn xong chạy về đây, mây lẹ lên thì hy vọng còn.

Nghe có món ăn, tôi phóng lên xe và nhắm khu gia binh trực chỉ mặc dù không biết có thật hay ông bạn vàng phía chuyện vì muốn tống cổ tôi đi cho sớm.

Nhìn xa xa có ánh đèn mờ mờ, thế là tạm yên lòng và chắc chắn bao tử thế nào cũng có món dẫn bụng cho nó không biểu tình nữa.

Một tô với tiêu hành lỏng le. Dường như bà chủ thấy có khách, mới cho thêm nước vào. Một tô rồi thêm một tô trả thù, óc ách cái bụng tôi trở lại phi đoàn.

Quái lạ, phi đoàn không ảnh buổi tối có bao giờ đi chụp hình, nhưng sao đêm nay lại có nhiều phim với các chính trị gia đủ hạng, từng nhóm một và hết người này đến người nọ thuyết trình từng đề tài trên thêm xi măng phi đoàn.

Nào là Dương văn Minh có em trai là tướng Việt cộng họ đã móc nối với nhau, nào là tòa đại sứ Pháp đã ký kết với Hà Nội cho giải pháp trung lập Đông Dương.

Thêm tin giật gân là Tông Tông Thiệu chở vàng qua Đài Loan bị Mỹ bắt giữ, thủ tướng Khiêm bị đàn em lừa, mấy va li đô la trên đường tháo chạy đã bị đánh tráo thành ra hai bàn tay trắng.

Ngay đến việc bí mật Kissinger bay sang Hà Nội dẫn mặt Bắc Bộ Phủ rằng sẽ cho phong tỏa hải cảng Hải Phòng và oanh kích Hà Nội nay mai, những chuyện bí mật mà ai cũng biết ráo thế có tài không ?

Có người còn nói nửa đêm nay 4 trái CBU sẽ chở đến Tân sơn Nhất vì Mỹ đã bỏ bao nhiêu tiền bạc và xương máu mới tìm ra mấy mỏ dầu ngoài khơi Việt Nam thì làm sao mà bỏ đi được, nào vịnh Cam Ranh là căn cứ chiến lược Thái Bình Dương bằng mọi giá Mỹ phải bảo vệ v.v và v.v...

Hết đề tài này sang đề tài nọ, mãi gần nửa đêm thì có tin C130 bắt đầu chở gia đình không quân ra Côn Sơn. Tôi chạy về cư xá báo tin.

Vợ chồng con cái bạn vàng lại bồng bế dắt díu ra đi. Một mình tôi còn lại cũng mệt mỏi, lên giường vừa ngủ một chút thì ông bạn trở lại gõ cửa. Bụng bảo dạ, thằng khỉ lại đổi ý về mượn phòng làm căn cứ phòng thủ chứ giờ này còn ai vào đây.

## 120 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRỜI

- Gì nữa đây bạn vàng, mà vợ con đâu rồi ?

- Vừa đưa mẹ con nó lên máy bay xong, tàu cất cánh tao mới trở lại đây, mây nằm một bên để một bên cho tao nằm với.

Khiếp đảm lấm mây ơi, khi tao trở lại thì có một chiếc máy bay bị pháo trúng bốc cháy. Thật dã man, đúng là cộng sản giết người không gớm tay.

Giấc ngủ lại đến với tôi trong chập chờn và những đạn pháo kích bắt đầu nổ trong phi trường, khi gần khi xa, rồi những tiếng nổ chát chúa nghe như sát bên tai.

Ông bạn vàng có lẽ cũng bất an, xuống sàn nhà nằm một hồi, lại mở cửa bước ra ngoài và hô hoán lên.

- Cháy, cháy... chết rồi mây ơi, dẫy cư xá nữ quân nhân phía trước bị pháo đang cháy dữ dội mây ra coi mau lên.

- Coi gì nữa, cuốn gói chạy lại phi đoàn chứ ở đây một lát không có đường ra là cháy rụi cả lũ.

- Ê, chờ tao cùng đi với mây, đi lẻ tẻ ớn lấm .

Nhìn đồng hồ đã ba giờ sáng. Các giao thông hào phía sau phi đoàn đã lố nhố người, kẻ thì nón sắt, kẻ tay lăm le súng M16, dường như sẵn sàng chiến đấu nếu bị Việt cộng tấn công. Một tiếng nổ chát chúa rất gần, tôi phóng đại xuống giao thông hào kế bên. Vài phút sau bầu không khí trở lại yên tĩnh và bên tai có tiếng nhỏ to, thì thầm.

- Mẹ nó, mấy thằng Việt cộng ăn hại này, pháo cái giống gì lâu lâu một trái làm mấy anh em nhất gan cứ xón ra quần, riêng tụi mình cũng không dám bò lên kiểm chút gì lót bụng.

- Giờ này có chó gì mà đòi lót bụng, bộ muốn nuốt vỏ đạn hỏa tiễn 122 ly à !

- Mây cóc biết gì cả, trên xe pickup của phi đoàn có nồi cháo gà còn nóng hổi. Vừa nấu gần xong là nó pháo lia lịa thành ra ông già Hai chở tới đây chưa có ai sơ múi gì ráo trọi.



- Thiết hả, hồi chiều tao làm mấy tô cháo lỏng le, giờ bụng cũng cồn cào. Thôi thì lên làm đại, rủi mà nó pháo trúng cũng thành ma no còn hơn núp núp ở đây khi nó hết pháo cả mấy chục mạng một nồi cháo thấm vào đâu, nhất là có một con gà thì chỉ đủ nhét kẽ răng.

Thế là mấy anh em bò lên xe pickup, vừa húp cháo vừa nhai gà trong tư thế sẵn sàng phóng xuống giao thông hào. Xong món cháo gà thật hấp xực, vài anh em dựa lưng vào bờ giao thông hào ngủ ngon lành.

Những ổ súng cối của Việt cộng dường như im hơi lặng tiếng. Anh em rời khỏi hầm trú ẩn và tụ tập trước sân phi đoàn. Bầu trời Tân Sơn Nhất còn mờ sương và trần mây thấp trông thật buồn thê lương, bỗng bên tai có những tiếng hò hét, cổ võ.

- Bắn, bắn nữa cho nó tắt tiếng luôn. Hay, hay ... mấy bạn ACK 119 chơi đẹp quá, hèn gì này giờ cha con vẹm im hơi lặng tiếng.

Trên nóc hầm chống pháo kích của phi đoàn kẻ đứng, người ngồi quan sát cuộc quần thảo giữa chiếc ACK119 và đạn phòng không của Việt cộng. Con tàu đảo một vòng vừa trở lại thì phía dưới súng phòng không bắn lên tới tấp. Những họng súng trên tàu cũng nhả đạn xuống như trút nước khiến cho các ổ phòng không của con cháu bác và đảng nín khe.

Mọi người thở phào nhẹ nhõm nhìn con tàu rời mục tiêu. Nhưng không, con tàu quay lại vừa tiến vào mục tiêu thì trúng đạn phòng không. Một động cơ bên cánh bốc khói, tàu chòng chành hướng về phi đạo 25. Tiếc thay, một bên đuôi của con tàu từ từ tách rời khỏi thân, những chấm đen văng ra và rơi vào khoảng không. Chờ và chờ đợi nhưng chẳng có một cánh dù nào bọc gió

## 122 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRỜI

Nhìn những chấm đen rơi nhanh khiến bao tâm tư chùng xuống, những câu hỏi được đặt ra. “Ai đã thi hành phi vụ này?” Hỏi chỉ để mà hỏi thôi, vì ai cũng là những kẻ không may !

Đời phi công giờ thứ hai mươi lăm sao bi thảm quá ! Định mệnh ư?

Nỗi buồn man mác cứ len vào hồn. Những người bạn đã nằm xuống được xem như đã tìm lối thoát cho cuộc đời, riêng ta và những anh em còn lại đang ngơ ngác trước ngã ba đường, ngày mai sẽ về đâu!

Đà Nẵng đã mất, Phù Cát không còn, Pleiku, Nha Trang, Phan Rang ngay cả Biên Hòa kế cận Sài Gòn cũng lọt vào tay Việt cộng. Bốn chữ Tổ Quốc Không Gian còn mang trên người được bao lâu !

Dừng ngồi rồi đi qua đi lại trong phi đoàn mãi cũng chán, tôi bước qua đường vào phòng Kế Hoạch Hành Quân. Nhìn bản đồ in nổi những đồi núi sông ngòi của ba miền đất nước thân yêu, lòng tự hỏi lòng ngày mai ta sẽ về đâu? Về miền Tây với Sư Đoàn Bốn Không Quân hay bi đát như những thằng bạn thân quen còn kẹt lại Nha Trang, Đà Nẵng !!!

Rời phòng Kế Hoạch tôi trở lại phi đoàn. Đoạn đường mấy chục thước sao hôm nay dài lê thê, hồn miên man trải dài theo từng bước chậm. Để rồi, không đầy năm phút, bầu không khí đang phẳng lặng bỗng nhiên ồ ạt như sóng vỡ bờ, anh em nhao nhao, người nhảy lên xe pickup, kẻ chạy xe gắn máy theo sau.

Những tiếng súng nhỏ nổ rồi im nơi cổng phi đạo, sau đó chiếc cổng kẽm gai hé mở. Từng nhóm người đua nhau trèo lên mấy chiếc C47 của phi đoàn 716, cùng những chiếc EC47 của phi đoàn 718. Những con tàu bắt đầu cất cánh, nhưng ra đi không hẹn ngày trở lại.

Hình ảnh chiếc C119 trúng đạn buổi sáng còn in đậm nét

trong tâm tư. Lại thêm một chiếc C47 cất cánh không lấy được cao độ vì đường như chưa gỡ kẹp cánh. Con tàu từ từ rơi xuống. Khi chạm đất hai cánh quạt văng ra và lăn trên phi đạo, hãì hùng như đoạn phim chiếu chậm những chiếc phi cơ Thần Phong của Nhật trúng đạn thời đệ nhị thế chiến. Đau đớn thay khi đại bàng gãy cánh, xa đàn!

Nhìn con tàu bốc khói, trẻ già bỗng bế chạy ra khỏi phi cơ. Cuộc đời bay bổng vào sanh ra tử chẳng sồn lòng, nhưng sao hôm nay tâm tư yếu mềm, ủy mỵ trước cảnh thương tâm của ngày tàn cuộc chiến . Ôi! Thời bay bổng nay còn đâu !

Để rồi, chiếc C47 đáp xuống U-Tapao. Bước chân xuống đất Thái dưới bầu trời nắng cháy trong nỗi buồn man mác, từ nay ta làm nhánh rong phiêu bạt. Cuộc đời bỗng bênh biết trôi giạt về đâu !

\*

Thời gian qua nhanh, thoáng đó đã hai mươi ba năm dài lưu lạc. Sau những lần họp mặt với anh em, mới hay con tàu trúng đạn sáng 29 tháng 4, phi hành đoàn có những anh em cùng khóa như Trần Văn Hiền, cùng mấy anh em khác không rõ tên. Những người bạn thân quen của chúng ta đã hy sinh giờ thứ hai mươi lăm để những người đi được an toàn. Ôi! Một sự hy sinh cao quý vô bờ.

Nhắc đến Trần Văn Hiền, được biết hoàn cảnh gia đình anh còn lại vô cùng bi đát. Một lần trở lại cố hương, người bạn thân của Hiền ghé thăm gia đình Hiền.

- Dạ thưa bác, cháu là bạn của Hiền mới về và ghé thăm hai bác.

Bà thân sinh của Hiền đau nặng, đang nằm trên bộ ván, cố gắng ngồi dậy và nước mắt lưng tròng.

## 124 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

- Thật bác không ngờ các cháu còn nghĩ đến Hiền mà ghé thăm. Tiếc rằng ông nhà tôi vừa mất mới ba tháng, phải chi ông còn mà nghe các cháu tới thì mừng sao cho xiết.

- Thưa bác, bác bệnh ra sao mà có vẻ nặng nhọc vậy bác ?

- Bác bị bệnh tiểu đường, chân đi không được mà vừa rồi bị té gãy thêm cánh tay, thế mới khổ chớ! Phải chi mạnh khỏe như ông nhà tôi thì nên sống, còn bệnh hoạn như bác thì chết phứt cho rồi, sống chi mà khổ thế này hỡi trời!

- Thưa bác, con người ta ai cũng có số, xin bác yên tâm tịnh dưỡng rồi sẽ khỏe lại.

Bà ngậm ngùi, tay run run đưa chiếc khăn lau dòng lệ, nhưng nước mắt cứ trào tuôn trên đôi má nhăn nheo, thốn thức nói chẳng nên lời.

- Hai mươi mấy năm trời nhớ thương, chờ đợi đứng ngồi không yên, giờ nhìn thấy cháu đây nhớ tới con, ruột như đứt từng đoạn. Mà cháu đi ngày nào, có biết Hiền sống chết ở đâu mà mấy mươi năm bật vô âm tulin.

- Thưa bác, chiếc máy bay của Hiền trúng đạn sáng 29 tháng 4 năm 75. Sáng đó chúng cháu đã chứng kiến tận mắt, để rồi gần trưa mạnh ai nấy chạy thoát thân.

- Trời ơi là trời! Thôi thì tất cả cũng do định số chứ biết nói sao bây giờ. Hôm nay gặp lại cháu, bác buồn nhưng biết được ngày nó mất để cúng giỗ thì bác cũng yên tâm.

- Thưa bác, đây là chút quà mọn của anh em ở xa kính biểu bác, xin bác nhận cho chút lòng thành của anh em.

-Cháu ơi, những người bạn của Hiền còn nhớ đến nó và lặn lội từ xa về thăm, bấy nhiêu bác cũng thấy an ủi nhiều rồi. Bác không biết nói gì hơn là cảm ơn tấm lòng quý báu của anh em.

Bác cũng nói thêm là thân già bệnh hoạn nằm một chỗ có làm ăn gì được, món quà này cũng giúp bác thuốc men trong cơn

ngặt nghèo, bác cảm kích vô cùng. Cháu cho bác gửi lời cảm ơn tất cả anh em nhé.

- Thưa bác, cháu đến đây nhưng bác trai đã ra đi không còn gặp lại, cháu xin đốt cho bác trai ba nén nhang và xin phép bác cháu về, chút nữa đây cháu sẽ ghé thăm vợ và con của Hiền.

- Để bác chỉ đường cho cháu đi.

- Cháu cảm ơn bác và xin kính chúc bác sớm bình phục, dạ kính chào bác.

Hiền hy sinh giờ thứ hai mươi lăm để lại vợ và một người con. Ngày nào chị Hiền xinh xắn, mỏng mày, da trắng như bông. Một người đàn bà tuổi ngoài bốn mươi nay gặp lại như một bà lão, đôi mắt lõm sâu chan chứa bao nỗi buồn ly biệt và hàm răng trắng ngà thuở nào giờ chỉ còn năm ba cái. Làm sao tả được những nỗi nhọc nhằn, khổ đau của người góa phụ.

Hỏi thăm vài nơi được người quen dẫn tới nhà.

- Chào chị, tôi mới về và ghé thăm chị đây, chị còn nhớ ra tôi không?

- Tôi nhớ rồi, anh và anh Hiền chụp hình chung khi trình diễn vào dịp Tết khi đi học Mỹ sao tôi quên được. Máy tấm hình tôi còn giữ đây này. Mà sao anh đi được còn anh Hiền ở đâu! Anh nói thiệt cho tôi biết đi, mấy mươi năm mẹ con tôi vẫn mong có một ngày biết sự thật về anh Hiền.

- Thưa chị, Hiền đã mất vào sáng sớm 29 tháng 4 khi thi hành phi vụ oanh kích những ổ súng pháo kích vào phi trường, Sự hy sinh của Hiền cũng như những anh em trong phi hành đoàn rất lớn lao để sau đó mọi người ra đi an toàn.

Nghe rõ tin tức về Hiền, chị Liên nước mắt tuôn trào, nhưng có lẽ đã quen với khổ đau kéo dài qua bao năm tháng, chị lau dòng lệ và nén lòng để tiếp chuyện.

## 126 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

- Như anh thấy đó, từ ngày anh Hiền mất tích, bao nhiêu đổi thay và đảo lộn. Tài sản bị chiếm đoạt, nhà người ta lấy, xe đồ thì nhà nước tịch thu, ba má tôi buồn rầu rồi qua đời, mẹ con tôi thì sống dở, chết dở. Phần buồn rầu, phần nghèo khổ và kết quả như anh thấy con người tôi hôm nay là anh hiểu tất cả rồi.

- Còn cháu Nhân nay chắc lớn xộn phải không chị, cháu đâu rồi, nãy giờ tôi không thấy?

- Cháu nó đi làm cũng sắp về tới. Cháu phải đi làm có tiền để hai mẹ con lây lất qua ngày. Như anh thấy, tôi già lụm cùm, mắt kèm nhèm thì tìm đâu ra việc làm! Kia , cháu về tới rồi, anh nhìn nó có giống anh Hiền không ?

- Ô! Giống quá, phải chi Hiền còn thì ...

Tôi nói chưa dứt câu thì chị Hiền đã bật khóc và ôm chầm lấy cháu Nhân.

- Con ơi con, đây là bạn thân của ba con. Phải chi ba con sống sót trở về như ngày hôm nay thì cuộc đời con đâu phải cực khổ nặng nề như thế này!

- Dạ, con kính chào bác, hôm nay con mới gặp bác nhưng con biết bác qua mấy tấm hình chụp chung với ba con. Con biết mặt ba cũng bằng mấy tấm hình để lại, chớ lúc ba con còn sống ầm bồng nhưng con mới mấy tháng, có biết gì đâu. Giờ biết được thì ba con không còn nữa !

Ngừng giây lát, cháu Nhân nước mắt lưng tròng với giọng nói đượm vẻ u buồn.

- Có một lần trong giấc ngủ, ba về đứng trước cửa nhìn con với nụ cười trìu mến. Thấy ba con có một cái răng cửa bị đổi màu, sáng ra hỏi má thì biết được đó chính là ba con. Từ đó con nghĩ rằng ba con không còn nữa, nhắc nhớ càng thương cho ba con quá bác ơi!

## VĂN THIÊN HỒNG - 127

- Ba con cao cả lắm, con có biết không? Ba của con đã hy sinh trong giờ phút cuối cùng cho bác và mọi người ra đi an toàn.

- Vậy hả bác, con mừng và rất hãnh diện có một người ba hào hùng.

Được biết hoàn cảnh của gia đình Hiền, ít lâu sau một người bạn thân của Hiền là Phương trở về và đi tìm. Quanh quẩn hỏi thăm rồi cũng vào tới nơi. Sau giây phút e dè, ngần ngại mới gõ cửa. Một người đàn bà với đôi mắt kèm nhèm bước ra.

- Dạ thưa ông muốn tìm ai?

- Thưa dì, tôi muốn tìm nhà của Hiền.

- Hiền nào ?

- Hiền Không Quân trước bảy năm.

- Dạ xin lỗi ông là ai ?

- Tôi là Phương, bạn Không Quân với Hiền hồi xưa.

- Ủa, anh Phương, tôi là Liên vợ anh Hiền nè. Mà có lẽ anh không nhận ra tôi vì bây giờ tôi tàn tạ quá! Còn anh, sao ốm vậy và đầu tóc không giống hồi xưa chút nào?

- Tôi là người rừng mà chị. Gần chục năm tù ngoài bắc, thân xác te tua, sau qua Mỹ lao động, tư bản nó hành tội. Nhưng cũng được đền bù nhờ có tí bơ sữa cho nên hôm nay chị coi cũng tạm tạm đó, chớ trước đây nhìn khiếp lắm. Còn cháu đâu không thấy vậy chị ?

- Cháu nó đi làm, anh ngồi chơi, cháu sắp về tới.

- Cháu làm nghề gì hả chị ?

- Cháu đi dạy học, cái nghề mà trong xã hội này coi như tẻ nhạt, lương tháng hai mẹ con rau cháo không đủ sống anh ơi!

Nhìn ra đầu hẻm, một cháu gái với chiếc xe cũ đập lộc cộc dưới nắng trưa hè. Dù nhọc nhằn nhưng nụ cười vẫn nở trên môi, giống y như Trần Văn Hiền ngày nào.

\*

## 128 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

Nhắc đến người thân, nhắc đến bạn bè thuở nào khi mới tập tễnh vào lính. Ngày ngày tập hợp dưới sân cờ, bước từng bước theo nhịp đếm, dưới trời Quang Trung nắng cháy. Sau mấy tháng gió sương, cùng nhau giã từ cá mồi đưa leo ra Nha Trang làm lễ ra mắt đại bàng với bao kỷ niệm buồn vui của tuổi trẻ. Qua những ngày dài huấn luyện, tuổi trẻ ngày nào đã già dặn và có phong cách của một sinh viên sĩ quan Không Quân hào hùng.

Thời gian cứ lặng lẽ trôi, rời xa quân trường để rồi mỗi đứa một nơi. Đời trai như cánh chim trời, hiện diện khắp mọi miền đất nước. Các chiến trường sôi bỏng đều có mặt anh em, những phi vụ quý khốc thân sâu anh em chẳng ngại hiểm nguy. Có những cánh chim lia đàn quá sớm và ngược lại có những cánh chim hy sinh vào giờ phút định mệnh để chúng ta ra đi an toàn.

Giờ này chúng ta sống yên bình nơi đất khách, nhắc lại những hào hùng, những hy sinh lớn lao của bạn bè, chúng ta hãy đốt nén hương lòng tưởng niệm những anh em đã nằm xuống để bảo vệ màu cờ sắc áo, những người thân quen, những cánh chim đi vào lòng đất lạnh cho lý tưởng tự do.

Hiện cũng như một số bạn bè của chúng ta đã gãy cánh trên vùng trời quê hương, nhưng những người thân của họ vẫn còn sống lây lất, khổ đau dưới chế độ mà chỉ có đảng viên và cán bộ nhỏ to thì nhau, hối lộ, bóc lột để làm giàu, còn người dân thì khốn khổ lầm than. Nhất là thành phần họ gọi là con cái của ngụy quân, ngụy quyền thì khó mà góc đầu lên nổi.

Làm sao chúng ta có thể ngoảnh mặt làm ngơ trước thảm cảnh đó! Hình ảnh những người góa phụ cô đơn, những đứa con cô cút của bạn mình đói nghèo khổ cực bên kia bờ đại dương, chắc chắn sẽ làm tim chúng ta nhói buốt.

Ôi! Một cuộc đời và một kiếp người!!



## CU TÈO VÀ CON CHÓ MỰC

*“Thiên hạ đại vô cùng  
Pháo nổ đi đùng thêm mất chó”*

Câu nói được cu Tèo học lóm và thuộc nằm lòng từ ngày con chó mực đến nhà. Nó luôn thắc mắc không biết con chó từ đâu đến, chỉ biết là mấy ngày Tết thiên hạ đốt pháo nhiều quá cho nên nó chạy tứ tung, bạ đâu nó ở đó.

Nhà cu Tèo rất nghèo, sống với nghề cày sâu cuốc bẫm nơi miền quê hẻo lánh. Từ khi con mực đến, nhà nghèo lại thêm một miệng ăn. Tuy vậy, anh em Tèo rất vui, mỗi bữa cơm chiều, dù

## 130 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

đói dù no, cũng dành phần cho con mực một chén cơm với canh thừa, cá cặn. Nhất là khi nấu cơm, Tèo không quên đổ thêm nước, đến khi cơm sôi chắt nước để phần cho con mực.

Tía cu Tèo làm ruộng ở xa, cất một cái chòi để ở và nuôi vịt, gà với một con trâu để cày ruộng. Có những đêm mưa, cu Tèo phải một mình đội gao từ nhà đến chỗ cặm vịt, đi ngang mấy gò mả đá nghe nói có nhiều ma, hoặc đi cạnh đình làng mà thiên hạ đồn đãi có những chiều mưa lâm râm thường hay có ma đưa võng ru con trên ngọn cây đa. Chỉ cần nhắc đến những nơi ghê gớm vừa kể, Tèo nghe đã ớn xương sống, hướng chi phải đi qua.

Mỗi lần đi đêm như vậy là mỗi lần ruột gan cu Tèo lộn xộn, tim gằn như ngừng đập. Nhưng sau khi có con mực về ở chung, đi đâu nó cũng đi theo Tèo nên Tèo rất yên tâm vì bà con bảo rằng ma rất sợ chó mực.

Cuộc sống nơi miền thôn dã của anh em Tèo rất bình dị. Sáng sớm lùa vịt ra đồng cho đi tìm mồi, trưa về coi thêm mấy con trâu ăn cỏ sau buổi cày. Trên đồng bắt cá kèo, tát vũng bắt cá trê, cá lóc, cá rô. Trưa nắng thì ra mấy cái đĩa, lặn xuống mò tôm càng, được con nào cứ đốt lửa lên nướng chấm muối tiêu ăn là số dách.

Còn bắt được cá, con nhỏ kho tiêu, con lớn nấu canh, ăn không hết bỏ vô lu rộng nước để dành khi trời mưa gió vẫn có cá tôm làm món. Đêm về thì cắm câu. Hôm nào được cá lóc, đem nấu cháo cá, cho hành tiêu, ăn tuyệt cú mèo.

Những ngày nước kém, sông cạn thì lội xuống rạch bắt cá, bắt cua. Ngày rằm, mồng một là ngày cá bóng dừ nằm cặp trong các hang hay những kẹt dừ nước để đẻ. Có hôm Tèo bắt mê mệt, nhiều đến nỗi ăn không hết phải đem bán cho bà con hàng xóm lấy tiền.

Có một lần Tèo đang say mê bắt cá bóng, thấy cái hang trước mặt dợn sóng, nước đục ngầu, Tèo ăn chắc là có hai con cá bóng dứa thật bự đang đẻ. Nó bèn thọc tay vào hang, định ninh tóm gọn cả hai, ngờ đâu con rắn nước quái ác có lẽ cũng đang phát rét phóng vọt chui ra, chui ngay vào tay áo bà ba của Tèo, phóng thẳng xuống lưng quần rồi rớt xuống sông, trườn đi mất dạng.

Tèo vừa sợ, vừa run, đứng ngẩn tò te chưa định thần được, thì tiếng con mực sủa ầu ầu một cách dồn dập nơi bụi ô rô. Tèo bước vọt qua đám cỏ lác lẩn mé đầm, cố chạy nhanh đến chỗ con chó mực, coi việc gì xảy ra. Hình ảnh lý thú trước mắt là một con kỳ đà bông bự bằng bắp vế đang nằm trên chảng ba cây bần, cong đuôi le lưỡi, định ăn thua đũa với con mực.

Thấy chủ đến, con mực hăng tiết vọt, phóng lên định tấp vào thân con kỳ đà. Nhưng chú mực nhỏ xíu, nhảy chưa tới nơi đã rớt xuống bãi sông, thấy mà tội nghiệp. Phần con kỳ đà cũng run lên và phóng mình xuống lùm ô rô định chạy trốn. Nhưng con mực đã nhanh chân nhảy tới ngoạm vào đuôi kéo lại. Tèo không bỏ lỡ cơ hội, nhào tới tóm được con kỳ đà, đè trên bãi ô rô trói gọn và hề hụi mang về chòi.

Chiều hôm đó, anh em cu Tèo no nê với món kỳ đà xé phay. Thịt kỳ đà còn ngon hơn thịt gà giò trộn gói chuối cây. Con mực cũng được đãi một bữa ăn ngon lành bù đắp công lao săn bắt được món mỗi ngon.

Mấy hôm nay trời giông bão, mưa như trút nước, trong nhà thức ăn đã hết. Em cu Tèo vì dầm mưa lùa vọt về chuồng nên bị cảm sốt li bì. Miệng môi nó lở nứt ra vì phải ăn cơm với muối sả ớt. Tèo nhìn em ăn mà xót ruột, nên cố mặc áo tươi đi cắm câu, mong sao bắt được vài con cá nấu canh cho em ăn. Đang cắm cúi

## 132 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

vạch rong thả mỗi thì có tiếng ông Bảy ghe câu nhà ở gần đầu rạch hỏi vọng tới.

- Mưa bão tối trời tối đất, vậy mà mày vẫn đi câu há Tèo?

- Dạ thưa ông Bảy, em con nó bị cảm, miệng bị lở, nhà lại hết đồ ăn. Nó ăn muối sả riết rồi nó nuốt hồng trôi. Con phải ráng dầm mưa cầm câu mong được một con gì để kho nấu cho nó ăn.

- Mày nói thằng Tí bị cảm há, về hái một ít lá sả với lá chanh, cho vài lát gừng vào nồi, nấu xông. Xông cho nó xuất hàn mồ hôi là khỏi, chớ lo gì. Còn lở miệng thì tới trước nhà ông hái mở đọt cây bi-bái về cho nó nhai với mấy hột muối là mai lành hẳn. Nhằm gì ba cái lẻ tẻ đó mà lo. Thôi đi theo ông ra hái đọt bi-bái về cho thằng Tí ngậm đi.

- Dạ, con đi theo ông liền.

- Năm nay tao thấy nhà mầy có vẻ làm ăn khá đó. Mấy công ruộng ba mấy cấy lúa nàng hương, trở đồng đồng sai quắn, tốt dữ đa. Bối người ta thường nói “*mèo tới nhà thì khó, chó tới nhà thì sang*”. Con chó mực nhà ai không biết, tự nhiên tới ở nhà mầy, số giàu sang sắp tới nên chó đến nhà. Miệng thế gian nói là có, chẳng sai chạy chỗ nào đâu.

- Nghe ông Bảy nói vậy thì con cũng mừng lắm, vì nhà con nghèo quá, năm nào làm ruộng cũng thất mùa, thiếu trước hụt sau. Con cũng mong sao nhà con kha khá, có ăn có dư để có tiền cho mấy đứa em con đi học. Nếu mấy đứa em con được đi học và biết chữ, tối tối đốt đèn khí đá đi soi ếch về nấu cháo, vừa ăn vừa nghe đọc chuyện Tề Thiên Đại Thánh, chắc khoái lắm, phải không ông Bảy?

- Ủ, mầy nói phải đa! Cái gì chớ chuyện Tây Du hay chuyện Trụ vương mê Đắc Kỷ thì tao cũng mê mê. Hồi xưa gánh hát bộ của ông Tư Đồ về hát ở đình làng mình cả tháng, hát đủ thứ

tuồng, nào là Triệu Tử Long đoạt Ấu Chúa tới Đổng Trác hí Điêu Thuyền, hát sang Bao Công tra án Quách Hòe. Ôi thôi kể sao cho hết. Đêm nào tao cũng coi tới một hai giờ sáng, coi quên cả việc thả câu, giảng lưới đó đây.

- Như vậy là ông Bảy sướng quá rồi, được đi coi đủ thứ tuồng. Tụi con chẳng được coi gì hết trơn!

- Lo gì, tụi bây còn nhỏ, mai mốt lớn lên làm ăn khá, muốn gì mà chẳng có. Như chú Hỏa hồi xưa bên Tàu chạy sang xứ mình, chỉ có cái quần vận, vai vác cây tre với cặp cần xé, mà sau trời cho làm ăn giàu sụ. Xây cất lên Chợ Lớn, đất đai chung quanh đều của chú Hỏa hết. Còn tiền bạc thì đếm đến chừng nào cho xong, nếu chở bằng xe thì biết mấy xe lửa chở cho hết. Nhưng mày có biết không, giàu cho nhiều rồi khi chết cũng hai bàn tay trắng, có đem theo được đồng xu, cắc bạc nào đâu!

- Tại sao họ giàu quá vậy hả ông Bảy?

- Thì có gì đâu, đại phú do thiên, tiểu phú do cần. Giàu nhiều thì nhờ trời cho, giàu ít thì do siêng năng cần kiệm, chứ có gì mà lạ.

- Ông Bảy nói chuyện nghe hay quá. Hôm nào trời tạnh, con nấu cháo mời ông qua chời con, ăn rồi kể chuyện đời xưa cho tụi con nghe, được không hả ông Bảy?

- Chuyện đó thì dễ quá mà! Ông chẳng thích ăn cháo, chỉ cần một con cá nướng hay mấy trái ổi chua, vài trái chùm ruột chấm mắm ruốc. Ông sẵn có rượu đế, mang sang khê khà vài chung ấm bụng là ông kể tới sáng luôn.

Vừa tới gần đầu ngõ nhà ông Bảy thì con vận chạy ra sửa âu ầu. Thăng Súng con ông Bảy cũng bỗng em ra cửa, thấy Tèo thì mừng quýnh.

- Anh Tèo, anh Tèo, đi câu có được cá lóc cá trê gì không hả? Anh Tí đâu sao anh hồng dẫn qua chơi?

## 134 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

- Tí bị cảm, anh câu mà mưa gió quá, chẳng bắt được con gì ráo trời!

- Như vậy là anh đến đúng lúc rồi đó. Hồi chiều bầy vịt Xiêm của em lội xuống vũng rau muống gần lỗ mội, bị con lươn để dử quá, phóng lên cắn con vịt cụt một chân. Anh ra câu nó đi!

- Vậy là hên quá! Anh đang có cần và lưỡi đây. Dẫn anh ra chỗ đó liền nha!

- Ừ, thì đi. Đó, anh thấy chưa? Chỗ hang mội nước chảy ra, bên trong bờ rau muống nó thổi bọt lên là chỗ lươn đang để đó!

- Anh thấy rồi. Để anh bắt con cá thòi lòi làm mồi, rồi câu con lươn cho em coi nghe.

- Bắt được là em phải đánh nó mấy roi về tội cắn cụt chân con vịt của em.

- Em đừng la lớn nó sợ, đi nhẹ tới để anh lấy cây lát đưa cục mồi vào hang là chắc ăn nhất,

Miếng mồi vừa cho vào miệng hang là con lươn nhào ra tấp nghe cái bụp. Tèo giựt mạnh sợi dây là con lươn đã mắc lưỡi.

- Kéo mạnh ra anh Tèo. Coi chừng nó tuột mất.

- Con lươn bự dữ đa. Nó mạnh quá anh kéo mãi chưa ra. Chắc nó uốn mình quấn vào rễ cây trong hang rồi. Kéo quá sợ đứt dây câu.

- Anh đừng lo, để em chạy đìa nhà kêu ba em vác cuốc ra đào bờ bắt nó.

Ông Bảy vác cuốc chạy ra, nhìn Tèo gồng mình đứng dưới nước, áo quần ướt như chuột lột, đang trì kéo với con lươn.

- Tụi mày làm gì mà khổ sở vậy! Hãy nới tay cho nó kéo vô một chút, rồi lòi mạnh là nó mất thế phải chui ra.

Làm đúng như lời ông Bảy chỉ, trong nháy mắt Tèo đã lòi con lươn bự bằng cườm tay ra khỏi hang, dài cả thước tây. Con

lươn vùng vẫy cố thoát thân. Ông Bảy lẹ tay trở cán cuốc khện vào lưng nó một cái. Con lươn nằm ngay đơ như cán cuốc.

\*

Tèo lúi húi nấu nước sôi cạo con lươn trắng tươi. Xong đầu đó nó ra sau chòi đào một bụi khoai môn vào gọt vỏ cho vào nồi với một ít gạo. Chẳng bao lâu đã có một nồi cháo lươn nóng hổi trong căn chòi lạnh lẽo, quạnh hiu giữa đồng không mông quạnh.

Tí thì trùm mền khuấy nồi nước xông hơi nóng bốc lên mù mịt. Chẳng bao lâu xuất hạn, mồ hôi tuôn ra như tắm. Tí xông nồi thứ hai là người nhẹ nhõm. Miệng nhai đọt bí bái với vài hạt muối, đã nghe hết đắng và mấy chỗ lở trong miệng không còn đau nhức nữa.

Cháo đã chín, Tèo vớt con lươn ra gỡ xương, nêm nước mắm, tiêu, hành, xong cho vào nồi khuấy đều. Mùi cháo lươn bay lên thơm phưng phức. Tèo múc cho mỗi đứa em một tô đầy nhóc. Vừa thổi vừa húp, cháo ngọt và nóng từ ngoài miệng vô tới cuống họng, xuống tới ruột, vẫn còn nghe nóng.

- Này Tí! Người em đang cảm, ăn cháo nóng nhớ cho thật nhiều tiêu để mồ hôi ra nhiều thì ngày mai sẽ khỏi bệnh. Trời cũng im gió rồi, chắc mưa bão cũng sắp hết. Sáng mai nước cạn, mình sẽ tháo đìa, bắt cá về ăn cho đã.

- Anh định tháo cái đìa nhỏ hay cái đìa lớn có nhiều tôm cá, hả anh Tèo? Mấy hôm nay trời mưa nước ngập, cá lội lung tung, chắc cái đìa nhỏ cũng đầy cá.

- Nước sông cũng còn lớn lắm, mình chỉ tháo nước cái đìa nhỏ thôi. Còn đìa lớn đợi khoảng hăm lăm, hăm sáu tháng chạp, nước kém sát sông, rồi mình tháo mới chắc ăn hơn.

\*

Sau mấy ngày mưa bão sục sùi, trời đã trở lại quang đãng. Nước vừa ròng độ gang tay là Tèo lặn xuống rút bọng, đặt cái đó

## 136 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

vào để hứng. Lâu lâu lội xuống đem đó lên đổ cá ra thúng. Nào cá lòng tong lẫn tép bạc đất còn tươi chong, nhảy son sỏn, thấy mà ham.

Nước cạn gầy tới đáy, tôm càng gom lại gần mặt đĩa, râu xanh râu đỏ nổi đầy trên mặt nước. Con búng dưới nước bì bõm, con nhảy lên bãi sinh nghe lạch tạch. Cá đối gặp nước đục lội lờ đờ. Cá rô vươn mang lóc tới lóc lui. Cá trê, cá lóc hết vượt chỗ này, phóng tới chỗ nọ, coi thật thích thú.

Tí quên cả cảm trong người, vác cái nôm nhảy xuống đĩa, chụp lia lịa. Hết bắt cá lớn, tới cá nhỏ, Tèo chỉ dùng rổ xúc mấy con tôm càng vào rổ nhảy nghe rồn rột. Con mực cũng chẳng chịu thua, sủa gâu gâu, rồi nhào đại xuống sinh, ngoạm một con tôm tha lên bờ.

Tèo lội theo từng khe nước, bắt cá trê, cá lóc đầy một giỏ tre đan. Nhất là các hang sâu trong gốc bần, cá nằm sắp lớp. Con mực thì luôn hết bụi ô-rô này sang đám cóc kèn nọ, thỉnh thoảng sủa lên gâu gâu. Tèo vừa đem giỏ đầy cá đổ vào cần xé, bỗng tai nghe con mực lại sủa dồn dập dưới bụi mé đầm. Tèo vác nôm phóng xuống, trong bụng định ninh là con mực gặp phải kỳ đà hay cua đình gì đây.

Nhưng cảnh tượng trước mắt hoàn toàn trái ngược. Một con rắn hổ đất đang ngẩng đầu, cổ hiện ra ba khoang đang le lưỡi, thở phì phò, chống cự với con mực. Thấy Tèo vừa tới, con mực mừng quýnh, nhảy bổ vào cắn cổ con rắn, đồng thời con rắn cũng mổ lia lịa vào mặt con mực. Tèo vác nôm nhảy tới, chụp đầu con rắn nhận xuống sinh. Con mực đã bị rắn cắn trúng mép, đứng rên ư ử.

Tèo đập tan tành đầu con rắn hổ đất. Tay ôm con mực, tay lôi con rắn về chòi, lòng buồn rười rượi. Nhìn con chó đau đớn, lâu lâu kêu ăng ẳng thảm thiết, anh em Tèo ứa nước mắt, nhưng



chẳng biết làm sao để cứu được nó. Lòng đang buồn rầu, chợt nhớ tới điều gì khiến Tèo sáng mắt lên và đứng phất dậy.

- Tí, em ở đây coi chừng con mực, anh chạy ra nhà ông Bảy hỏi xem có thuốc gì cứu nó rồi anh về liền.

Tèo vừa nói, vừa ba chân bốn cẳng chạy đi một mạch. Ra tới đầu mương may gặp ông Bảy đi đặt lờ về tới.

- Mày chạy đi đâu mà thở hổn hển vậy Tèo?

- Dạ, con đi tìm ông. Nhờ ông chỉ thuốc cứu con mực bị rấn hổ đất cắn.

- Chuyện này cũng không khó, nhưng tùy ở con chó của mày.

- Sao lại tùy ở con mực hả ông Bảy?

- Vì tui mày không biết, nếu con chó nào lưỡi có bột đen thì rấn cắn không chết, chỉ bị thương vài ngày là khỏi. Còn bằng không thì phải tới chỗ bị rấn cắn tìm mấy bụi cỏ ống, đào lên lấy củ nhai nhỏ vô miệng con mực thì may ra cứu được.

Nghe ông Bảy nói thế, Tèo chạy trở lại chòi vạch miệng con mực ra xem.

- Có rồi, có rồi... lưỡi nó có cái bột đen thui đây nè. Chắc chắn nó không chết.

- Như vậy là anh em mày yên tâm rồi phải không?

- Dạ, con mừng quá ông Bảy ơi!

- Nhưng chưa hết, tui mày phải làm thêm một việc nữa mới chắc ăn. Việc đó cũng dễ thôi.

- Việc gì hả ông Bảy?

- Đưa con rấn đây cho ông. Tối nay ông làm tiệc nhậu bằng rấn hổ đất xào lăn thì ăn chắc chứ còn gì, phải không Tí?

- Dạ, đây con rấn hổ đất và đây là mấy con tôm càng, ông đem về nướng nhậu luôn thế.

## 138 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

- Cha chả, con rấn bự quá cỡ thợ mộc. Tối nay tao say quắc cần câu, chắc bỏ luôn cỡ thả lưới đêm. Mặc tình bà mây kêu trời kêu đất.

Đúng như lời ông Bảy nói, con mực bị rấn cắn đau nhức rên khừ khừ, nhưng qua ngày hôm sau là hết đau và chạy rong như thường. Cũng từ hôm đó, nó rất thù ghét các loài rấn. Hễ gặp bất cứ con rấn nào dù lớn hay nhỏ là bằng mọi cách cắn cho chết mới thôi.

Con mực càng ngày càng lớn, ngoài công việc giữ nhà, nó còn lo đuổi chồn, săn bắt chuột đồng hay đêm về chạy quanh chòi, canh chừng mấy con rái cá dòm ngó bầy vịt của Tèo.

\*

Mùa Xuân lại đến với gia đình Tèo. Mùa Xuân vui tươi khác hẳn mấy năm trước vì lúa được mùa, gà vịt bán buôn thuận lợi, anh em Tèo đều có quần áo mới mặc ba ngày Tết. Nhất là ba Tèo quyết định sau Tết sẽ cho các em Tèo đi học.

Tèo nghĩ đến những ngày sắp tới, lòng sung sướng, nhìn lên bàn thờ khói hương nghi ngút với hai trái dưa hấu thật lớn cùng mấy phong bánh in bọc giấy bóng đỏ đẹp vô cùng. Rồi nhìn các em của Tèo đều mặc quần áo mới. Mỗi đứa lại có một ít tiền bỏ túi, lâu lâu thấy chúng nó đem ra đếm rồi xếp lại đàng hoàng, tử tế, xong đâu đó đem cất thật kỹ.

Đây là một ước mơ cỡn con mà bao mùa Xuân trôi qua gia đình Tèo chưa bao giờ có, vì năm nào cũng thiếu trước hụt sau, không đủ gạo ăn thì làm gì có bánh dưa trong ba ngày Tết.

Tèo ôm con mực vào lòng, miệng lẩm bẩm: *nhờ mây, nhờ mây... mới có được cái Tết như vậy, thật đúng là chó tới nhà thì sang...*

## TÌNH XƯA NGHĨA CŨ

**G**ặp lại em vào một ngày cuối hè nơi đất khách. Xa nhau, xa mấy mươi năm trường không ngờ còn gặp lại nhau đây, bốn mắt nhìn nhau ngỡ trong giấc mơ.

Ngọc Thủy, người tình bé nhỏ của thời niên thiếu khi tôi còn cấp sách đến trường. Ngày ngày tôi và em cùng đạp xe mấy cây số đến trường Trung Học Tỉnh Lý, Thủy học sau tôi hai lớp và mùa hè cuối cùng tôi phải chia tay em với bao thương nhớ dâng trào.

## 140 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRỜI

Cậu học trò mười tám tuổi, vừa xong tú tài phần hai phải từ giã người yêu lên Sài Gòn tiếp tục việc học.

Từ giã người yêu thì không đúng nghĩa cho lắm, phải nói từ giã cô bạn thân thì đúng hơn. Vì cô nữ sinh mười sáu thường hay thẹn thùng và cậu trai làng mười tám tánh nhút nhát rụt rè, mặc dù đã nhiều đêm thao thức, nhưng nhớ mông lung và trong tâm tư đã yêu trộm nhớ thầm.

Phút giây cuối cùng tiễn đưa nhau sao lòng lưu luyến chi lạ, mắt Thủy đỏ hoe rưng rưng ngấn lệ, cậu trai làng cũng thổn thức và đánh bạo nắm lấy tay em nói lời giã biệt, hẹn em những ngày hè năm tới sẽ gặp lại nhau.

Chiếc xe đồ liên tỉnh phun khói mịt mù và từ từ lăn bánh, để lại lớp bụi mờ phủ kín người em nhỏ tay còn nắm chặt vành nón lá dỗi mắt trông theo.

Những mùa hè nối tiếp đến chập và vội vã qua mau, người em nhỏ vẫn thảng năm trông ngóng người về. Những chuyến xe đồ ngày ngày mang người đến, chở người đi, riêng người mong đợi chưa một lần trở lại!

Kể ở trách người đi, nhưng ai hiểu cho nỗi lòng cậu trai quê với bầu nhiệt huyết khi bước chân vào đời nơi thị thành giữa mùa chính trị đảo điên, đầy cạm bẫy và sa ngã.

Cái lối thoát cuối đường hầm là đi vào quân ngũ.

Qua những tháng ngày nơi quân trường Nha Trang gió cát, cậu trai làng là một sinh Viên Sĩ Quan Không Quân, mong chấp cánh đại bàng tung mây lướt gió. Thời gian chầm chậm trôi, người trai mang mộng ước đã trở thành một phi công hào hùng, đôi cánh sắt ngang dọc khắp muôn phương. Một lần nghỉ phép, người trai làng trở về chốn cũ tìm lại người xưa.

Vẫn xóm nhỏ và con đường làng thân quen, khu chợ Tràng An vẫn thấp lụ xụ bên lộ và nguyên vẹn như ngày nào. Lối

mòn đưa vào xóm chẳng mấy đổi thay. Chỉ khác hàng cây keo ngày nào thấp lè tè giờ đã cao khỏi ngọn tre với khu vườn rợp bóng những hàng cau.

Người em nhỏ sau bao năm dài chờ đợi cuối cùng đã sang ngang. Thế là hết, ta chẳng trách người và giờ đây có lẽ người cũng không trách ta. Tất cả bởi dòng thời gian và cuộc đời đưa đẩy, em và ta giờ trót dẫm chân lên gió bụi cuộc đời.

Sau lần về thăm chốn cũ, Bình trở lại đơn vị ngày ngày làm bạn với con tàu, cánh chim trời tung mây lướt gió. Những phi vụ yểm trợ hành quân hay đổ toán đầy máu lửa làm cho tâm tư Bình chùng lại và dường như đã quên đi hình bóng cô bạn thân quen.

Có một lần, Bình theo người bạn về thăm gia đình nơi làng quê với cánh đồng lúa thơm bát ngát bên những hàng dừa rợp bóng.

Cảnh chiều miền quê khi con nước lên cao, những cơn gió nhẹ khiến cho tâm hồn mát dịu. Một mình thả bộ theo con đường làng ven sông.

Nơi đây, Bình bất chợt nhìn thấy xa xa một tà áo dài trắng với dáng dấp người xưa, cũng chiếc eo thon với mái tóc huyền xoa xuống bờ vai và vành nón lá nghiêng nghiêng, dắt xe qua chiếc cầu ván bắc ngang sông.

Lòng bồi hồi, đúng là Ngọc Thủy người thuở nào của bao năm xa cách. Bình bước vội theo, nhưng lòng hỏi lòng sao Thủy trôi giạt về đây? Chẳng lẽ em theo chồng mà vẫn còn tiếp tục việc sách đèn.

Chân cố bước, nhưng khoảng cách càng xa dần, để rồi không thể chờ đợi gì hơn là cất tiếng gọi theo.

-Thủy, Ngọc Thủy... Bình đây, chờ anh với.

Chiếc xe đạp vẫn vô tình lăn bánh trên con đường làng, sau cùng quẹo vào căn nhà giữa khu vườn với hàng cau rợp bóng.

## 142 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

Bình vội vã đi theo và khi tới đầu cổng, tiếng chó sủa vang làm Bình chùn bước, nửa muốn quay gót vì nghĩ rằng Thủy bây giờ không còn là Thủy của thuở nào.

Trở trêu thay, trong hồn thì nghĩ ngợi trăm bề nhưng đôi chân cứ bước và mắt nhìn thẳng vào căn nhà ngói đỏ ba gian xinh xắn. Bỗng có tiếng ai quát tháo mấy con chó và tiếng chào hỏi khiến Bình ngơ ngác.

- Xin lỗi ông tìm ai ?

- Dạ, tôi ... tôi từ xa mới tới...

Câu trả lời chẳng ăn nhập vào đâu, lòng Bình càng bối rối, nhưng biết nói gì đây khi tâm tư và ánh mắt vẫn cố tìm chiếc áo dài vừa khuất bóng.

Thế rồi lòng Bình trào dâng một niềm vui và hồi hộp, khi thấy bóng dáng người thân quen trong nhà vừa bước ra.

- Dạ kính chào ông, tôi là Lan ... Có phải ông là người gọi Thủy, Thủy, ngoài đầu làng không?

Bình sửng sốt, nhìn trân trân người đối diện, rồi lí nhí nói chẳng nên lời.

- Dạ, xin lỗi tôi ... tôi nhìn lầm người.

Suốt đêm dài thao thức, đồng hồ đã điểm ba tiếng, thế là đã ba giờ sáng, nhưng Bình vẫn chưa chợp mắt. Bao kỷ niệm xa xưa, những hình ảnh thân quen hiện về.

Hình ảnh mái trường và cô bạn ngày ngày cùng đạp xe trên con lộ mưa nắng bao mùa. Có một lần giữa đường trời đổ cơn mưa, hai mái đầu xanh cùng trú mưa dưới một góc cây bên đường. Kết quả cả hai đều ướt như chuột lột nhưng rất vui và trong tâm tư Bình mong sao ngày ngày đi học về trời đều có những cơn mưa.

Về nhà, suốt đêm Bình thao thức với bao niềm nhớ không tên và dường như đã bắt đầu yêu.

Bình mong cho trời mau sáng và sớm đến giờ đi học, sẽ nói cùng ai tất cả tâm tư của một đêm dài mong đợi.

Bình chờ và chờ mãi quá giờ học nhưng vẫn chưa thấy Thủy đến, lòng lo âu không biết chuyện gì đã xảy ra cho Thủy? Hay là ngày hôm qua cùng đụt mưa dưới gốc cây, vô tình đã làm gì cho nàng giận?

Hay vì bị ướt có thể nàng chết mất rồi đêm qua. Bao câu hỏi không có câu trả lời làm cho Bình bứt rứt khó chịu vô cùng. Chờ và chờ mãi để rồi Bình thui thủi đạp xe trở về, đành nói với mẹ bị nhức đầu không đi học được.

Tội cho mẹ Bình, nghe con đau vội đi hái lá bưởi, lá sả cùng vài thứ cỏ nấu cho Bình xông chống cảm. Đã vậy, còn phải uống thêm một gói thuốc tán trị nhức đầu mẹ Bình vừa mua ngoài tiệm thuốc của chú Ba nơi đầu ngõ.

Bình ở nhà nhưng dạ bồn chồn, ngồi đứng không yên. Tâm tư lúc nào cũng nghĩ đến Thủy, cuối cùng đành đạp xe vào nhà Thủy, đây là lần đầu tiên Bình bạo gan đi vào nhà nàng.

Bình đạp xe qua lại trước nhà không biết bao nhiêu lần vẫn chưa dám quẹo vô, cuối cùng quyết định quay về thì may quá thấy Thủy bưng cái rổ ra hái rau sau vườn. Như vậy là Bình yên tâm rằng Thủy vẫn còn sống.

Hôm sau Bình sửa soạn và ra đầu ngõ thật sớm để chờ em, lòng càng hồi hộp không biết hôm nay việc gì sẽ xảy ra. Chờ và chờ, rồi lòng mừng vô hạn khi thấy bóng ai xa xa dưới nắng hè.

- Sao hôm qua Thủy không đi học?

- Bữa trước mắc mưa bị ướt, về nhà Thủy bị cảm. Mà sao hôm qua Bình không đi học?

Bình định nói là chờ Thủy cho đến trễ học nhưng ngượng ngùng đành nói khác.

- Bình cũng bị cảm nên không đi học được?

## 144 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

- Bị cảm sao Bình còn đạp xe vô gần nhà Thủy chi vậy?

- Sao Thủy biết?

- Thủy đếm tới lần thứ mười một thì Bình đi luôn.

Nghe Thủy nói thấy mình đạp xe và đếm mỗi lần qua lại trước nhà nàng làm cho Bình đỏ mặt và hơi quê độ. Lòng thâm nghĩ, con gái sao mà ác quá, mình lo cho nó mắc mưa lỡ bị lạnh rồi chết mất mới đánh bạo chạy vào cố tìm cho gặp, vậy mà cứ trốn trong nhà.

Nghĩ thế chàng thâm rửa, phải chi nó bị lạnh mà chết thì có lẽ hay hơn. Nhưng rồi nghĩ lại, nếu Thủy chết thật thì liệu sống một mình có chịu nổi không? Hay lại tự tử chết theo nàng!

Ôi tình yêu của tuổi trẻ sao kỳ lạ và oái oăm khó mà tả cho nổi!

Những hình ảnh xa xưa như cuốn phim chiếu chậm, từ từ hiện về. Bóng dáng người mẹ và mấy đứa em thơ, căn nhà ẩm cúng giữa vườn cau bên dòng sông uốn khúc. Nơi đó, Bình sống và lớn lên với bao nhiêu kỷ niệm của cuộc đời.

Nhớ khi thiếu thời, có những chiều tắt nắng, người mẹ hiền với chiếc áo bà ba đầu quấn khăn đứng trước chợ Trường An ngóng chờ mỗi khi Bình đi học về trễ vì ham chơi với bạn bè.

Mỗi lần như vậy Bình sợ mẹ rầy la, trong tâm định đặt điều nầy nọ để chạy tội, nhưng ngược lại khi thấy Bình về tới mẹ vui mừng và trách nhẹ.

- Sao con về trễ vậy, có bị phạt hay không? Con về trễ, má mong lắm con có biết không?

Nghe mẹ trìu mến hỏi han, Bình đành nhận lỗi với mẹ và hứa không ham chơi nữa.

Có những lần Bình đau nặng, nửa đêm thức giấc nhìn mẹ hiền vẫn ngồi trên đầu giường chăm sóc, lo từng miếng ăn giấc



ngủ. Tình mẹ thương con như biển cả biết bao giờ có thể đáp đền.

\*

Cuộc chiến ngày càng thêm khốc liệt, những phi vụ yểm trợ và đổ quân liên miên, ngày lại ngày nhìn những con tàu trúng đạn và những người bạn ra đi không hẹn ngày trở lại. Và một sớm mai nơi vòm trời Phú Bổn, con tàu của Bình trúng đạn rơi giữa vùng giao tranh, may nhờ các bạn không ngại hiểm nguy mang được Bình về nhưng bị thương rất ư trầm trọng.

Sau mấy tháng điều trị, chàng xuất viện chờ ngày tái khám. Đời trai sương gió nhưng sống vô công ngồi rồi mãi cũng nhàm chán, có những đêm buồn Bình la cà các hộp đêm giải sầu.

Vào một đêm mưa, Bình bàng hoàng xúc động khi bắt gặp Ngọc Thủy, người em nhỏ ngày nào nơi trường Trung Học Tỉnh Lý giờ là cô vũ nữ rục rở trong bộ y phục tân thời. Bốn mắt nhìn nhau lòng trào dâng uất nghẹn. Gặp lại nhau trong ngõ ngang biết nói gì đây khi tình xưa nghĩa cũ đang long lạnh trong ngần lệ!

Thủy và Bình đưa nhau về căn gác trọ, suốt đêm mưa bên nhau nói lên tất cả nỗi lòng của mười năm xa cách, mười năm trốn chạy cuộc đời và kiếm tìm những gì đã mất. Nhưng không ngờ gặp lại nhau bên cạnh sự ngăn cách của dòng đời.

- Em còn nhớ mùa hè năm ấy tiễn anh đi, em chờ anh và chờ mãi. Bao mùa hè lặng lẽ trôi qua nhưng anh không một lần trở lại. Thế là hết, người đi vui với ánh sáng kinh thành thì làm gì còn nhớ đến cô bạn quê mùa nơi làng quê gió bụi. Em nghĩ anh đã không còn nhớ người em nhỏ dưới mái trường xưa.

- Nghĩ vậy rồi em đi lấy chồng ?

- Em nào muốn vậy, nhưng rồi em đành phải lấy chồng, và người chồng không phải người mình yêu! Nhưng định mạng an

## 146 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

bài, làm vợ nửa năm sau em trở thành góa phụ và cuộc đời bắt đầu sóng gió nổi trôi, phiêu bạt khắp đó đây nhưng không ngờ gặp lại anh đêm nay.

- Phải chăng tất cả đều do định số ?

- Con người khi không tìm được lối thoát thì đành đổ lỗi cho số mạng. Nhưng sao anh giờ cũng ở nơi đây ?

- Anh ở đây tạm vì trong thời kỳ dưỡng bệnh .

- Hả, anh bệnh gì, tội cho anh quá vậy, sao không cho em biết?

- Đời nhà binh sống nơi chiến trường lửa đạn, bị thương là chuyện thường có gì đâu em.

Nhìn nước mắt Thủy ràn rụa, Bình nắm lấy tay em vỗ về và kể rõ nỗi niềm từ ngày xa cách.

- Em có biết không, sau khi chia tay em lên Sài Gòn, anh như cánh chim giữa vòm trời xa lạ tung tăng bay nháy khắp đó đây, hăng say phục vụ cho lý tưởng thanh niên. Anh tham gia các cuộc biểu tình chống chính quyền, để rồi anh bị cầm tù. Cuối cùng anh trốn chạy tất cả bằng cách đi vào quân ngũ.

- Em biết, và biết rõ anh là một phi công hào hoa và bay bướm lắm, cho nên đã quên cô em gái nước mắt lưng tròng tiễn chân ai đi giữa mùa hè nắng cháy.

- Em nói vậy thì cũng không đúng lắm, vì khi chia tay anh đã hứa với em là cố gắng học thành tài trở về làm rạng rỡ xóm làng, rồi mình sẽ... Nhưng trên bước đường chông gai anh đã vấp ngã và rất buồn cho nên anh không về vì xấu hổ nếu gặp lại em.

- Nhưng mình thương nhau thì dù cho thế nào đi nữa vẫn không đổi thay mà anh ?

- Có lẽ em khó mà hiểu nổi tâm trạng anh buổi ấy, anh khổ vô cùng và gần như anh không muốn gặp bất cứ một người thân quen nào!

## VĂN THIÊN HỒNG - 147

- Nhưng anh có biết rằng bên nổi khổ của anh có một người còn khổ gấp trăm lần hơn anh mà biết tỏ cùng ai !

- Riêng anh, dù xa em vạn dặm nhưng hình ảnh chiều mưa ngày nào khó có thể quên, nhất là lần chia tay trên bến bắc Mỹ Thuận, em còn nhớ không ?

- Nhớ, nhớ tất cả và có lẽ không bao giờ em quên, vì đó là một kỷ niệm buồn nhưng in sâu trong tâm khảm của em.

- Nhưng sau đó, có lần anh về quê cũ tìm em thì người xưa đã sang ngang.

Nhìn gần lệ tràn trên khóe mắt người xưa, Bình ôm choàng lấy Thủy trong vòng tay để sưởi ấm lòng nhau trong đêm mưa mưa gió lạnh lùng.

\*

Tiếng rao hàng lạnh lớt vọng lại bên tai khiến Bình thức giấc, ánh sáng xuyên qua cửa sổ mới hay rằng bình minh đã đến. Nhìn quanh không thấy Thủy, Bình choàng dậy bắt gặp mảnh giấy trên bàn.

*Anh Bình kính mến,*

*Em phải xa anh mà không từ giã vì không muốn bị rịn như lần chia tay trên bến bắc Mỹ Thuận, có một điều em muốn xin anh là hãy xem như chưa một lần gặp lại.*

*Xin chúc anh vui vẻ, hạnh phúc và cố gắng làm tròn bổn phận người cha, người chồng.*

*NT*

Kể từ đêm ấy, Bình và Thủy chia tay nhau. Những ngày tháng kế tiếp, nhiều lần Bình trở lại tìm Thủy nhưng chưa một lần gặp mặt.

## 148 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

Dòng đời cứ trôi êm ả khi lớn, khi rờn như sóng nước trên dòng sông Hậu. Nhưng từ ngày Bình xa lìa xóm cũ và cuộc đời cũng quay cuồng theo cơn lốc của thời gian. Bình cũng không ngờ rằng giờ đây cậu trai làng nơi xóm vắng bên chợ Trường An lại là một trong những người khoác lên mình chiếc áo di cư và phiêu bạt nơi vòm trời xa lạ!

Nhớ về quá khứ, nhìn về tương lai và hiện tại người mẹ hiền không còn nữa. Càng nhắc nhớ lòng càng quặn thắt xót xa. Ngày ngày nghe được toàn những tin buồn, nay biết tin người thân trôi nổi trên đường vượt biển, mai hay tin bạn bè dở sống dở chết trong các lao tù khổ ải!

Nhiều đêm đi làm về đã gần ba giờ sáng, dù lao động mệt mỏi nhưng lòng quặn nặng vẫn không tài nào chợp mắt.

Bình ngồi bên gói thuốc lá và ly cà phê những mong sưởi ấm nỗi lòng băng giá. Bình nhả từng ngụm khói, ánh mắt mơ màng nhìn theo làn khói quyện mờ giữa bầu không gian vắng lặng.

Nhìn những giọt cà phê rơi xuống đáy ly, khác nào những giọt sầu của người chiến binh già từ vũ khí, quên cuộc đời qua kiếp sống di cư.

Những miếng thuốc tàn lụn dần nhưng không đủ ấm đôi môi giá lạnh, ly cà phê đậm đen cũng không sưởi cho tâm tư người trai viễn xứ bớt giá rét.

Nhớ ngày nào, những buổi sáng đổ quân trên vùng cao nguyên lạnh cóng, chỉ cần một miếng thuốc Basto và một ly cà phê đen cũng ấm lòng trước khi tàu cất cánh. Nhưng đêm nay, sống giữa mái ấm gia đình sao Bình nghe lòng lạnh vô bờ!

Bình ghêu ngao hát đi hát lại bản nhạc của người bạn già đã nhại theo bài “Nỗi Lòng Người Đi”

*Tôi xa Sài Gòn tháng tư sầu nhớ muôn lòng xót xa, khi quân giặc cộng A-K mũ cối nghênh ngang đô thành. Sài Gòn ơi! Còn*

*biết đắng cay đường nào, phố xá mang tên giặc Hồ niềm đôn đau  
dâng hồn tôi.*

*Tôi xa Sài Gòn khi quân tàn ác tiến vào thủ đô, bốn ba tị nạn  
tha phương sầu nhớ cũ mang đoạn trường.*

*Sài Gòn ơi! Thành phố yêu thương ngày nào, non nước tươi  
vui muôn màu nay sống trong tay cộng nô.*

*Giờ đây biết ngày nào về thăm, đất mẹ sầu xa xăm nhưng nhớ  
riêng mình tháng năm. Quê hương ơi, sao mãi cũ mang khổ sầu,  
năm tháng chiến chinh đọa dày, tự do ơi, đắng cay kiếp người!*

*Hôm nay quê người khi dân bản xứ từng bừng đón Xuân,  
riêng dân tị nạn miền man sầu nhớ đi trong bụi ngùi.*

*Sài Gòn ơi ! Ngày tháng yên vui xa rồi nay sống cô đơn xứ  
người niềm nhớ thương bao giờ nguôi!*

Những tiếng còi xe vọng lại, Bình hướng tầm mắt về phía trời  
xa, bình minh đã ló dạng báo hiệu một ngày ly hương đến với  
người viễn xứ.

Bình buồn tiếng thở dài ! Ôi cuộc đời và một kiếp người  
nặng nợ gió sương !

\*

Vào một đêm hè nơi đất khách quê người, tình cờ Bình gặp  
lại Thủy trong buổi họp mặt gia đình Bắc Đẩu. Người em nhỏ xa  
xưa đã có gia đình, chàng trai quê nhút nhát ngày nào giờ mái  
tóc sợi bạc sợi đen, đã làm cha làm chồng, nặng trĩu một gánh  
trên vai.

Từ giữa đêm vui, Bình trở về với mái ấm gia đình. Ngồi trên  
xe trở lại San Diego, hồn Bình miên man suy nghĩ vẫn vợ, nhớ  
về quá khứ và khe khẽ ngâm bài thơ “Tình Già” của cụ Phan  
Khôi sao thấm thía lạ lùng.

*Hai mươi bốn năm xưa, một đêm vừa gió lại vừa mưa.*

150 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

*Dưới ngọn đèn mờ trong gian nhà nhỏ, hai cái đầu xanh, kê nhau mà than thở !*

....

*Hai mươi bốn năm sau, tình cờ đất khách gặp nhau, đôi cái đầu đã bạc. Nếu chẳng quen lung, đố có nhìn ra được !*

*Ôn chuyện cũ mà thôi. Liếc đưa nhau đi rồi ! Con mắt còn có đôi”*

## CHIẾC MÓNG CỌP

**T**rời chiều đã ngã bóng, ông Tám cố gắng mãi mà vẫn chưa vớt được con cá Xiêm, một con cá lia-thia mà ông đặt hy vọng tràn trề cho độ cá mừng hai Tết năm nay.

Càng phập phồng chờ đợi, càng tức cho mình. Nếu hồi sớm ông không để cho thằng Bần giành lấy cái vợt thì giờ này ông đã ngồi yên trên chiếc xe đồ liên tỉnh với con cá quý hơn vàng nắm chặt trong tay.

Ông còn nhớ, lúc thòng chai đựng con cá mồi vào hốc đá độ vài phút, một con cá lia thia xanh mướt nhào tới phùng mang, nhào lên lộn xuống đá bóng với con cá mồi. Ông đang sung sướng định thò vợt vào để vớt thì thằng Bần đã òn ỉ bên tai.

- Tía à, Tía để con hớt nó cho, con mát tay lắm mà.

- Ừ, mây muốn hớt thì hớt, nhưng coi chừng sẩy là về ăn roi mây nghe chưa .

- Bảo đảm mà Tía, con hớt là ăn chắc mà.

Thằng Bần thò vợt vào chưa vớt được thì khổ nổi sợi dây cột cái chai thấm nước nên vuột mồi làm chai đựng cá mồi rơi vào hốc đá. Cố gắng lắm mới mang ra được, nhưng cũng làm cho con cá rừng hoảng vía, chỉ chờn vờn ở xa xa.

## 152 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

Tiếc thật, tiếc thật! Con cá xanh kỳ diệu này là một trong những con cá mà ông Tám đem thả vào hốc đá từ đầu mùa mưa. Mấy tuần trước ông tìm mãi mới vớt được một con về đá hai độ, đựng toàn cá chiến và thắng vẻ vang.

Đang thấp thỏm đợi chờ thì con cá rùng lằn lằn tiến gần tới con mồi trong chai, miệng ông lâm râm khẩn cầu: *Xin bà cậu cho tôi vớt được con cá này xong, về nhà sẽ cúng con heo quay tạ lễ.* Ông Tám nín hơi, tim đập mạnh đang lừa thế để nâng nhẹ chiếc vớt lên.

Nhưng rồi, ông phải giật bắn người khi có tiếng gầm xé gió bên tai lẫn cây cối gãy đổ. Ông quay nhìn lại thấy kế bên một con cọp đang gầm gừ, ông chỉ la được mấy tiếng:

- Cọp, cọp.

Với bản năng sinh tồn, thằng Bần đã phóng mình đu lên nhánh cây trước và ông cũng lẹ bước nhảy theo sau. Để rồi hai cha con cùng trèo một mạch lên tuốt chẳng ba, hai tay ôm chặt thân cây, miệng vẫn còn đánh bù cạp.

Một trận thư hùng diễn ra trước mắt, con heo rừng đang vươn nanh, miệng sùi bọt mép kêu hộc hộc, một con cọp cũng quặp đuôi, nhe răng, múa vuốt, hứa hẹn cuộc chiến sanh tử, một mất một còn.

Điều lạ trước mắt ông Tám là con cọp hung hăng với muôn loài nhưng dường như vẫn dè dặt với con heo rừng. Hai con thú quần thảo nhau kịch liệt, khi lui lúc tới.

Màn đêm buông xuống từ lâu nhưng vẫn chưa phân thắng bại, trận chiến xa dần, xa dần ông Tám vẫn ngồi ôm chặt trên thân cây, giá rét từng cơn nhưng không dám tuột xuống.

Ông Tám và thằng Bần ngồi trên chẳng ba lúc đầu với bao nỗi âu lo, sau đó thì cha con luận bàn mọi chuyện và chung quy cũng vào cái chuyện cọp với heo rừng để cùng thức cho trọn



đêm dài.

- Tía à, sao cọp đánh nhau với heo rừng mà nhát gan quá vậy Tía?

- Hồi chiều mây không thấy hai cái nanh heo rừng như cái móc câu dài cả gang tay đó sao? Cọp dữ thì dữ nhưng cũng ngán chớ, tao nghe người ta nói là cọp đánh nhau với các loài thú thì hung hăng lắm, nhưng ít khi dám đụng độ với heo rừng.

- Sao vậy Tía?

- Vì cọp đánh với heo rừng chỉ đánh có ba chân, còn một chân che hạ bộ, bằng không rủi bị nanh heo tẩn vào rách đế sao mây.

- Còn người ta đồn chuyện ông ba mươi dễ sợ lắm, nếu gặp heo rừng thì sao ?

- Ông ba mươi thì ông ba mươi, gặp phải heo lăn chai thì cũng né như thường.

- Heo lăn chai là heo gì hả Tía?

- Đó là một loại heo rừng, nhưng sống lâu năm thường hay lăn mình dưới những gốc cây dầu mà nhựa hay dầu chai sẽ dính chặt vô da nó. Đạn thường bắn không thủng thì móng cọp nhằm nhò gì.

- Dễ sợ vậy sao Tía?

- Mây không thấy người ta lấy dầu chai trét ghe, đi trên sóng nước năm này tháng nọ mà có sồn tróc gì đâu.

- Vậy Tía định trận đánh vừa rồi con nào thua?

- Chẳng có con nào thua cả, chỉ có con mẹ mây ở nhà cả đêm khóc hết nước mắt vì sợ tao với mây bị cọp tha mất.

- Vậy thì Tía con mình thua phải không, mình thua mới leo lên cây để trốn chứ còn gì nữa.

Suốt một đêm dài hai tía con ngồi ôm thân cây với bao nỗi lo âu, nhưng rồi bình minh đã lộ dạng phía trời đông. Nắng đã

## 154 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRÔI

lên cao, ông Tám mới dám tuột khỏi ngọn cây, giữa bãi chiến trường đổ nát.

- Tía ơi Tía, ở phía trước một cây dầu bị tróc miếng vỏ và dường như có vết máu còn đọng lại, có lẽ do nanh heo rừng ủi trúng đêm qua.

- Hay đa, biết đâu cái nanh heo còn dính lại trên thân cây, nếu lấy được thì quý biết chừng nào.

- Ông Tám và Bần bước nhanh tới gốc cây dầu, nhưng sự thật trái ngược, không phải nanh heo mà lại là một cái móng cọp dính chặt vào thân cây. Loay hoay mãi ông mới cạy được cái móng ra khỏi thân cây, một kỷ niệm của cuộc đời.

- Cha chả, cái móng cọp coi cũng đẹp quá phải không Tía?

- Ừ thì cũng hay đa, không được nanh heo mà được móng cọp thì cũng tốt thôi, như vậy là đủ vốn rồi.

- Còn con cá lia-thia trong hốc đá thì sao hả Tía?

- Thì trở lại hít cho được mới về, đi không chẳng lẽ lại về tay không cho thiên hạ cười. Nhất là Tết này phải có con cá chiến để gỡ gạc mấy lần thua trước, đầu năm phải có cái gì hơn thiên hạ mới khoái chớ con.

-Có lý, có lý... Nhưng rũi cọp và con heo rừng hôm qua trở lại thì sao?

- Thì leo lên ngọn cây nữa chứ có sao đâu. Hôm qua tao thấy mây phóng lên chẳng ba lẹ như chớp mà.

- Cọp thì con không sợ, chỉ lo con cá đá trốn mất tiêu thôi, mà con cá mỗi hôm qua Tía mang ra hay còn treo trong hốc đá?

- Còn trong đó. Thấy cọp tới lo chạy bán mạng, thì giờ đâu mà lo cho con cá.

Hai Tía con thằng Bần nhẹ bước trở lại hốc đá, cặp mắt Bần sáng rỡ vì thấy hai con cá đang đá bóng với nhau. Không còn chần chừ, Bần lẹ tay nâng nhẹ cái vợt lên, nhìn con cá vùng vẫy

trong vọt lòng Tía con Bần sung sướng vô bờ.

Mùa xuân này có lẽ ông Tám sẽ dốc hầu bao trút hết vào độ cá đầu năm với niềm sung sướng dâng tràn.

\*

Mới đó mà thằng Bần đã tròn mười tám tuổi, học hành cũng khấm khá, vừa đậu xong tú tài phần hai, nghe bè bạn rủ nhau nộp đơn xin du học thì cũng đi cho biết. Điều lạ lùng đến với Bần là đơn thì chưa nộp vì còn chờ lấy bản sao chứng chỉ, thế mà có một đứa bạn học cùng lớp đã có tên trong danh sách du học và đã xuất ngoại rồi.

Đang lơ ngơ thì Bần gặp thầy dạy vạn vật vừa đến, bèn đem chuyện thắc mắc ra hỏi.

- Sao lạ vậy thầy, thằng Vinh ốm vừa thi đậu cùng ngày với con, con đang chờ lấy chứng chỉ để nộp đơn, thế mà nó đã có tên trong danh sách đi du học rồi.

- Tưởng gì, chớ chuyện trên đời này cái gì cũng có thể xảy ra cả. Mà này cậu tú, trả lời cho thầy biết con người ta chia ra làm mấy phần?

- Dạ ba phần: đầu, mình và tay chân.

- Đúng, nhưng còn thiếu phần quan trọng.

- Dạ thưa thầy, còn thiếu phần nào ?

- Con hãy nghe cho kỹ, con người ta chia ra làm bốn phần: đầu, mình, tay chân và vây cánh. Phần thứ tư là phần quan trọng hơn cả, nếu thiếu thì ở cái xã hội này khó thành công lắm con.

Con cũng nên nhớ câu tục ngữ này để hiểu thêm về cuộc đời, đó là câu : *Hữu tài vô tại (tiền) bất thành nhân*. Nghèo kiết xác như thầy trò mình thì chỉ có thể làm những việc bình thường thôi. Còn các cậu muốn xuất ngoại, có lẽ sẽ qua Lào hay Cam-bu-chia mà không cần giấy thông hành.

- Thầy dạy vạn vật quá hay mà nói chuyện đời, càng nghe

## 156 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRỜI

càng lý thú, tiếc là con không còn dịp để gần thầy. Mà thưa thầy, tình hình lúc này sao cứ lộn xộn mãi, hết đảo chánh tới chỉnh lý, liệu mai mốt sẽ làm gì nữa vậy thầy.

- Có gì đâu mà lạ, cậu chỉ cần định nghĩa đúng về nước Việt Nam theo thời đại này là bài toán có đáp số ngay. Thôi để thầy hỏi câu này nhé, đưa nào trả lời đúng thầy sẽ thưởng một châu phở tái, cà phê sữa đá.

Các cậu thường nghe người ta nói: Nhóm đó phe Bắc kỳ, nhóm kia theo Trung kỳ và nhóm nọ là phe Nam kỳ, vân vân... như vậy nước Việt Nam ngày nay chia ra làm mấy kỳ?

- Dạ thưa thầy ba kỳ: Bắc kỳ, Trung kỳ và Nam kỳ.

- Dạ thưa thầy ngày nay chỉ có hai kỳ, Bắc kỳ theo Cộng sản và Nam kỳ theo Cộng hòa.

- Các cậu trả lời rất hay, nhưng tất cả chỉ là con một sách. Nước Việt mình xưa bị thực dân chia làm ba kỳ để trị, nhưng ngày nay thì đã chia làm bốn kỳ: Bắc kỳ, Trung kỳ, Nam kỳ và Hoa kỳ, mà kỳ thứ tư là ăn khách nhất.

Các cậu không thấy tương tá bấy lâu nay chia phe cánh, hết Bắc kỳ, Trung kỳ tới Nam kỳ rồi cũng dậm chân tại chỗ, chỉ có anh nào theo kỳ thứ tư là Hoa kỳ đều lên như diều, khỏi cần chỉnh lý đảo chánh gì cả, đã có người dọn sẵn ghế mời ngồi, thế có sướng không chứ?

\*

Một hôm Bần nghỉ học ngồi nhà xem ông Tám săn sóc mấy cây kiểng, hai Tía con ôn lại những kỷ niệm của cuộc đời, bất chợt ông Tám nhớ ra điều gì, ông vào nhà lấy ra một chiếc túi nhỏ đưa cho Bần và dặn dò kỹ lưỡng.

- Đây là chiếc móng cọp mà Tía con mình lấy được hồi đi hốt cá rừng, Tía đã nhờ ông thầy đem lên núi làm phép. Con đeo vào người rất tốt. Nhớ học thuộc lòng bài chú ghi trong túi nghe

con.

- Tía yên tâm, dù gì nó cũng là một kỷ niệm khi Tía con mình đi hốt cá đá ngày nào. Con mang trong người thì lúc nào cũng giống như Tía con mình cùng ngồi trên ngọn cây và thức trọn đêm giữa núi rừng hoang vắng.

- Ủ, mà mây nói đúng đả, lâu lâu tao nhớ lại rồi cười một mình đó mây.

- Con thì nhớ mãi câu chuyện Tía kể cọp đánh với heo rừng chỉ đánh có ba chân, còn một chân che hạ bộ. Chuyện này mấy đứa bạn con nghe, đứa nào cũng cười bò lăn.

- Nói đúng ra, nếu là nanh heo rừng thì quý hơn về hộ mệnh, nhưng nếu móng cọp mà lấy được do chính nó làm rớt ra thì lại có công dụng khác, nhất là công danh và tài lộc.

\*

Sau mùa xuân ly tan bao trùm khắp mọi miền đất nước, kẻ vượt sơn khê người xuyên rừng rậm tìm đường trốn chạy. Người ở lại sống cơ cực lầm than, cha mẹ Bần ăn bo bo mãi không chịu nổi nên đã ra đi theo diện đoàn tụ với ông bà. Ngày ngày Bần đạp xe mấy chục cây số, chở than, củi về buôn bán tìm sống cho qua ngày, đoạn tháng.

Một hôm Bần và anh bạn thân dừng xe bên bìa rừng nghỉ chân, đang bàn những tin đồn về những biến động có thể xảy ra với trần trề hy vọng thì có hai anh bộ đội cũng dừng chân dưới bóng cây và bắt chuyện.

- Các anh có biết trong khu rừng này có cái con chi chi lạ lắm, đêm đêm mở miệng là kêu hai tiếng bắc kỳ, bắc kỳ?

- Chúng tôi chưa nghe nên không biết nó là con gì.

- Có điều tiếc là mấy hôm trước nó lại theo bọn ngụy phản động, sau khi kêu hai tiếng bắc kỳ, bắc kỳ xong nó còn chế diều kêu thêm mấy tiếng cút về, cút về... nên nó bị một đồng chí

## 158 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

giận bắn mấy phát và nó trốn mất biệt.

Suốt đoạn đường về, Bần và người bạn cứ tùm tùm cười cho mấy anh bộ đội, cái con tắc kè sống trong các bọng cây, đêm về kêu tắc kè, tắc kè thế mà cứ tưởng như thiết, đúng là bọn cán ngố có khác.

- Nhìn thấy ngố vậy đó bạn hiền, nhưng nếu có buổi họp này nọ thì bọn nó vác bài bản học thuộc lòng ra dọa đồng bào mình, hết lập trường quan điểm rồi khắc phục. Nếu mình sửa lưng nó thì bị chụp mũ phản động, đi tù mút mùa lệ thủy chớ chẳng phải chuyện chơi đâu.

- Đúng là cảnh đời đảo lộn, thẳng mù lại dất thẳng chột, thật buồn cười.

- Bạn còn nhớ bữa trước họp trên phường không, cái anh chủ tịch gì gì đó phát biểu ý kiến toàn những danh từ quái dị khiến cho bà con mình mặc dù buồn ngủ, mệt mỏi nhưng vẫn cười chết bỏ đó không ?

- Sao mà quên được, cái anh chàng đề nghị với bà con nếu ai có cái mắc mưu gì thì đề ra rồi cùng nắm cho chặt, sau đó khai triển rồi cùng xuất phải không ?

- Ấy thế, vậy mà bà con mình lại học các ngôn từ của họ, đi đâu bây giờ bà con mình cũng nói y chang, hết khâu đến tùm lum tá lã, ì xèo, đi liên hệ hay lên hải quan lãnh hàng v.v...

- Ừ mình cũng lạ, liên hệ là liên hệ bà con, giòng họ, còn thì đi liên lạc nhau, cũng như lên phi trường Tân Sơn Nhất lãnh hàng, phi trường mà gọi là hải quan, chẳng lẽ máy bay đáp xuống cửa biển à.

- Nói đến lãnh quà từ Mỹ gửi về, bạn còn nhớ lời thầy dạy vạn vật nói ngày nào không?

- Nhớ chớ, ổng nói nước Việt mình chia ra làm bốn kỳ, mà ai theo kỳ thứ tư là nhất, ổng nói chơi mà trúng thật. Bởi vậy đạo

này cái bọn con, cháu liệt sĩ cũng rách bươm, trong nhà có treo hình bác, và mấy bằng liệt sĩ dù nhìn suốt ngày cũng đói meo, do đó bà con mình mới chế ra câu ca dao mới là: *Trăm bằng liệt sĩ không bằng một gói quà Mỹ gửi về.*

- Sống dưới cái chế độ xếp hàng cả ngày nghèo đói này, mình chán nhất là tình đời. Nhiều khi vì miếng ăn, người ta đã không ngần ngại đâm chém nhau, không còn bà con anh em gì cả. Cảnh huống tình tảm, tiền mười và vàng hai mươi bốn nhan nhản trước mắt, còn gì chua chát cho bằng!

\*

Tháng Chạp đến trong lặng lẽ, hăm ba đưa ông Táo về trời bằng ký ức. Nhưng chẳng lẽ chiều ba mươi Tết cũng âm thầm, ngồi nhìn bàn thờ hương tàn khói lạnh.

Tất cả những thứ trong nhà dù bán gần như không còn món gì có giá, Bần cảm thấy bứt rứt, ra vào ngồi đứng không yên. Cuối cùng đứng trước bàn thờ nhìn hai tấm hình cha mẹ, muốn nói điều gì nhưng cổ vẫn nghẹn, tay bưng di ảnh, tay lau bụi mà nước mắt lưng tròng!

Còn lư nhang đã gần cả năm không đốt được một cây, chân nhang bạc màu theo ngày tháng, bụi bám nhện giăng. Bần nghĩ thầm, không có nhang để đốt, thôi thì cũng lau cái lư cho hết bụi, chân nhang cũ bỏ đi, một chút gọi là mừng năm mới, còn tất cả đều ở trong đáy lòng.

Bần súc động mạnh khi nhìn thấy cái túi nhỏ còn nằm trong lư nhang. Cầm chiếc móng cọp trong tay, Bần đọc lại bài chú mấy lần, bỗng nhiên mắt sáng lên và chàng reo to.

- Có tiền rồi, có tiền rồi...miếng vàng bọc chiếc móng cọp dư cho gia đình mình xài trong ba ngày Tết. Tía má ơi, con sẽ mua nhang đèn, bánh mứt, ít nhất Tết này bàn thờ Tía Má cũng nhang khói ấm cúng sau bao năm nhang tàn khói lạnh khi Xuân về tết

160 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

đến.

Ôi , chiếc móng cọp, chiếc móng cọp... sự linh nghiệm đây rồi.



## ÔNG CHÍN HEO

Nói đến ông Chín Heo, dân làng Thanh Đa và Thảo Điền đều biết tiếng vì ông chuyên nghề dất heo giống. Heo nọc ông nuôi là loại heo rất tốt, cho nên mọi người chiếu cố tận tình.

Bà Hai đầu làng có heo cái rợn đực là kêu ông Chín ngay. Bà Ba cuối xóm có heo nái tới cỡ cũng kêu ông Chín. Ông nổi tiếng là nhờ nghề nghiệp của ông, nhưng nỗi khổ tâm của ông là không phải tên heo, thế mà thiên hạ cứ gọi ông Chín Heo!

Hàng ngày, khi bình minh vừa ló dạng phía trời đông, con heo nọc của ông Chín đã kêu ịch ịch đòi ra khỏi chuồng. Hôm nào có mối thì ông Chín dậy sớm cho heo ăn no nê còn tằm bổ thêm một hột gà sống để tăng thêm nghị lực phục vụ nhân dân, sau đó ông dất heo lên đường.

Cuộc sống gia đình ông Chín không giàu, chỉ đạm bạc theo năm tháng nhưng không có gì gọi là dầm mưa dãi nắng khổ nhọc. Hai đứa con của ông, thằng Kiệt và con Đất cũng lớn khôn và đã phụ giúp việc nhà.

Sáng nay, như thường lệ, ông Chín sửa soạn cho con heo nọc ăn thật no để dất lên đường. Chuyển đi này hơi cực vì ông phải lấy ghe chèo qua sông Cái mới tới xóm Thảo Điền.

## 162 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRỜI

Nhưng không may, khi vừa cho con heo lên ghe, chiếc xuồng bị chông chành, ông Chín với tay chụp cây sào định chống đỡ, không ngờ trượt chân té sấp lên be ghe, sưng cạnh sườn.

Thế là thằng Kiệt, bất đắc dĩ thay ông Chín dắt heo đi thả nọc. Trên chiếc xuồng tam bản, buông mái chèo khuấy nước lòng Kiệt rộn ràng vui sướng vì sắp sửa đến nhà bà Hai Côi cho heo thả đực, kế đến là được gặp lại Mận, cô gái có nước da bánh ít, được xem là đẹp nhất xóm Thảo Điền. Cô thôn nữ dịu hiền mà năm rồi Kiệt được gặp và làm quen trong dịp giã gạo dần công trong làng để chuẩn bị cho ba ngày tết.

Cuộc sống dân làng những ngày gần tết thật là nhộn nhịp, vì ban ngày mọi người phải lo việc đồng áng, nhất là tháng Chạp và những ngày cận tết lúa chín ngập đồng phải lo thu hoạch cho kịp mùa, do đó khi đêm về, các cô thôn nữ và các trai làng họp nhau lại để cùng chung xay lúa, giã gạo dần công.

Đây cũng là dịp trai gái quen biết nhau cũng như những mối tơ lòng bắt đầu ươm mối. Dưới ánh trăng khuya, nhịp chày vang vang cùng những câu hò đối đáp khiến mọi người quên cả mệt nhọc, đôi khi mượn câu hò để ướm thử lòng nhau.

*-Hò ơ... ơ... Các anh là trai hai vai gánh nặng, vai cuốc vai cày mửa nắng sớm hôm, giờ đâu cho nghĩa keo sơn, lo cho con, cho vợ... hò ơ... ơ..., lo cho con, cho vợ, nghĩa thế nào sao tròn?*

*-Hò ơ... ơ... Làm thân trai hai vai gánh nặng, vai cuốc vai cày để lo cho vợ, cho con. Đây ước chi cùng ai đó nên nghĩa vuông tròn, dù hai vai gánh nặng, dù hai vai gánh nặng nhưng nghĩa keo sơn anh vẫn đong đầy.*

Con heo nọc vừa vào ngõ nhà bà Hai đã đánh hơi heo cái, nhảy lông lên, miệng sôi bọt mép, kêu hộc, hộc... Kiệt tháo dây

thả chú heo ra cho đi làm bốn phần để trả nợ cám, cơm. Kiệt đang đứng xơ rở chưa dám bước vào nhà bà Hai thì có tiếng nói từ trong vọng ra.

- Cháu Kiệt vào nhà chơi, hôm nay ba cháu không khỏe hay sao mà cháu phải đi dắt heo vậy hả cháu?

- Dạ, ba cháu sáng nay bị té, nên hôm nay cháu đi thế.

- Tội nghiệp anh Chín, nhưng mà giờ cháu cũng lớn xộn rồi, thay cho anh Chín cũng là vừa.

- Dạ, cháu cũng muốn thay ba cháu đi đây đi đó cho biết bà con xa gần, nhưng ba cháu cho rằng cháu còn non nớt quá.

- Lớn rồi, sắp có vợ con mà non nớt nổi gì không biết nữa đạ. Thôi cháu ngồi chơi, để bác sai con Mận ra hái dứa vô chặt uống cho mát.

Mận à, ra cây dứa xiêm hái mấy trái vô uống nước con.

- Dạ, con đi hái liền.

Kiệt nghe hái dứa mừng quýnh. Đây là dịp tốt để gặp riêng Mận, đồng thời cho dạ bớt hồi hộp khi phải đối diện với bà Hai.

- Thưa bác, để cháu ra phụ hái dứa với cô ba, chứ con gái mà trèo dứa sao được.

- Cậu khéo nói chứ con này nó trèo cau, trèo dứa, ở đây có ai bằng. Tui cũng thường nói với nó là con gái mà xúc vác, lanh lợi quá, coi chừng ế chồng chứ chẳng phải chơi.

- Cô ba là cô gái đẹp nhất xóm mà bác. Biết bao người muốn cưới về làm vợ, chỉ sợ cô ba kén chưa phải người đó thôi.

- Ôi, chuyện vợ chồng là do duyên số, nói thì nói chơi vậy mà.

Bà Hai đang huyền thuyên trời đất, hết chuyện này sang chuyện nọ, khiến cho Kiệt nóng cả ruột gan, chợt có tiếng ai văng vẳng ngoài ngõ.

- Bà Hai ơi, sửa soạn đi khai hội, tháng này coi bộ bà con

## 164 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

mình tranh nhau bẻ hụi cao dữ đa. Lớ quớ coi chừng lại trớt lớt nữa đó nhe.

- Ý, quên nữa, mèn đất ơi, hôm nay khui hụi mà tôi quên lững. Thôi, cháu ra phụ với con Mận hái dứa chặt uống nước nha. Bác phải đi khui hụi, chiều bác sẽ qua thăm anh Chín rồi nói chuyện luôn vụ thả nọc heo sáng nay.

Bước ra sau vườn, đứng nhìn dáng dấp Mận trong chiếc áo bà ba trắng bó thắt lưng ong, mái tóc óng mượt phủ bờ vai, cơn gió thoảng xa đưa mùi dầu dứa làm cho lòng Kiệt thêm xao xuyến bồi hồi.

- Chào anh Kiệt, anh ra đây hồi nào mà không lên tiếng làm em giật mình, em cứ tưởng...

- Anh mới ra. Đứng xa xa nhìn Mận, không dám lại gần vì anh sợ...

- Anh sợ gì?

- Sợ em giật mình và cũng vì cứ tưởng...

- Anh lại ghẹo em đó, phải không? Coi chừng em giận đó.

- Đừng giận anh. Anh nói giỡn cho có chuyện để nói vậy thôi, mà này em Mận...

- Gì hả anh?

- Tháng chạp tới em có sang già gạo dần công không?

- Chắc là không.

- Sao lại không, hả em?

- Vì sợ lần này anh lại hò... *làm thân trai, vai cày vai cuốc tay dắt heo gì gì đó để lo cho vợ cho con...* nghe nó thảm thương quá.

- À, thì ra em cố tình chọc quê anh, phải không?

- Em không dám. Lần trước nghe anh hò với các cô bên ấy thì em nhắc lại vậy mà. Thôi, anh đừng giận, để em chặt dứa cho anh uống. Dù cho có tức, uống nước dứa xiêm vô thì cũng mát

ruột mát gan liền hà.

- Anh không cần uống, nghe mấy lời của em nói cũng đủ mát ruột mát gan rồi em ơi. Anh không ngờ em lịch sự mà ăn nói lại có duyên quá.

- Anh cứ ghẹo em thôi. Em mà có duyên gì so với các cô bên làng anh. Hôm qua già gạo thấy anh và các cô đó nói chuyện dòn như pháo tết mà.

- Thấy vậy chớ không phải vậy đâu em. Ngày đầu tiên em qua bên đó, không riêng gì anh, các đứa trai bên đó đều ngẩn ngơ khi em cất giọng hò đó.

- Thật vậy sao anh?

- Anh nói thiệt mà. Từ khi gặp em, anh mong sao có dịp sang đây để nhìn lại em. Mà em có biết không, mỗi lần nghe Tía anh dất heo sang đây, anh mừng muốn chết. Anh tình nguyện chèo ghe và ngồi dưới bến đợi.

- Anh đợi ai?

- Anh đợi coi em có xuống gánh nước dưới bến không? Nhưng mà lần nào cũng chỉ có mấy con chàng nghịch lợi gần còn kêu “quê ghê, quê ghê” làm anh buồn muốn chết được.

- Anh nói sao nghe tội quá vậy. Em đâu có biết anh ngồi đó để đợi ai đâu.

- Nhưng “thánh nhân đãi kẻ khù khờ”, đợi đến lần thứ ba thì gặp em đi ngang.

- Anh lại định chọc quê cái lần em chạy xe lủi vô bụi dứa gai trên bến nước đó, phải không?

- Không đâu, nếu lần đó em không lủi xe vô bụi dứa thì hôm nay anh đâu có dịp đứng bên em mà nói chuyện như vậy.

- Mà cũng lạ hả anh? Hôm đó đang chạy xe bỗng nhìn thấy anh, em quýnh quá thành lủi vô bụi dứa gai.

- Còn bù lại mấy lần trước anh ngồi đợi dưới bến, khi nước

## 166 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

lớn mấy con bù mắt nó cắn khiếp đảm. Càng ngồi chờ càng thấy giận, mà không biết giận ai?

- Nhưng hôm nay lại gặp em nữa thì biết giận ai đó rồi, phải không?

Câu chuyện giữa Kiếp và Mận đang vui như pháo tét, tưởng không bao giờ dứt, ngờ đâu có tiếng la ó om sòm bên nhà ông Cả Đọi.

- Heo cú nhà ai mà thả rong phá nhà phá cửa vậy cà? Mấy đứa nhỏ đi đâu ráo trời, không ra coi heo nhà ai mà chạy sòng sọc rượt heo nhà mình vậy.

- Chết rồi anh Kiết ơi! Con heo đực của anh chạy qua phá nhà ông Cả kia! Coi chừng mấy đứa con ổng dữ tợn lắm, nó dám đánh heo của anh què cẳng đó.

Kiếp chạy qua nhà ông Cả. Hai anh em thằng Thọt, thằng Loi, đứa tầm vông, kẻ củi gộc đang rượt và phang tới tấp vào con heo của Kiết. Tội nghiệp con heo vừa chạy vừa há hốc miệng kêu eng éc như cầu cứu hay van xin!

- Đánh, đánh cho mầy chết luôn. Đánh cho mầy chừa cái tật dê như thằng chủ mầy. Dê bên xóm mầy chưa đủ, còn sang đây dê thì chỉ có nước khiêng về chớ đừng hòng tao tha cho.

- Đừng đánh heo của tôi! Các anh làm gì mà đánh nó dữ vậy?

- Ừ, thì ra mầy là thằng chủ của nó. Đồ cái mặt dất heo mà cũng sang xóm tao để dê em Mận. Tao đánh cho nó bỏ cái tật dê, còn mầy liệu hồn mà héo lách sang đây dê bậy bạ là cũng giống con heo của mầy. Tao làm vậy, có tức thì đi thưa đi.

-À, té ra các anh tức chuyện em Mận mà đánh con heo của tôi. Được, chuyện này dễ thôi, tôi chẳng thưa kiện gì cả, hễ con heo bị ai đánh què thì tôi sẽ đánh người ấy què cẳng.

- Tao đánh nó đó, mầy gan thì làm thử coi.

## VĂN THIÊN HỒNG - 167

Đang cơn tức giận, Kiệt chộp vội nhánh củi, định ăn thua đủ. May nhờ cô Mận tới kịp giảng hòa và phụ Kiệt dắt con heo xuống bến.

- May quá phải không anh Kiệt. Nếu anh không chạy sang kịp thì đi heo lành, về thành heo què còn gì!

- Cám ơn Mận đã giảng hòa, bằng không chẳng biết chuyện sẽ xảy ra như thế nào!

- Thôi, anh về nha, tháng chạp em sẽ sang giã gạo dần công. Mà năm nay anh có đi xay lúa, giã gạo như năm ngoái không hả anh?

- Có chứ, sao lại không. Đi để gặp em, tháng chạp mà nằm rú ở nhà buồn chết em ơi.

- Thôi đi anh, xạ hoài. Chào anh em về.

- Chào em. Nhớ tháng chạp sang giã gạo cho vui nhá!

Xa xa tiếng chim bìm bịp kêu báo hiệu nước lớn, Kiệt buông mái chèo khuấy nước, ngó lên bến, Mận còn đứng nghiêng vành nón lá vẫy tay chào. Lòng chàng phơi phơi, miệng cất tiếng hò.

*- Hò σ... ở... lạch nước chảy xuôi sao con cá mè lội ngược, ta trót yêu người biết được cùng không, ông tơ đã kết chỉ hồng, hỏi rằng ai đó, hò σ... ở... hỏi rằng ai đó có thuận lòng hay chẳng?*

*- Hò σ... ở... chữ yêu thương vấn vương nhờ ông tơ bà nguyệt, chuyện vợ chồng nhất thiết bởi lệnh mẹ cha, trâu cau gá nghĩa hai nhà, hỏi rằng ai đó, hò σ... ở... hỏi rằng ai đó cách xa có thay lòng?*

*- Hò σ... ở... Trâu xanh vôi trắng cau chát đắng chung lại thấm đở hồng, yêu thương nhau là nhân ngãi, hò σ... ở... yêu thương nhau là nhân ngãi dẫu xa mặt nhưng lòng nào cách xa.*

## 168 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

*- Hò ơ... ớ... Quân tử nói thương giữa đường muốn trao trọn gánh, phận gái thuyền duyên nào so sánh chữ giàu nghèo. Hãy nhớ cho, trăng rằm qua mười sáu ắt trăng treo, sao anh chửa sửa soạn lo làm heo đi nạp tài?*

Chiếc ghe chở Kiệt và con heo nọc thuận dòng trở lại bến Thanh Đa. Từng cơn gió thoảng gợn lên những con sóng nhẹ vỗ vào mạn thuyền nghe tí tách. Lòng Kiệt phới phới dâng trào như con nước lớn, tiếng sóng nước như tiếng pháo mừng Xuân, hay tiếng pháo nhà ai trong ngày cưới.

Đường về hôm nay sao nhanh quá, chỉ thoáng chốc chiếc ghe đã vào đầu rạch và sắp sửa ghé bến. Trên ngọn cây bần, hai con chim cu âu yếm rửa lông cho nhau, chợt thấy chiếc ghe của Kiệt, giật mình vội bay đi mỗi con một hướng, sau đó cất tiếng cục cù cu gọi nhau tìm về tổ ấm.

\*\*\*

Kiệt đang o bế cho con heo ngoài cầu ao, chợt có tiếng con mực sủa âu ầu, nhìn qua đã thấy bà Hai bước vào nhà.

- Chào chị Hai. Lâu quá mới thấy chị sang nhà chơi. Chị vẫn khỏe, phải không?

- Dạ, chào anh Chín. Anh khỏi hẳn chưa? Sáng nay nghe cháu Kiệt nói anh bị trượt té nên vội vã qua thăm anh đây.

- Ôi! Thôi chị ơi, tuổi một ngày một cao, chân cẳng bắt đầu yếu đuối, té tới té lui là chuyện cơm bữa vậy mà. Nhưng không ngờ sáng nay té nặng quá, xúc dầu gió tới giờ đã đỡ rồi, nhưng e rằng mai mốt không biết có dẫn được heo đi thả nọc hay không?

- Anh lo gì ba chuyện đó! Tre già thì măng mọc. Mai mốt có cháu Kiệt đây thay anh cũng được mà. Anh Chín à, lâu quá không thấy anh sang bên xóm tui vậy anh Chín. Tui có mấy con



heo cái mới lớn, định lựa nuôi làm heo nái. Đợi tháng tới anh sang chơi, nhờ anh coi tướng dùm. Anh biết không, mấy con heo nái anh lựa dùm, nó đẻ sai quá chừng, lần nào cũng có con thừa, vú hết.

- Chị đừng lo việc đó. Lần này chị không mời tui cũng sang, mà cũng không phải đợi tháng tới chi cho lâu. Ngày mốt là ngày lành tháng tốt, tía con tui sẽ trầu, rượu sang nhà chị. Chị nhớ ở nhà, đừng có đi đậu chén, mê mấy ông tướng tứ sắc mà tui qua không có ở nhà là tui kiện chị cho coi.

- Chuyện gì mà quan trọng vậy anh Chín. Anh nói thiệt hay nói chơi cho vui, coi bộ anh có vẻ nghiêm trọng vậy?

- Chị hỏi thì sẵn đây tui cũng thưa thiệt. Số là thằng Kiệt nhà tui cũng lớn và con Mận nhà chị cũng đã tới tuổi cặp kê rồi. Tui coi hai đứa nó cũng xứng đôi, phần thằng Kiệt nhà tui từ khi đi giã gạo dần công gặp con Mận tới nay, nó cứ nằng nặc đòi cưới vợ.

Rồi sáng nay khi qua xóm bên đó trở về, nó cứ hò hoài một câu này, để tui nhắc lại cho chị nghe là chị hiểu liền “*Trăng rằm qua mười sáu ắt trăng treo, tía ơi sao không cho con sửa soạn làm heo đi nạp tài!*”

- Anh nói vậy là tui hiểu rồi. Anh yên tâm, tui sẽ chờ anh qua.

- Nghe chị nói vậy là tui yên tâm rồi.

\*

Những ngọn gió biển bắt đầu thổi mạnh, dòng nước mặn từ biển cũng chảy vào pha nước sông, vị bắt đầu lờ lợ, báo hiệu mùa xuân sắp đến. Tiếng trẻ nhỏ gần xa đã nghêu ngao “*Cu kêu ba tiếng cu kêu. Kêu cho mau tới tết dựng nêu ăn chè*”.

Tết thì chưa đến, nhưng tháng chạp rộn rịp đã về. Năm nay

## 170 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

xóm Thanh Đa ngoài bận rộn lo cho tết nhứt, lại còn phải lo cho đám cưới con ông Chín Heo.

Mọi người lảng xãng, kẻ làm bò, mổ heo, người đốn đủng đỉnh, mặt cật, lũ nhỏ thì bút bông bông về che rạp. Ai khéo tay thì cắt bông dứa kết chữ Tân Hôn treo ngay đầu ngõ.

Chiếc ghe lòng bốn tay chèo vừa ghé bến Thảo Điền, nhà trai lần lượt đi hàng một theo bờ ranh vào nhà bà Hai. Lũ trẻ chạy theo reo hò inh ỏi.

- Ê tụi bây ơi, chú rể hôm nay không dắt con heo nọc, mà bắt người ta khiêng nó kìa.

Rồi cả lũ cùng hạ “Ê ê heo nọc, chạy dọc chạy ngang, chạy qua làng khác, bị bắt đem quay, khiêng đi đám cưới”.

Khay trầu rượu, lễ vật và con heo vừa trình làng, ông mai và ông trưởng tộc ngỏ lời xong thì đến lượt ông thân sinh của chú rể cũng xin có đôi lời cùng hai họ.

- Kính thưa quý quan viên cùng bà con hai họ. Hôm nay là ngày lành tháng tốt, họ nhà trai đến trình lễ vật để xin rước dâu. Riêng phần tui, là tía chú rể, ngày vui trọng đại của con trai và con dâu, tui xin tuyên bố, kể từ hôm nay, nghề dắt heo thả nọc sẽ để lại cho thằng Kiệt và con heo nọc sẽ cho hai vợ chồng mới cưới làm vốn lo gầy dựng tương lai. Tui xin dứt lời và xin mời chị sui đáp lễ.

- Kính thưa quý quan khách. Anh chị sui tui vừa hứa cho tui sắp nhỏ con heo nọc làm vốn, riêng phần tui thì mẹ góa con cô, của hồi môn cũng không có gì. Trong ngày vui của hai con, thôi thì tui có con heo nái vừa đẻ một bảy mười mấy con, tui cho nó gọi là của hồi môn. Má cũng chẳng biết nói gì hơn là khuyên vợ chồng con trên thuận dưới hòa, cùng lo cho nhau. Chồng dạy thì vợ nghe, vợ cũng khuyên chồng bằng lời mềm dịu. Má cũng chúc cho hai con trăm năm đầu bạc răng long, nhất là chú rể nổi

được nghề cha, dất heo thả nọc khắp cả xóm làng.

Tiếng pháo vu quy đã nổ vang rền. Cô dâu thẹn thùng đi bên chú rể. Riêng lòng Kiệt rộn ràng vui sướng và bên tai còn nghe văng vẳng lời nhạc mẫu “nhất là chú rể nói được nghề cha, dất heo thả nọc khắp cả xóm làng”... một ý nghĩ bất chợt lóe ra trong đầu Kiệt: *chẳng lẽ mai này người ta gọi mình là anh... Ba Heo!*

Mùa xuân đã về với muôn loài, riêng Kiệt và Mận, đôi vợ chồng son cứ tưởng xuân là vạn thử của cuộc đời, vì ngày ngày Kiệt dất heo thả nọc, Mận vui với đàn heo, một món của hồi môn lớn dần theo mùa xuân bất tận.

## CÂY MAI VÀNG

*“TỐI TRỪ TỊCH, PHÁO ĐỎ ĐÌ ĐÙNG, ĐÈN NHANG LỄ BÁI,  
RƯỚC TỔ TIÊN VỀ VUI TẾT  
SÁNG TÂN NIÊN, MAI VÀNG LÁC ĐÁC, RƯỢU TRÀ YẾN ẨM,  
CHÀO GIA KHÁCH ĐẾN MỪNG XUÂN”*

**X**uân về, tết đến, nếu không có pháo đỏ, thiếu mai vàng, chắc hẳn hương Xuân không mấy đậm đà và niềm vui Xuân cũng không trọn vẹn.

Nhớ lại thuở xa xưa, hàng năm vào sáng mười bốn tháng Chạp, chúng tôi được động viên toàn lực để tước lá mai nơi vườn nhà ông nội tôi.

Khu vườn thì rộng thênh thang, sức của hai anh em so ra chẳng thấm vào đâu. Cũng may là vườn tuy rộng, nhưng nhiều nhất là cau, dừa và cây ăn trái. Mai chỉ mọc xen kẽ quanh bờ giồng và trước sân. Nhìn những gốc mai già cao khỏi đầu với nhánh lá xanh rì khiến tôi muốn ngộp thở.

Tôi tước lá mãi từ sáng sớm đến khi mặt trời đã lên khỏi ngọn tre, tay chân đã mỏi, thế mà mới xong mấy cây. Chán ơi là chán. Nhìn những cây mai trước mắt như một đám rừng, những lá xanh là kẻ thù buộc chân tôi lại, làm mất một ngày vui rong chơi đây

đó với bạn bè.

Tay tôi vẫn đều đều tỉa lá, nhưng mắt ngó quanh những mong tìm được một chút gì khác lạ, vui hơn cho đỡ nhàm chán. Vì lơ đễnh, đôi khi tỉa lá gãy luôn cả nhánh mai đầy những nụ. Tuy nhiên, vài nhánh nhỏ có thắm vào đâu. Tôi nhìn trước ngó sau, rồi lẹ làng thấy vội xuống ao sen để phi tang, thế là xong việc nhà nước.

Nhìn cây lý tàng lá xanh tươi che khuất một góc sân, nhưng chẳng thấy một trái nào có thể ăn được, đành buồn năm phút. Nhớ tới mùa lý chín, mùi thơm thoang thoảng, nồng nàn, sao nó hấp dẫn quá, bụng càng thèm, miệng thì chảy nước miếng.

Mắt tôi bỗng sáng lên, nhìn cây xoài sau vườn có một nhánh trái chín vàng, đúng là “buồn ngủ gặp chiếu manh, khát nước gặp cam sành chín cây”. Tôi nhảy một mạch từ mương này sang mương nọ, tới gốc xoài là leo tuốt lên ngọn.

Cắn vội trái xoài đầu mùa, sao nó ngon chi lạ, có lẽ ngon hơn xoài cát chín cây là khác.

Đang thưởng thức món ngon quên cả mọi việc, từ xa có tiếng ông nội tôi vọng lại:

- Thôi, các cháu nghỉ mệt đi, ra hái dứa uống nước cho đã khát. Nhớ hái cây dứa Xiêm nơi góc vườn là trái ngon nhất. Kia thằng nhỏ cháu của ông giỏi thật, chẳng những lấy lá mai còn lấy thêm cả lá xoài nữa. Điệu này chắc hẳn phải qua Tết mới hái hết lá, chu choa ơi, tội cho cháu ông quá.

- Con đâu có lấy lá xoài ông nội, tại con thấy xoài chín thèm quá leo lên thử coi có ngọt không vậy mà.

- Cháu yên tâm, ông không rầy cháu đâu, lựa nhánh nào ngon, hái cho ông một ít để ngày mai cúng rằm nghe con. Đây là cây xoài đặc biệt, mỗi năm có một nhánh trở bông trái mùa và chín trước tết

## 174 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

\*\*\*

Ngồi nghỉ ngơi, uống nước dừa, vị ngọt lại thanh. Đặc biệt là khi ăn dừa phải dùng dao vạt một miếng vỏ để nạo cơm dừa, đấy mới gọi là sành điệu.

Những cơn gió thoáng, dịu dịu báo hiệu những ngày sắp tết khiến tâm hồn sảng khoái vô cùng.

Ông tôi ngồi vắn xong điếu thuốc rê, mỗi lửa bập bập rồi nhả khói, kể lại những tháng ngày xa xưa nơi mảnh vườn yêu dấu.

- Các cháu có biết không, mảnh vườn này được ông vun bồi mấy mươi năm qua, quý nhất là những cây mai vàng. Đó là những cây mai ông lựa chọn, khi nở ra mỗi bông có bảy cánh, khác với loại mai thường có năm cánh.

Khi trồng mai, ngoài việc chăm sóc cho tàng nhánh tốt tươi, để được nhiều bông, nếu muốn chơi bảnh, cho đúng sách vở thì cầu kỳ hơn. Phải cắt tỉa cho đúng hình dạng mong muốn, như: *Vô nữ ( ) bất thành mai, vô thập (+) bất thành tùng*.

Nếu trồng hoa kiểng tượng hình thì uốn nắn sao cho đúng sách, như: Long, lân, quy, phụng. Các cháu hãy nhìn hai cây chùm rùm ông đã uốn thành hình hai con rồng uốn khúc, đó là hình lưỡng long tranh châu.

Cây kiểng càng sống lâu càng quý, nhất là những cây được cắt tỉa cho ra dáng như gốc mai già cỗi kia tuổi cũng không hơn không kém gì tuổi ông. Cháu nhìn xem cái gốc thì thật lớn, sống lâu năm cho nên da nổi đầy mốc meo, quý là ở chỗ đó.

Riêng cái ngọn thì nhỏ lại, chỉ một nhánh tốt tươi, người ta gọi đó là mình voi đuôi chuột.

- Như vậy ông nội phải mất nhiều thì giờ lắm phải không?

- Thú chơi hoa kiểng là để giết thì giờ, quên đi những phiền muộn. Đời có nhiều kỷ niệm đáng nhớ và cũng có nhiều việc phải cố quên. Các cháu còn nhỏ như cánh chim non giữa một

bình minh rạng rỡ, riêng ông, một hoàng hôn đã đến với cuộc đời.

Ngừng giây lát, ông lại nói tiếp:

- Khi còn lứa tuổi trung niên, chiến tranh khói lửa dồn dập, bao cảnh bể dâu trước mắt, cùng những bi thương đầy máu và nước mắt luôn ám ảnh trong hồn.

Những tháng ngày trên quê hương với bóng dáng ngoại xâm, hà hiếp dân lành cùng với những phe nhóm địa phương dựa vào những thế lực này nọ cũng sát hại, hiếp đáp đồng bào. Để rồi khi quê hương chưa hết bóng ngoại xâm thì đã đến thời chia đôi đất nước và bóng dáng những kẻ nội thù vẫn đó đây quấy nhiễu muôn dân.

- Như vậy là ông nội muốn nói hỏi còn đám Tây ở đây, nhất là những thằng Tây đen mặt gạch chuyên vô xóm bắt gà, bắt vịt của mình phải không?

- Họ là những người khác xứ, có trách họ thì cũng phần nào thôi. Chỉ trách mình mang hai chữ đồng bào nhưng lại tàn sát lương dân vô tội.

Có một việc mà ông cần dặn kỹ các cháu là đừng bao giờ tía lá cây mai trước nhà. Cây mai lớn nhất vườn, cao khỏi đầu của ông nhưng chỉ còn một nửa thân cây và một nửa đã bị tước đi như chẻ làm đôi.

Để ông kể lại một câu chuyện xảy ra hơn mười năm trước, một câu chuyện mà mỗi độ Xuân về đều mang đến cho ông niềm đau xót không nguôi.

Xưa kia, nơi đây là một vùng ruộng vườn và cây lá rậm rạp. Vì địa thế hiểm trở và đường đi khó khăn nên Việt Minh dùng làm nơi liên lạc và trú ẩn.

Hôm ấy là một ngày cuối năm, mọi người đang rộn rịp chuẩn bị, thu xếp công việc đồng áng để lo cho ba ngày Tết. Riêng

## 176 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRỜI

những gia đình quá nghèo, không đủ gạo ăn hàng ngày thì lấy gì để vui Tết, nên họ vẫn tiếp tục công việc như thường lệ.

Trong số đó có một bà cụ già tuổi gần bảy mươi, sống ở một làng xa, ngày ngày lội bộ ba bốn cây số đến đây cắt lúa mướn. Thỉnh thoảng bà cụ ghé vào đây ngồi nghỉ trưa, ăn miếng trầu, xin chén nước trà nóng để quên bao mệt nhọc.

Hoàn cảnh của bà rất bi thương. Một thân già phải nuôi bốn đứa cháu nội mới chín, mười tuổi. Trước kia đứa con trai lớn của bà ra tỉnh làm ăn vì ở quê loạn lạc, ruộng hoang nhà trống.

Công việc làm ăn chẳng được bao lâu thì bọn Việt Minh địa phương nghi ngờ anh ta ra tỉnh làm Việt gian cho Tây, thế là họ bắt anh đi thủ tiêu mất xác.

Nàng dâu lớn của bà còn lại sống bằng nghề hái rau, bắt ốc, buôn bán nuôi con. Nhưng cũng không may, một hôm bị ghe chở nặng, gặp mưa bão, lật xuống chết đuối, để lại hai đứa con nheo nhóc cho mẹ chồng nuôi dưỡng.

Người con trai kế đành an phận với nghề cày sâu, cuốc bẫm, sống qua ngày với vợ con. Khổ nổi, người dân quê sống giữa làn đạn của hai thế lực. Một hôm bọn Tây đi bố ráp, gặp hai vợ chồng đang cấy lúa tận trong xẻo lá rậm rạp, chúng cho là Việt Minh, thế là chúng bắt cả hai đem ra Cầu Kinh bắn chết, xô xác xuống sông.

Cuộc sống của người dân miền quê thời chiến tranh khác chi sống trên đầu sôi lửa bỏng!

Mặc dù là 30 tháng Chạp, bà ta vẫn chăm chỉ làm lụng, cắt từng cụm lúa chín vàng xếp thành hàng trên thửa ruộng dưới nắng Xuân chan hòa đây đó. Dường như bà ta không biết rằng hôm ấy là ngày cuối năm hay vì quá nghèo khó bà đã cố quên đi ngày tháng để lo công việc c耨m gạo hàng ngày nuôi đàn cháu dại.



Giữa bầu không khí rộn ràng cuối năm, bỗng có những tiếng súng vọng lại từ cuối làng, tạo nên những âu lo, sợ sệt đến với người dân sống giữa miền xôi đậu.

Đó là những tiếng súng của đám lính đóng đồn ở làng bên cạnh, họ thường sang đây để bắt người đi làm trâu, đắp đồn, phá ụ cho họ. Đi làm thì công không, cực nhọc đôi khi bị chết mất xác vì nạn tai. Vui thì họ cho về, buồn họ giữ lại, đánh đập, hành hạ vô cùng tàn bạo. Họ dựa vào thế lực của lính Tây để hà hiếp đồng bào.

Người dân sống ở đây ngày thì bị bọn Tây và đám lính địa phương tới quấy nhiễu, cướp bóc. Đêm đêm thì Việt Minh tới cũng hạch sách, tra hỏi đủ điều. Người dân chỉ biết thảm trách cho số mệnh quá hẩm hiu!

Hôm đó, bọn lính địa phương mượn cơ sang bố ráp, nhưng thực chất thì cốt là tìm bắt gà, vịt, heo để về nhậu nhẹt say sưa ba ngày Tết. Bất ngờ họ gặp đám Việt Minh đang tụ họp, rượu chè, thấy họ đến thì tháo chạy vào đám dừa nước ven sông.

Một cuộc đuổi bắt xảy ra và cuối cùng có một tên bị bắn trọng thương.

Mọi việc tưởng đã êm xuôi, ngờ đâu khi xế chiều đám Việt Minh rời chỗ ẩn nấp, kéo nhau ra chặn bắt bà cụ già cắt lúa mượn dẫn đi.

Đêm ấy, ông đang chuẩn bị đèn nhang để cúng giao thừa thì có tiếng chó sủa rộ từ cuối xóm, rồi gần dần. Cuối cùng là những tiếng ồn ào nơi sân nhà mình.

Tiếng gõ cửa dồn dập và giọng nói của thằng Năm một mắt theo Việt Minh mấy năm qua.

- Nhà này có “điệp” nữa, nghe anh em tới là gõ chày, gõ cối để báo hiệu, phải không?

- Năm à, qua nói cho em nghe... Tết nhứt trong nhà gói bánh,

## 178 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

giã đậu, đâm tiêu chứ gì mà gọi là “điệp”.

- Biết rồi, sang giàu, địa chủ nhiều tiền, dư bạc thì làm gì chẳng được. Tôi cảnh cáo nhà này vì mấy bữa nay có liên lạc với mục già cắt lúa tiếp tay cho địch.

- Qua nói thiệt cho em nghe, dân làng mình ăn ở bao nhiêu năm qua, làm việc gì em đều biết, nếu nói thế thì tội biết mấy.

- Các người chỉ biết ăn uống no say, mở miệng là chống chế, ngụy biện, mai đây cách mạng thành công các người sẽ thấy. Cường hào, ác bá, địa chủ rồi đây sẽ biết tay. Thôi đừng nói nhiều nữa, đem cho mượn cái thùng thiếc gánh nước coi!

- Khuya quá rồi còn mượn thùng làm gì vậy Năm?

- Các người thì ngày ăn ngon, tối ngủ kỹ, chúng tôi thì khác. Có đưa thùng ra đây cho mau để tôi đổ nước điều tra mục già làm “điệp” này, hay là muốn đồng lõa giúp cho địch thì cho biết?

- Năm à, nói thế sao phải, làng mình đều là dân lương thiện, làm ăn đầu tắt mặt tối, có biết gì đâu mà điệp với đùng.

- Các người chẳng biết gì cả. Địch đã sai mục già này sang đây dò thám và chỉ điểm để chúng nó đến đây bắt giết anh em sáng nay, vậy còn bình vực gì nữa.

Sau đó hấn xông vào nhà lục lạo khắp nơi, cuối cùng mang ra một cái thùng với một cái chày giã gạo. Cả nhà mọi người ngơ ngác và lo âu vì những lời hăm dọa của thằng Năm chột mắt.

Những tiếng hò hét đánh đập cùng những tiếng rên la, cầu xin khi lớn, khi nhỏ bao phủ một trời thê lương đêm trừ tịch.

- Mục già kia, ai sai mày đến đây dò thám để về báo cáo cho bọn nó tới đây bắn giết anh em hả?

- Dạ thưa các ông, tôi nghèo quá, lặn lội từ xa tới đây xin cắt lúa mượn để có gạo ăn qua ngày, tôi già quá rồi có biết gì đâu. Xin các ông thương tình đừng đánh đập tôi tội nghiệp.

- Tao biết mày lì lợm lắm, trấn nước chết lên, chết xuống vẫn

không khai, bây giờ tao dùng chày đồ tao già mấy coi còn cứng đầu hay không?

- Trời ơi là trời! Tội tôi lắm các ông ơi! Tôi có biết gì đâu mà bắt tôi khai, xin các ông tha dùm tôi làm phước. Từ nay tôi không dám qua đây cắt lúa nữa.

- Đâu có dễ dàng vậy, anh em tao bị mày chỉ điểm cho địch đến bắn sáng nay, không khai đồng bọn thì đừng có mong trở về.

Những tiếng van xin, rên rỉ nhỏ dần, nhỏ dần, cuối cùng chỉ còn lại một màn đêm dày đặc không trăng sao.

\*\*\*

Sau một đêm thao thức hãi hùng, vừng đông vừa ló dạng nơi phía trời xa báo hiệu ngày đầu năm đến với muôn loài.

Khi ông mở cửa bước ra sân, gốc mai vàng ông chăm tưới bao năm đã gãy lia một nhánh lớn. Sợi dây oan nghiệt buộc người vẫn còn cột chặt vào gốc cây. Những bông mai vàng vừa hé nở, bê bết những vết máu còn đọng lại màu đỏ thẫm.

Ông không ngờ gốc mai là nơi để con người trói buộc con người vào một đêm Xuân. Và một nửa thân cây mai thanh cao kia đã trở thành món vũ khí dùng để tra tấn một người già cả bị gán ghép là tội nhân.

Gốc mai vàng ngày nào còn đó, như niềm đau trong lòng ông, đã in thành vết vĩnh viễn không phai.

Chính vì thế, đã mười mấy năm trôi qua, ông vẫn chăm sóc cho cây mai ấy tốt tươi, nhưng không bao giờ tưới lá, vì ông không muốn những bông mai nơi cây ấy thêm một lần nở vào ngày Xuân.

## NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

**T**hảo và Bằng ngồi dưới cội mù-u từ chập tối, trời về đêm gió lạnh lạnh, những giọt mưa lất phất khiến Thảo rùng mình. Bằng ôm choàng qua vai Thảo cố sưởi ấm nhau trong lần gặp cuối cùng, vì mai đây Thảo như cánh chim bay đi nơi vòm trời vô định và tình yêu lứa đôi xem như đã vượt khỏi tầm tay.

Xa xa vọng lại tiếng chuông giáo đường, dường như nhắc nhở hai tâm hồn đang cô quạnh đêm nay là đêm Giáng Sinh, chúa ra đời mang niềm tin đến cho muôn loài, sao lại có cảnh biệt ly!

Ngồi bên nhau, nhưng mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng tư. Phải chăng lần tiễn đưa này là lần cuối, vì mai đây hai phương trời cách biệt, kẻ góc biển người chân mây biết bao giờ gặp lại.

Riêng Thảo, vẫn tin tưởng ở tình yêu chân thật của đôi lứa và chỉ một thời gian ngắn sẽ được trùng phùng.

- Anh hãy tin ở em, ra đi là cơ hội để em có tương lai và tạo hạnh phúc cho chúng mình. Anh nên hiểu, dù em có ở lại đây thì tình mình cũng trắc trở vì gia đình ngăn cấm.

- Anh biết vậy, mặc dù gia đình có ngăn cản nhưng ít nhất mỗi ngày mình còn thấy được nhau và theo thời gian mình có thể

vượt qua. Còn giờ em ra đi, mai đây cách nhau cả một đại dương thì biết bao giờ gặp lại.

Nhất là nơi xứ lạ quê người với đời sống xa hoa vật chất liệu em còn nhớ tới anh? Trời ơi, làm sao anh yên tâm nhìn người mình yêu ra đi và sẽ đến một nơi cách xa vạn dặm!

- Mình yêu nhau đã gần ba năm, với bao kỷ niệm và những tháng ngày bên nhau. Mặc dù gia đình hai bên đều ngăn cấm, nhưng tình mình không chút nhạt phai, sao hôm nay anh có vẻ bi quan quá. Không lẽ giờ phút này anh không còn tin tưởng nơi em nữa sao?

- Đời anh chỉ có mình em để tin, để thương và để nhớ, nhưng mai này biết tìm em ở nơi đâu! Em đã chứng kiến bao nhiêu mối tình cuồng nhiệt, thơ mộng, nhưng khi tiến nhau đi là không hẹn buổi trùng phùng!

Có tiếng mái chèo khuấy nước và chiếc ghe tam bản chở đầy người vừa ghé bến, tiếng ai gọi nhỏ nhỏ:

- Cô Thảo, cô Thảo ơi, xuống ghe mau lên để đi cho kịp.

- Dạ cháu đây, cháu sẽ xuống liền.

Trước giờ ly biệt, Bằng ôm chặt Thảo vào lòng không muốn rời, Thảo vẫn dậm đũa ngán lệ và không muốn chia tay. Sao định mệnh khiến xui chi cho tình yêu ngang trái, ở thì cũng không lấy được nhau mà ra đi thì lòng đứt đoạn!

- Tại sao anh không là người cùng trên chuyến tàu ra đi với em đêm nay, mình ra đi xa lánh tất cả người thân, để mai này chỉ còn lại hai đứa sống bên nhau cho trọn ân tình.

- Xuống lẹ lên bà nội, giờ này mà còn đứng đó nói chuyện yêu đương. Chần chờ một chút công an tới bắt cả lũ bây giờ.

- Không xuống thì thôi, trả vàng lại cho ở đó tha hồ mà yêu đương.

- Thôi anh ở lại, mình phải chia tay, giờ này em không còn sự

## 182 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

lựa chọn nào hơn.

- Chúc em được nhiều may mắn và ra khơi thuận buồm xuôi gió.

Nói vậy, nhưng Bằng vẫn ôm Thảo trong lòng và không muốn rời. Những tiếng hối thúc của những người dưới ghe, Thảo vùng ra khỏi vòng tay của Bằng rồi chạy vội xuống bến. Vừa bước lên ghe thì Bằng gọi giật lại.

- Thảo, em Thảo ở lại với anh, ở lại bên nhau dù ngày mai thế nào đi nữa mình cũng có nhau, Thảo, Thảo ... Đừng đi!

Nghe tiếng gọi của Bằng, Thảo đứng khựng lại và trước ngã ba đường, đi không nổi mà ở cũng không đành. Cuối cùng Thảo quyết định quay trở lại. Nhưng đã trễ, người chủ ghe nắm chặt cánh tay Thảo đẩy nàng chúi vào giữa khoang. Mái chèo đã khuấy nước, chiếc ghe bắt đầu xa bến.

Bằng đứng dựa vào thân mù-u, đưa tầm mắt nhìn theo chiếc ghe xa dần, xa dần, cuối cùng chỉ còn một màn đêm u tịch.

Bằng vẫn đứng đó như một pho tượng mãi đến khi xa xa vọng lại tiếng vạc kêu sương và tiếng gà gáy rộ báo hiệu một bình minh sắp đến với muôn loài.

Riêng Thảo, sau khi bị đẩy xuống ghe và được chở ra một chiếc tàu đậu ngoài sông cái. Giữa đêm đen, nhìn sóng nước mênh mông lòng buồn ray rứt, nhớ thương cùng bao nỗi xót xa, tâm tư như trăm mối tơ vò.

Nhớ lại những phút giây êm đềm bên nhau, rồi nghĩ đến Bằng giờ này đang cô đơn trên bến vắng dưới cội mù-u đầy kỷ niệm. Nghĩ đến đây, Thảo muốn nhảy đại xuống sông lội vô bờ, nếu đủ sức tới nơi cũng được, bằng chết chìm theo sóng nước cũng không sao. Vì giờ đây, Thảo cảm thấy cô đơn vô bờ bến, sống thiếu người yêu đời thành vô vị.

Nhìn xa xa một chiếc ghe chèo tới, phải chăng đó là ghe

công an đi bố ráp. Nếu đúng như vậy càng hay, vì nếu họ bắt hết về thì có lẽ tâm tư khỏi bị ray rứt. Nhưng nhìn kỹ, những người vừa đến cũng là dân trốn đi vượt biên, thôi thì mặc cho số kiếp. Ngày mai tới đâu hay đó, Thảo buông tiếng thở dài và con tàu từ từ rẽ sóng để lại sau lưng bao nỗi vấn vương.

Từ ngày Thảo ra đi, Bằng sống như người mất hồn, đêm đêm thường ra bến vắng hướng tâm mắt về phía trời xa, lòng như mong chờ nhưng nào biết mong chờ ai ! Những kỷ niệm mền yêu còn đây nhưng người xưa đã xa cách nghìn trùng. Đứng mãi buồn chán, để rồi lặng lẽ bước đi dưới trời khuya một bóng.

Ngày tháng cô đơn với những chuỗi dài buồn lê thê, chờ đợi thơ của Thảo đã mơn mòn nhưng người đi vẫn bật vô âm tín.

Riêng Thảo, sau bao ngày lênh đênh vì phong ba bão táp cùng với hải tặc hoành hành, cả xác thân lẫn tâm hồn đã nát tan như bọt nước thủy triều. Sau khi định cư, nhiều lần muốn viết thư cho Bằng nhưng mỗi khi cầm viết lòng trào dâng xót xa và những giọt nước mắt đã làm nhạt nhòa trang giấy trắng, khác nào xác thân của Thảo sau bao ngày bị giầy vò!

Cuối cùng, Thảo đã nuốt lệ viết cho Bằng, nhiều lần muốn nói hết sự thật cho với đi bao đau đớn trong tâm tư, nhưng không đủ can đảm để nói hết những sự thật phũ phàng.

Thơ gửi đi, nhưng Thảo chưa một lần nhận được hồi âm. Đã bao đêm thao thức, Thảo tự hỏi duyên cớ gì mà Bằng không viết thư cho nàng, biết đâu Bằng đã lập gia đình rồi? Hoặc giả có người đã cho Bằng hay là Thảo đã là nạn nhân trên biển cả như bao nhiêu cô gái bất hạnh gặp phải trên đường vượt biển tìm tự do. Có phải vì Thảo không còn xứng đáng cho Bằng viết thư hay chăng!

Một hôm đánh bạo viết thư về nhà hỏi thử xem Bằng giờ ra sao. Đau đớn thay, gia đình chẳng thấu hiểu cho hoàn cảnh của

## 184 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRÔI

Thảo hiện tại, cũng như không thông cảm được mối tình son sắt của hai kẻ yêu nhau, ngược lại gia đình vẫn cách nầy hay cách nọ chia rẽ lứa đôi.

Hầu như bà con nơi quê nhà cũng như gia đình Thảo, cứ nghĩ ra được ngoại quốc trở thành Việt Kiều thì người nào cũng sáng giá, giàu sang vinh hiển. Có mấy ai biết rằng Việt kiều cũng hàng trăm hạng khác nhau. Xứ người lao động bỏ hơi tai, nhưng khi trở lại quê hương khoe là giám đốc, hay ông chủ nầy nọ, đó là chưa kể ông hóa thành và ngược lại.

Thế nên, khi gia đình viết thư sang, chỉ cho hay mấy câu vắn tắt: *“Con hơi đâu mà lo cho cái thằng đó, nó đi nghĩa vụ bên Miên bên Lào thì trước sau gì cũng chết bờ chết bụi chớ mong gì có ngày trở lại. Hãy yên tâm lo tạo dựng tương lai. Con giờ là Việt kiều thì thối mách chi cái thằng khố rách áo ôm đó cho mệt.”*

Riêng Bằng, khi vào quân ngũ nghĩ rằng đó là lối thoát cho cuộc tình dang dở. Nhưng định số đã không may, lần chuyển quân sang chiến trường Tây Nguyên đã bị thương nặng và kết quả cụt một chân. Nhiều đêm Bằng thức trắng, nhớ đến người yêu rồi xót xa cho phận bạc.

Nhưng một hôm, Bằng nhận được thư của Thảo, những tưởng đó là niềm an ủi, ngược lại càng làm cho Bằng thêm khổ đau, vì hiện tại Bằng là một phế nhân thì còn gì để nói đến chuyện tình yêu, nhất là người yêu là một Việt kiều.

Những lá thư Thảo gửi về Bằng đã thuộc từng nét chữ, mỗi lần nhận được Bằng đều viết trả lời, nhưng không bao giờ gửi. Qua bao ngày tháng, những trang thư viết cho Thảo đã đầy trong ngăn kéo, vì chàng nghĩ tốt hơn hết là giữ im lặng, thà âm thầm xót xa cho thân phận, hy vọng thời gian sẽ là liều thuốc giúp Thảo yên tâm tìm hạnh phúc tương lai.

Từ ngày trở thành một người tàn phế, Bằng về sống chung



với bà Ngoại, một già một trẻ hủ hủ có nhau, sớm hôm vào ra có bà săn sóc cũng với đi bao niềm sầu muộn. Ngày ngày Bằng chống nạng đi cắm câu, đặt lờ, hay ra bờ sông câu cá bóng dờ. Khi thì kho tiêu, lúc nấu canh rau đắng hai bà cháu đạm bạc qua ngày.

Có lần đang ngồi bên bờ sông hưởng tầm mắt về phía xa xăm như mong đợi. Bất chợt nhìn những mảng lục bình trôi theo sóng nước, hồn miên man nhớ tới Thảo, nghĩ cho thân phận mình không biết mai này sẽ ra sao? Hay là nước lớn trôi lên, nước ròng trôi xuống như những mảng lục bình không định hướng!

Trong đầu Bằng lóe lên ý nghĩ, nếu mai này chết đi hóa thân thành những mảng lục bình để rồi trôi theo sóng nước đến phương trời vô định. Và ở một nơi nào đó, gặp được Thảo có lẽ đời sung sướng biết dường bao.

Những ảo tưởng ấy đã ám ảnh Bằng, một hôm đang ngồi câu trên bờ chàng đã quăng cần và nhảy xuống nước tìm cái chết cho xong cuộc đời. Nhưng ngụp lặn một hồi, rồi lại lòi ngoi bò lên vì không đủ can đảm uống nước để chết chìm, ôi cuộc đời sao lắm trở trêu!

Riêng Thảo, từ ngày bước chân sang xứ người cũng quá long đong; Đi may ngồi cả ngày đạp máy mỗi rặng cả chân thế mà tiền cũng không đủ sống. Đã thế vẫn chưa được yên thân. Một hôm đang hì hục may bán sống bán chết, lại phải ông chủ có tật ưa dê đến đứng cạnh vỗ vai hỏi thăm này nọ. Nào ngờ bà chủ đến thành linh nổi máu ghen tương, gây sự và định làm nhục, thế là Thảo phải thôi việc.

Hết cất chỉ tới đi may, đổi sang làm điện tử, dọn về ở trọ với người hàng xóm, đây cũng là gia đình vượt biên cùng chuyển với Thảo. Có sự quen biết sống chung nơi xứ lạ quê người cuộc đời bớt cô đơn. Tuy sống chung nhưng thoải mái, vì buổi sáng thức

## 186 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

dậy là mọi người đã đi làm, nửa đêm tan sở về nhà là mọi người đã yên giấc.

Những tưởng cuộc đời sẽ biển yên sóng lặng, ngờ đâu một hôm còn nằm ngủ nướng thì có tiếng ai mở cửa phòng, Thảo ngồi bật dậy thì chú Tư chủ nhà đã bước vào và ngồi lên giường của Thảo.

- Chú Tư, hôm nay chú không đi làm sao mà về giờ này?

- Làm ăn gì nổi em, qua đi làm mà nhớ em quá nên bỏ sở về sớm để tâm tình với em đây. Thấy em ở nhà một mình hoài, qua tội nghiệp và thương chết được đó.

- Chú nói gì kỳ vậy, chú ra ngoài đi, nếu thím về thấy chú vô đây thì cháu biết ăn nói làm sao.

- Em đừng có lo, qua đưa bả đi làm rồi qua mới về đây, hơi đâu em sợ bò trắng răng, lại đây cho qua hôn một cái cho đã nhớ coi.

- Chú Tư, chú Tư, chuyện đó bậy bạ lắm, với con cháu đừng làm vậy không được đâu !

- Qua nói thiệt, từ ngày em dọn về đây, ngày đêm qua thương trộm nhớ thậm chí mong có cơ hội gần em, hôm nay đánh bạo bỏ sở về đây với em, đừng phụ lòng tốt của qua.

Nghe chú Tư nói vậy Thảo đã chết điếng người, vừa định nhảy xuống giường chạy ra cửa thì tên già dịch đã nhào tới ôm Thảo vật xuống giường. Cố vùng vẫy nhưng cả một sức nặng đè lên người khiến Thảo mệt rũ.

Than ôi! Đôi cánh tay mềm mại đã bị nắm chặt bởi đôi tay gân guốc, đôi chân thì không cựa cựa nổi vì bị hai cái đùi nặng nề như hai cái chân trâu kẹp chặt. Khốn nạn, tình người giờ đây đã biến mất, tấn tuồng thô bạo lại bắt đầu diễn ra khi khuôn mặt râu ria lởm chồm và hôi hám đã kề xuống gần mặt Thảo.

Thảo nằm chịu trận và nước mắt lưng tròng, không ngờ một

người hàng xóm gần năm mươi tuổi đầu, thường ngày hiền lành tử tế, đáng cha chú mà hôm nay lại dở trò thô bạo khi mọi người đi vắng. Thảo xót xa và tủi nhục với ý nghĩ thà chết chứ không chịu nhục, chỉ cần cắn lưỡi thế là xong.

- Chú Tư ơi, cháu năn nỉ chú, chú buông tha cho cháu đi, cháu không nói cho ai biết đâu, vì đây cũng là điều xấu hổ cháu không muốn ai biết, cháu coi chú như cha chú mà làm vậy coi sao được.

- Thôi mà em hai, còn trinh tiết gì đâu mà gìn giữ cho ai, em đã bị mấy thằng hải tặc đào thành sông thành giếng rồi còn gì mà làm bộ. Giờ đây chỉ có qua và em ở nhà, kẻ có rượu người có thịt thì đem ra nhậu cho say sưa quên đi phiền muộn của cuộc đời.

- Đáng bậc cha chú đừng làm vậy coi không được đâu chú Tư!

- Qua nói thiệt, từng tuổi này coi vậy chứ còn ngon lắm đa, gừng càng già càng cay, tuổi đời càng cao thì tình càng dẻo dai em không biết sao?

- Cháu nói thiệt, chú làm ẩu cháu sẽ tự tử chết trong nhà chú đó.

- Bậy nà, qua thương em mà nói gì kỳ vậy, qua nói thật hồi trên ghe vượt biên thấy mấy thằng hải tặc lột trần em ra, qua đã thêm muốn chết được, ngặt nỗi là mình trong tay bọn nó nên đành đợi thời cơ đó em hai à, không ngờ trời xui đất khiến qua còn có được ngày gần em .

- Chú Tư à, chú mà không buông cháu ra, cháu sẽ cắn lưỡi chết cho chú coi.

- Đừng em, qua đây dù sao cũng có tình ý với em, chớ không như mấy thằng hải tặc chơi qua rồi bỏ. Em không biết xứ Mỹ này người ta nói “xe-phòng là xe-tình hay sao”.

## 188 - NHỮNG MẮNG LỤC BÌNH TRỜI

Nghe hấn nhắc đi nhắc lại một dĩ vãng đau thương, Thảo giống như con hổ bị tên, vùng lên trước khi tắt thở. Thảo quyết liệt ăn thua đủ với tên chủ nhà mất nết này cho dù tới đâu hay đó.

Khi khuôn mặt con quỷ râu xanh nực nồng mùi rượu kề sát hôn lên trán, rồi rà xuống má, đến khi miệng hấn kề xuống gần tới đôi môi chín mọng thì Thảo cố trườn người lên há miệng cắn trọn cái mũi vô duyên của tên vô lại. Sự tấn công bất ngờ khiến đối phương không kịp đề phòng và bị đau đớn đến diên người, hai tay hấn túm lấy đầu Thảo đẩy ra và cố vùng vẫy để nhấc đầu lên. Kết quả cái mũi hấn bị sứt một miếng và tấm thân nặng nề bị bắn bật ngửa ra sau, máu tuôn lai láng. Thừa cơ thoát hiểm, Thảo đã chạy vượt ra ngoài, bên tai còn văng vẳng tiếng rên rỉ và chửi rủa.

- Con khốn nạn, tao sẽ trả thù mày, tao sẽ trả thù dù mày lên trời hay xuống biển. Tao nhất định tìm cho ra và sẽ lột trần truồng giống như hải tặc hãm cho mày biết tay.

Thảo lê tấm thân mệt mỏi bước từng bước chậm trên các con đường thân quen quanh nhà, cảnh vật như ngày nào nhưng hôm nay dường như đều xa lạ. Nhìn những bụi bông khoe sắc ngào ngạt mùi thơm, nhưng với Thảo hôm nay đều vô vị. Hoa thơm chỉ tổ cho ong bướm tranh giành rồi đến những bàn tay bẩn thỉu ngắt đi sau đó vùi dập chớ được gì.

Nắng trưa bắt đầu gay gắt, mồ hôi đã thấm ướt nhưng Thảo tự hỏi mình đang đi đâu và sẽ về phương nào! Lòng buồn và nhớ gia đình vô hạn, những người thân quen giờ ra sao. Còn riêng Bằng... Nghĩ đến người thân, rồi buồn cho cuộc sống hẩm hiu, thân gái dặm trường không nơi nương tựa. Những đau thương dồn dập liệu tấm thân này còn có ngày trở về cố quốc gặp lại người đang mong đợi!

Càng nghĩ, nước mắt cứ tuôn trào, nhìn những chiếc xe qua lại đôi lúc Thảo muốn nhảy đại vào để hủy hoại cuộc đời khốn nạn mà đau khổ cứ chồng chất cứ mang. Thảo suy nghĩ cuộc sống thừa này còn được gì, chết là hết.

Một chiếc xe từ xa đang tiến tới, thảo quyết định cho cuộc đời mình chấm dứt từ đây, thế là Thảo nhắm mắt chạy băng ngang đường.

Chiếc xe trở tới, tài xế thắng gấp, tiếng bánh xe rít lên mặt đường kêu ken két làm cho Thảo càng khiếp sợ ở phút cuối của cuộc đời.

Than ôi! Giờ phút định mệnh lại không đến và bên tai có tiếng ai gọi nhỏ nhỏ:

- Thảo, Thảo... Đi đâu mà băng ngang đường vội vã vậy bà?

Nghe tiếng gọi, Thảo mở mắt ra thấy mình đang đứng như trời trồng giữa đường và chị bạn làm cùng sở ôm chặt lấy nàng .

- Ủa Ngọc, sao bạn lại đến đây đúng lúc quá vậy?

- Khi mình lái xe, lúc còn xa xa thì thấy ai giống bồ quá, nên chạy chậm lại định xem có phải không, ai dè bồ băng ngang đường nên mình thắng gấp làm bồ giựt mình, mất hồn mất vía phải không? Thôi xin lỗi nha, mà bồ đi đâu lại ăn mặc kỳ cục vậy?

- May quá gặp được Ngọc, chở mình về nhà rồi nói chuyện được không?

- Được, có gì đâu, mà nhà bồ ở đường nào chỉ cho mình biết để mai mốt có dịp mình đến chơi. Làm chung sở với nhau mấy tháng nay mà đâu có biết bồ ở khu này. Lên xe rồi chỉ đường cho mình nhé.

- Mình muốn Ngọc chở mình đến nhà của bạn chứ đến nhà mình làm gì!

- Sao kỳ vậy, à thì ra có chuyện rắc rối ở nhà mới ra nông nổi

## 190 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

này!

- Thôi thì chở mình đi xa xa một chút rồi mình kể hết câu chuyện cho Ngọc nghe.

Chiếc xe vừa ngừng trước căn nhà của Ngọc và câu chuyện đau thương Thảo cũng kể hết đầu đuôi. Nghe xong, Ngọc giận điên người và thay vì mời Thảo lên nhà chơi, Ngọc lại mở máy và vội vã quay xe trở lại khu nhà Thảo.

- Mình sẽ tới ăn thua đủ với con dê xồm này. Cho bò hay, cái mũi nó bị sức mà thấm vào đầu, phải cho nó ăn mấy cái để giày vô mặt mới bỏ tật dê, sau đó còn cho nó đi tù nữa, mới đúng luật giang hồ.

- Thôi bỏ đi Ngọc, có hay ho, tốt lành gì. Làm ra lớn chuyện mình càng thêm xấu hổ chứ ích chi? Thôi nhờ bạn chở mình đến đó lấy quần áo, ăn mặc như thế này coi khiếp đảm quá. Nhưng mà này Ngọc ơi, mình lại sợ hấn chờ ở nhà mình vô lần này chắc chết vì tay hấn. Thôi đợi khi chiều tím Tư về rồi mình hãy tới.

- Việc gì mà sợ, mình tới đập cho hấn một trận nếu hấn muốn yên thì im cái mồm lại, Bằng không, nếu lộn xộn mình kêu cảnh sát tới còng hấn nữa chứ ở đó mà sợ.

Thảo hồi hộp, tim đập loạn đả khi bước vô sân căn nhà khổ nhục, chợt nhớ ra lúc chạy thoát thân không mang theo chìa khóa.

Riêng Ngọc thì hằm hằm nét mặt, hết bấm chuông xong tới động cửa rầm rầm, còn tru tréo đến chán vì không có ai mở cửa.

- Mình nghĩ cái tên già mất nét đã trốn đi rồi, thôi chiều nay mình nghỉ làm và chở bồ trở lại đây, trước lấy quần áo sau thì chở cho hấn một trận rồi bồ qua ở chung với mình.

- Thôi đừng Ngọc ơi, để cho câu chuyện chìm vào lãng quên thì hay hơn. Vả lại, đây cũng là chỗ thân quen hàng xóm nơi quê nhà, cái số mình khốn nạn thì phải chịu chứ biết gì hơn.

- Đành là vậy, nhưng tức quá trời, nhịn sao được? Bỏ qua cho hấn lần này, mai mốt lại ăn quen dở trò với người khác. Tuy nhiên, chiều nay mình sẽ nói cho mẹ vợ hấn biết để tìm cách trừng trị cái tật ba mươi lăm của tên già dịch.

\*

Dọn về ở chung với Ngọc được mấy tháng thì Thảo đã tìm lại niềm vui. Châu, người anh của Ngọc, luôn luôn an ủi vỗ về Thảo trong lúc Thảo đang cơn tuyệt vọng. Tình yêu lứa đôi đẹp như những nụ hoa đầu mùa ngào ngạt hương thơm đã chớm nở giữa Thảo và Châu. Thỉnh thoảng họ ăn cơm cùng mâm, cuối tuần cùng nhau khi xi nê, lúc đi dạo phố; họ hứa hẹn và ước tính với nhau chuyện tương lai.

Nhưng một hôm, Thảo bị cảm nặng không đi làm, cơn sốt từng chập làm cho Thảo thêm thiếp nằm im trong phòng. Đến chiều, ba má và Châu đi làm về; trong bữa ăn có sự tranh luận và lớn tiếng khiến cho Thảo chú tâm vì câu chuyện liên quan đến Thảo.

- Ba mẹ cho con hay là chuyện con định tiến tới với Thảo là không được, vì ba mẹ không thể bội ước với gia đình ông bà Mười. Con còn nhớ trước đây khi về Việt Nam, con đã đồng ý đính hôn với Hường, con gái của người ta rồi. Mọi việc ở gia đình họ là tùy thuộc vào con, còn một điều con nhớ là căn nhà mình đang ở đây...

- Hứa là một chuyện, còn đợi thì biết chừng nào mới qua. Đến khi nào qua tới rồi hãy tính, lấy một, bỏ một có sao đâu?

- Con nói thế sao được, con người ta giàu có ăn học đàng hoàng, còn con này nghề ngỗng chẳng qua là tháo ráp điện tử thì hấp dẫn gì, đã vậy còn qua tay bao nhiêu thằng hải tặc, thế thì còn gì mà cưới hỏi.

- Con có tính cưới hỏi gì đâu, định mai mốt dẫn nhau ra ở

## 192 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

riêng, sau đó sẽ tính.

- Chuyện đời đâu dễ vậy con, ăn ở với nhau rồi con cái đùm đê, khi con Hường sang tới thì ăn nói làm sao!

- Mẹ sao lo nhiều quá, ở xứ Mỹ này nay lấy mai bỏ có gì mà bận tâm. Nếu lỡ sanh con, để cái có chính phủ Mỹ lo, lương con cũng ba cọc ba đồng thì có gì mà sợ chia lương, chia gia tài.

- Chính vì lương cả nhà mình toàn ba cọc ba đồng thế mới nhờ đến ông bà Mười. Lần về vừa rồi, má đưa bản sao cái giấy bảo lãnh cho con Hường sang thì anh chị ấy đã đưa cho mẹ năm chục cây vàng. Nhờ thế mới có tiền để thế chân mua căn nhà này. Ông bà ấy còn hứa khi nào Hường sang đây thì sẽ mang theo khoảng trăm ngàn đô la cho mình có vốn làm ăn đấy con à.

- Nghe má nói tới, nói lui, chung quy cũng vì đồng tiền, có gì gọi là chữ tín hay nhân nghĩa, thương yêu chỗ nào đâu?

- Đời sống ở đây toàn máy móc và tiền bạc, thử không có tiền thì làm nên trò trống gì. Hãy nhìn con Thảo trước mắt mây đó, nay ở nhờ chỗ này mai trọ chỗ kia, may là lần trước chạy thoát chứ không thì gặp máy tên già dịch lấp ranh bán sê, trước sau gì cũng trúng đạn, còn không thì cũng “xe phòng rồi xe tình”...

- Thôi con mệt với mẹ quá rồi, không ngờ mẹ giờ cũng rành đời sống ở Mỹ này quá, thôi chuyện của con để con tính, mẹ làm quá mai con dọn ra riêng là xong.

- Cái gì, mầy định dẫn con Thảo ra riêng xây tổ ấm chứ gì? coi chừng đó con ơi! Hai đồng lương gom lại chỉ đủ trả tiền mượn chỗ ở, đói nhăn răng, nhìn nhau thì no chắc? Lý tưởng là chết đói đấy con ạ!

- Xứ Mỹ này làm giàu khó, nhưng chết đói lại còn khó hơn, mẹ nhìn ngoài nghĩa địa có mộ bia nào để ai chết vì đói đâu.

Nằm nghe chuyện tính lợi hại, thiệt hơn của Châu và gia



đình, Thảo đã toát mồ hôi lạnh; Chính nhờ vậy, cơn sốt cũng giảm nhiều, nhưng toàn thân rã rời mệt mỏi và nước mắt đã thấm ướt chiếc gối với bao nỗi đắng cay. Thì ra, vòm trời bao la nhưng có lẽ không còn một chỗ để dung thân.

Thảo đã thức trắng đêm và ruột gan rối như đám bông bong, khi thì muốn lìa bỏ cuộc đời ô trược này cho xong, khi thì cố nhẫn nhục đợi chờ. Cuối cùng Thảo quyết định trở lại Việt Nam, hy vọng nơi cố hương ít nhất cũng còn một mái ấm gia đình.

Thủ tục xin giấy tờ và mua vé máy bay coi như tạm xong, chỉ chờ ngày lên đường. Bao chương trình sắp xếp cùng những toan tính khi về với mọi giá sẽ lấy Bằng và sẵn sàng đối phó những nghịch cảnh dù cho gia đình ngăn cản. Nhiều đêm Thảo thức trắng và chán ngán cho cuộc đời, nhưng Thảo vẫn tin tưởng sẽ vượt qua vì ý chí cương quyết sẵn có trong người nàng.

\*

\* \*

Chiếc máy bay từ từ hạ cánh, mọi người hâm hờ cho chuyến hồi hương, Thảo cũng mong gặp lại mẹ cha, nhưng có lẽ người nàng mong đợi là Bằng.

Mọi người lũ lượt bước ra khỏi phi trường, tiếng chào hỏi và gọi nhau ới ới. Nhìn thấy cha mẹ đứng ngoài vòng rào vẫy tay, các em Thảo nhẩy nhót mừng rỡ, nhưng Thảo vẫn ngó dáo dác tìm xem có Bằng đứng đâu đó hay không. Mong mỗi để rồi tuyệt vọng vì tìm đâu thấy bóng cố nhân.

Khi mẹ nàng ôm choàng Thảo vào lòng và nước mắt trào dâng vì sung sướng có đứa con Việt kiều hồi hương, và đây cũng là lúc mà Thảo muốn lịm đi khi tai nghe đứa em nhỏ vô tình nói cho Thảo hay Bằng đã chết chìm trên bến nước cách mấy hôm. Trên chuyến xe về nhà, Thảo ngồi đó nhưng chỉ có cái xác vô tri. Qua một đêm thức trắng cùng gia đình trong cái gọi là niềm

## 194 - NHỮNG MÀNG LỤC BÌNH TRỜI

vui đoàn tụ. Dưới mái ấm gia đình nhưng tâm tư Thảo nghe buốt giá. Chung quanh là những người thân nhưng lòng Thảo cảm thấy cô đơn vô bờ!

Bình minh nơi miền quê với muôn tiếng chim ca hát líu lo, nhưng nỗi lòng của Thảo quặn nặng xót xa. Thảo và đứa em nhỏ lặng lẽ đi đến mộ của Bằng, một nắm đất còn ướt vừa chôn bên rẫy cau. Thảo ngồi đó không biết bao lâu, những giọt nước mắt tuôn rơi khóc cho người vắng số và có lẽ cũng khóc cho cuộc đời của chính mình.

Bước vào căn nhà lá lụp xụp nơi góc vườn của bà ngoại Bằng, cảnh vật tiêu điều hiu quạnh.

- Dạ cháu kính chào bà, cháu là Thảo vừa về đêm qua, nay đến thăm bà.

- Cháu là Thảo đó à, thường ngày bà nghe thằng Bằng luôn nhắc đến cháu, bữa nay mới thấy mặt, cháu ngồi chơi.

- Dạ, cháu cảm ơn bà, cháu muốn hỏi thăm vì sao anh Bằng bị chết vậy bà?

- Bà có biết gì đâu, tự nhiên sáng sớm hôm đó nó đưa cho bà một cái gói và căn dặn khi nào gặp Thảo thì đưa dùm. Đưa thì bà cầm, chớ có biết cháu đang ở đâu?

Nói tới đây bà thốn thức, nước mắt ràn rụa trên đôi má nhăn nheo. Bất chợt bà đứng dậy đi vào buồng mang ra một gói giấy dầu.

- Bà có ngờ đâu buổi sáng nó đưa bà gói này, thì chiều đến bà con hàng xóm tri hô lên là nó bị chết chìm, khổ lắm cháu ơi! Đây là những gì mà nó thiết tha nhờ bà đưa cho cháu, cũng may đã gặp cháu đây và đưa lại tận tay. Bằng không, mai mốt bà chết mà không làm được những gì nó dặn, có lẽ khó nhắm mắt được.

Thảo run run đưa hai tay đỡ gói giấy dầu, lòng bồi hồi mở ra xem. Trời ơi ! Một chồng thơ của Thảo gửi về và những lá thư

với nét chữ thân quen của Bằng.

Thảo đọc vội lá thứ nhất, thứ hai, thứ ba và những lá kế tiếp.

*Ngày tháng năm*

*Em Thảo thương mến, đây là lá thư thứ tám anh viết cho em nhưng cũng như những lá thư trước em không bao giờ nhận được...*

...

*Thảo thương mến, đây là lá thư cuối cùng anh viết cho em vào một đêm Giáng Sinh, một đêm giá buốt có tiếng chuông nhà thờ vọng lại như đêm hai đứa mình chia tay. Anh đang ôn lại những kỷ niệm êm đềm của tình yêu chúng mình ngày nào. Dù em và anh xa nhau bao năm tháng nhưng mùi dầu dừa trên tóc em vẫn thoang thoảng bên anh. Chắc em còn nhớ lần chọc giận em phát khóc, anh thương quá nên bồng đại em trong vòng tay, em vẫn tức và cắn bàn tay anh rướm máu, sau đó em đã bôi dầu con sóc cho tay anh đỡ đau, vết cắn trên tay anh dù đã lợt phai vì thời gian nhưng kỷ niệm ấy đã in sâu trong tim anh mãi mãi...*

*Em thương, hiện tại anh và em cách xa vạn dặm biết bao giờ mới được gặp nhau, hay mãi mãi kẻ góc biển người chân mây. Xưa Ngưu Lang và Chức Nữ đôi bờ xa nhau nhưng hằng năm vào tháng bảy mưa ngâu, có lũ quạ chịu sói đầu bắc nhịp cầu Ô-Thước cho hai người tương hội. Còn chúng mình xa cách một đại dương, thân anh giờ là một người tàn phế thì mong gì có ngày hội ngộ. Ngày ngày anh nhìn sóng nước và những măng lục bình trôi, anh nghĩ rằng mai đây khi nằm xuống sẽ hóa kiếp thành những măng lục bình, nhờ sóng nước trôi giạt đi muôn phương và biết đâu một ngày nào anh sẽ gặp được em nơi vòm trời xa lạ.*

*Thảo thương mến, chắc em còn nhớ hai trái mù-u ngày đầu tiên mình gặp gỡ làm quà tặng cho nhau. Anh đã thức trắng bao*

## 196 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI

*đêm mài, dũa, cạo, gọt thành hai chung rượu và khắc tên chúng mình. Mình đã hứa sẽ làm chung rượu giao bôi trong ngày cưới, rất tiếc là không còn dịp để dùng. Anh rất hối hận là ngày tiễn chân trên bến, dưới cội mù-u đầy kỷ niệm lại không gọi cho em. Phải chi lần chia tay anh trao nó cho em thì biết đâu đó là một chút kỷ niệm của tình mình còn sót lại bên em nơi vòm trời xa lạ*

...

Đọc những dòng chữ thân thương, nhắc lại bao kỷ niệm mến yêu khiến Thảo nước mắt lưng tròng, Thảo trở ra quỳ bên mộ của Bằng và nức nở.

*... Anh hãy chờ em, em cũng sẽ là những mảng lục bình trôi không định hướng, ngày ngày nương theo sóng nước để hai đứa trọn đời mãi mãi bên nhau...Anh Bằng, anh hãy chờ em.*

Thảo chạy vội ra bờ sông, nhìn xa xa có một mảng lục bình đang nhấp nhô như bàn tay của Bằng vẫy gọi, để rồi Thảo nhảy xuống dòng sông, trầm mình trong sóng nước, bên tai còn văng vẳng tiếng đứa em nhỏ gọi theo:

- Chị Thảo, chị Thảo...

\*

Thời gian trôi nhanh, mọi việc chìm vào quên lãng. Nhưng dưới cội mù-u trên bến vắng có những mảng lục bình trôi. Mặc cho sóng vỗ gió đưa, những mảng lục bình ngày ngày vẫn quần quýt bên nhau, bập bênh theo sóng.

**VĂN THIÊN HỒNG - 197**

...

Đón tôi nơi đầu ngõ, mẹ tôi mừng tủi trong xót xa ngậm ngùi!

- Con ơi! Con bây giờ chỉ còn một bộ xương trên đôi nạng gỗ như vậy sao con! Trời ơi! Trời có thấu, để trâu lành giờ thành trâu què! Sao con người đối với con người quá tàn nhẫn thế này. Tội cho con, bao năm lao tù khổ ải biết đường bao!

Người ta lúc nào cũng bảo rằng độc lập, tự do, no ấm... Ôi! Độc lập gì mà chồng Bắc vợ Nam, tự do gì mà nhà tù thay trường học, no ấm gì mà bo bo thay cơm gạo, áo quần tả tơi, sống nơi đầu đường xó chợ. Tất cả chỉ là lời hoa mỹ để che đậy dã tâm của con người có óc không tim.

Từ ngày tôi lê tấm thân tàn phế trở về là thêm một gánh nặng cho gia đình, ngoài sự ăn uống lại thêm phần thuốc men. Mẹ tôi đã phải bán dần những vật dụng trong nhà. Bán dần, bán dần rồi cũng hết. Cuối cùng, mẹ tôi đã phải bán cả cái bàn thờ ba tôi. Trước khi người ta tới chở đi, mẹ tôi đã đốt ba nén hương, sụt sùi khẩn vái với hương hồn ba tôi.

- Ông nó sống khôn thác thiêng, hãy về đây chứng giám và tha thứ cho mẹ con tôi. Hoàn cảnh gia đình trong cơn thất ngặt, nhà còn chiếc bàn thờ cũng đành phải bán đi để thang thuốc cho con, mong ông linh thiêng về phù hộ cho con sớm qua cơn bệnh tật hiểm nghèo.

...

(trích truyện ngắn *XUÂN TƯỞNG NHỚ* trang 99)

Cơ sở phát hành : LẠC HỒNG  
P.O. Box 26823  
San Diego, CA 92196

Giá: \$ 17.00

198 - NHỮNG MẢNG LỤC BÌNH TRÔI